



GEMADEPT CORPORATION

KHÔNG NGỪNG NÂNG CAO
NÂNG TẦM VỊ THẾ

UNCEASING DEVELOPMENT
ENHANCING MARKET POSITION



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2016
Annual Report 2016



GEMADEPT CORPORATION


Tên Công ty : Công ty Cổ phần Gemadept

Tên tiếng Anh : Gemadept Corporation

Mã cổ phiếu : GMD

ĐKKD và MST  : 0301116791

Vốn điều lệ  : 1.794.322.810.000 đồng

Trụ sở chính  : Số 6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại  : (84.8) 3.8236236

Fax  : (84.8) 3.8235236

Email  : info@gemadept.com.vn

Website  : www.gemadept.com.vn

MỤC LỤC

TỔNG QUAN

01

Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị
Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi của Công ty
Giới thiệu về Công ty
Quá trình hình thành và phát triển
Ngành nghề kinh doanh và các dịch vụ
Công ty con - Công ty liên kết, liên doanh
Sơ đồ tổ chức và cơ cấu quản trị
Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát - Ban Tổng giám đốc
Thông tin cổ đông và cổ phần
Quá trình tăng vốn điều lệ từ khi cổ phần hóa

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

02

Báo cáo của Hội đồng quản trị
Báo cáo của Ban kiểm soát
Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của các thành viên quản lý chủ chốt
Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ
Báo cáo quản lý rủi ro
Báo cáo hoạt động quan hệ nhà đầu tư

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

03

Cảng Phước Long
Cảng Nam Hải
Cảng Nam Hải Đình Vũ
Cảng Nam Đình Vũ
Cảng Dung Quất
Cảng nước sâu Gemalink
Logistics
Vận tải container quốc tế và nội thủy
Vận tải hàng siêu trường siêu trọng
Đại lý tàu biển
Đầu tư, quản lý đội tàu
Cảng hàng hóa hàng không
Trồng rừng
Bất động sản

04

KẾ HOẠCH KINH DOANH 2017

05

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

THÔNG điệp CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa quý vị cổ đông, quý khách hàng, đối tác và các bên hữu quan,

Lời đầu tiên, thay mặt cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Gemadept, tôi xin bày tỏ lòng tri ân sâu sắc đến toàn thể Quý vị, những người đã luôn ủng hộ, đồng hành cùng chúng tôi trên chặng đường phát triển và kiến tạo những giá trị vững bền.

Chúng ta vừa trải qua năm 2016 đầy biến động và thách thức không chỉ đối với nước ta mà trên cả bình diện thế giới khi nền kinh tế toàn cầu hồi phục một cách khó khăn, tiềm ẩn nhiều rủi ro đi kèm với những xáo trộn địa chính trị sâu sắc. Có thể nói kinh tế Việt Nam đã có một năm không thuận lợi với tốc độ tăng trưởng GDP thấp hơn mức kỳ vọng, ổn định kinh tế vĩ mô chưa bền vững, trong khi phải đối mặt với ảnh hưởng nặng nề của thiên tai và thảm họa môi trường. Tuy nhiên, nhìn lại bức tranh toàn cảnh của năm qua, chúng ta vẫn ghi nhận những điểm sáng tích cực, đó là việc kiểm soát tốt lạm phát, thu hút đầu tư nước ngoài đạt mức kỷ lục, lãi suất duy trì ở mức ổn định và nỗ lực của Chính phủ trong việc xây dựng một Chính phủ kiến tạo, hỗ trợ doanh nghiệp và đẩy mạnh quá trình hội nhập sâu rộng.

Trong bối cảnh đó, Gemadept đã có một năm với không ít thách thức. Bằng tâm huyết, nỗ lực và

quyết tâm cao nhất của Ban lãnh đạo, CBCNV toàn Tập đoàn cùng sự hợp tác, ủng hộ quý báu của quý khách hàng, đối tác, cổ đông và các cơ quan hữu quan, chúng ta đã về đích thành công với việc hoàn thành vượt các chỉ tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng Cổ đông giao phó. Hơn thế nữa, chúng ta đã phát triển thêm mạng lưới, tăng cường quy mô hoạt động, chăm lo đời sống người lao động, đóng góp vào ngân sách quốc gia và chung tay vì môi trường, cộng đồng, xã hội.

Đối với Gemadept, năm vừa qua là mốc son khởi đầu cho chiến lược phát triển trung hạn giai đoạn 2016-2020 với việc triển khai hàng loạt dự án trọng điểm: Trước tiên, phải kể đến dự án kho lạnh hiện đại và lớn nhất Việt Nam - Mekong Logistics - đã được đưa vào vận hành giai đoạn 1; Song song đó, dự án Nam Hải ICD tại Hải Phòng đã hoàn thành xây dựng và bắt đầu phục vụ khách hàng; Tiếp đến là Trung tâm K'Line Gemadept Logistics



với chức năng PDI phục vụ các khách hàng XNK ô tô trong và ngoài nước đã chính thức đi vào hoạt động; Đồng thời, chúng ta đã khởi công xây dựng Cảng Nam Đình Vũ với quy mô lớn nhất tại Hải Phòng dự kiến sẽ hoàn thành và đưa vào khai thác giai đoạn 1 ngay cuối năm 2017.

Thời gian tới, bên cạnh các mặt thuận lợi, chúng ta sẽ tiếp tục đối diện với những thử thách không nhỏ, trong đó đáng kể nhất là sự trỗi dậy của chủ nghĩa bảo hộ và những biến động của kinh tế toàn cầu ảnh hưởng đến giao thương giữa Việt Nam với các nước. Chính vì vậy, chúng ta cần không ngừng củng cố hoạt động, nâng cao khả năng cạnh tranh và tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh được hiện thực hóa bằng việc đưa dự án Cảng Nam Đình Vũ vào khai thác đúng tiến độ, đầu tư nâng cao năng lực Cảng Bình Dương, Cảng hàng hóa hàng không SCSC và tái khởi động dự án

Cảng nước sâu Gemalink tại Cái Mép. Cùng với chiến lược, mục tiêu và kế hoạch hành động đã được đề ra, chúng ta sẽ tiếp tục củng cố vững chắc vị thế của Gemadept trên thị trường, không ngừng phát huy giá trị doanh nghiệp, gia tăng lợi ích đem đến cho khách hàng, đối tác, quý vị cổ đông, CBCNV công ty và các bên hữu quan, góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng đất nước.

Xin kính chúc Quý vị cùng Gia đình sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Chủ tịch Hội đồng Quản Trị

ĐỖ VĂN NHÂN



TẦM NHÌN

Trở thành một Tập đoàn hàng đầu Việt Nam về Khai thác cảng và Logistics nhằm tối đa hóa lợi ích của các bên hữu quan, cộng đồng và xã hội.



SỨ MỆNH

Sở hữu và khai thác hiệu quả hệ thống cảng biển trải dài từ Bắc vào Nam và vươn sang các quốc gia lân cận.

Hoàn thiện chuỗi cung ứng, cung cấp cho khách hàng các giải pháp Logistics hiệu quả nhất với chất lượng dịch vụ cạnh tranh trên thị trường.

Nắm bắt tốt các cơ hội đầu tư nhằm tạo ra giá trị gia tăng.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

TỰ HÀO: Là doanh nghiệp tiên phong trong nhiều lĩnh vực.

Môi trường làm việc thân thiện, hiệu quả, đội ngũ nhân sự gắn bó lâu dài
Mang đến cho khách hàng, đối tác và các bên hữu quan những giá trị vượt trội.

TỰ LỰC: Tinh thần đoàn kết, đồng lòng.

Phát huy tối đa năng lực cá nhân và sức mạnh tập thể.
Xây đắp nền tảng vững chắc.

TỰ TIN: Đề cao tính sáng tạo, nhiệt huyết.

Tìm kiếm sự khác biệt và đột phá.
Kiến tạo tương lai, không ngừng phát triển.

GIỚI THIỆU VỀ GEMADEPT

TOP 50

Doanh nghiệp niêm yết tốt nhất Việt Nam do Forbes bình chọn



Gemadep được thành lập vào năm 1990, là một trong ba công ty đầu tiên được chính phủ chọn thí điểm cổ phần hóa vào năm 1993. Từ năm 2002, Gemadep chính thức được niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Trải qua hơn 26 năm hình thành và phát triển, tự hào là doanh nghiệp tiên phong trong nhiều lĩnh vực, với những phấn đấu, nỗ lực không ngừng,

Gemadep ngày nay là một trong những ngọn cờ đầu của cả nước trong các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Tập đoàn là Khai thác cảng và Logistics tại thị trường Việt Nam.

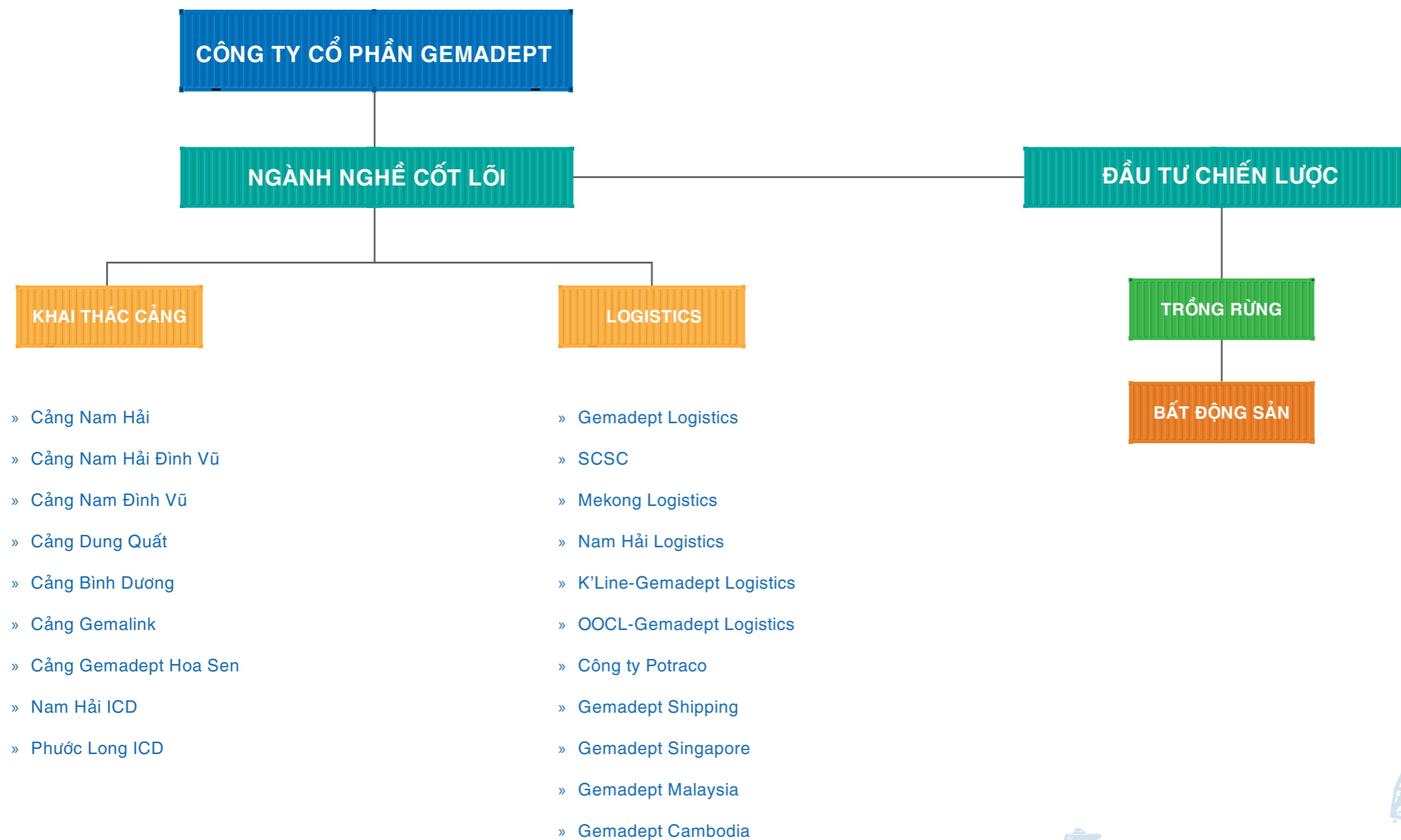
Với mạng lưới kinh doanh trải rộng tại nhiều tỉnh, thành phố lớn trong cả nước và vươn sang các quốc gia khu vực ASEAN, Gemadep nhiều năm liền nằm trong Top 500 doanh nghiệp lớn

nhất Việt Nam, được vinh danh trong Top 1000 doanh nghiệp đóng thuế nhiều nhất, Top 20 doanh nghiệp Logistics hàng đầu Việt Nam, Top 50 doanh nghiệp niêm yết tốt nhất Việt Nam do Forbes bình chọn, v.v...

Trong năm 2017 và những năm tiếp theo, Gemadep tiếp tục củng cố vị thế hàng đầu, nâng cao năng lực cốt lõi, mở rộng mạng lưới, tăng

cường ứng dụng công nghệ hiện đại và cải tiến chất lượng dịch vụ nhằm tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh đồng thời mang đến những giá trị tốt nhất cho các bên. Song song đó, Công ty luôn chú trọng trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, chăm lo đời sống CBCNV, đóng góp vào ngân sách quốc gia, thực hiện các công tác xã hội, từ thiện, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, v.v... vì một đất nước Việt Nam ngày càng phát triển.

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH & CÁC DỊCH VỤ



Ngành Nghề Kinh Doanh Và Dịch Vụ

Gemadept phát triển tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là Khai thác cảng và Logistics. Với hệ thống Cảng và hạ tầng Logistics trải dài từ Bắc vào Nam và vươn sang các quốc gia lân cận, Gemadept cung cấp các loại hình dịch vụ đa dạng, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng:

Các dịch vụ Khai thác cảng

- Dịch vụ kho bãi container, cảng sông, cảng biển.
- Xếp dỡ, kiểm đếm, giao nhận, đóng rút hàng hóa.
- Khai thuê hải quan.
- Hoa tiêu, lai dắt tàu biển.
- Cung ứng, vệ sinh, sửa chữa, bảo trì container và tàu biển.
- Dịch vụ ICD, kho, bãi ngoại quan, kho CFS.
- Dịch vụ container lạnh.
- Và các dịch vụ khác liên quan.

Dịch vụ Logistics

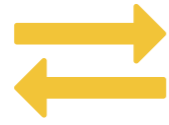
- Dịch vụ Logistics 3PL.
- Trung tâm phân phối, kho ngoại quan, kho lạnh.
- Vận chuyển hàng hóa bằng đường biển, đường thủy nội địa, đường bộ, đường hàng không.
- Vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng.
- Cảng hàng hóa hàng không.
- Đại lý vận tải, giao nhận hàng hóa.
- Dịch vụ chuỗi cung ứng lạnh.
- Hoàn thiện xe ô tô nhập khẩu nguyên chiếc trước khi giao hàng (PDI).
- Và các dịch vụ khác liên quan.

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN



Thành lập công ty, trực thuộc Liên Hiệp Hàng hải Việt Nam.

1990



Chuyển đổi thành Công ty Cổ phần với vốn điều lệ 6,2 tỷ đồng.

1993



Thành lập Cảng Phước Long ICD, loại hình Cảng Cận đầu tiên tại Việt Nam.

1995



Áp dụng công nghệ vận tải Midstream, vận tải container bằng đường thủy.

1997



Đứng vị trí thứ 2 trong cả nước về sản lượng xếp dỡ container.

2000



Nâng vốn điều lệ lên hơn 179 tỷ đồng.

2001



Niêm yết cổ phiếu Gemadept trên TTCK.

2002



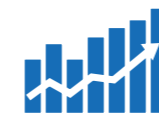
Khai trương các tuyến vận tải container chuyên tuyến.

2003



Thành lập 2 công ty 100% vốn của Gemadept tại Singapore và Malaysia.

2004



Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 475 tỷ đồng.

2006



Đầu tư mua 3 tàu container viển dương, mở 4 tuyến vận tải đường biển, thành lập 3 công ty liên doanh với đối tác quốc tế lớn.

2007



Đưa vào khai thác 4 công trình quan trọng: Cao ốc Gemadept, Schenker-Gemadept Logistics Center và 2 cảng tại Dung Quất, Hải Phòng.

2008



Đạt được mức lợi nhuận mới; Khởi công nhà ga hàng hóa hàng không Tân Sơn Nhất SCSC.

2009



Nâng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng; Đưa vào khai thác nhà ga hàng hóa hàng không Tân Sơn Nhất; Nâng tỷ lệ sở hữu trong Công ty Cảng Nam Hải lên 99,98%.

2010



Khởi công dự án trồng cây cao su tại Campuchia; Đưa vào khai thác Trung tâm Phân phối số 1 tại KCN Sóng Thần, Bình Dương.

2011



Đưa vào khai thác Trung tâm Phân phối số 2 tại KCN Sóng Thần, Bình Dương; Khởi công xây dựng Cảng container Nam Hải Đình Vũ.

2012



Nâng vốn điều lệ lên hơn 1.144 tỷ đồng; Hoàn thành xây dựng và đưa vào khai thác Cảng container Nam Hải Đình Vũ; Tiến hành chuyển nhượng 85% vốn góp trong Cao ốc Gemadept; Dự án trồng cao su đã đạt được mục tiêu về diện tích trồng mới và xây dựng hạ tầng.

2013



Nâng vốn điều lệ lên hơn 1.161 tỷ đồng; Chính thức khai trương Cảng container Nam Hải Đình Vũ; Nâng cấp năng lực Cảng quốc tế Gemadept Dung Quất lên 70.000DWT; Hoàn tất việc chuyển nhượng 85% vốn góp trong Cao ốc Gemadept.

2014



Nâng vốn điều lệ lên hơn 1.196 tỷ đồng; Đưa vào hoạt động Trung tâm phân phối số 3 tại KCN Sóng Thần, Bình Dương; Triển khai dự án Trung tâm Logistics - Depot tại Hải Phòng và Hải Dương; Thành lập liên doanh với Tập đoàn Minh Phú, xây dựng dự án kho lạnh tại Hậu Giang.

2015



Nâng vốn điều lệ lên hơn 1.794 tỷ đồng; Hoàn thành, đưa vào khai thác 3 công trình quan trọng: Kho lạnh hiện đại và lớn nhất Việt Nam Mekong Logistics; Nam Hải ICD tại Hải Phòng và Trung tâm K'Line Gemadept Logistics tại KCN Long Hậu; Khởi công xây dựng Cảng Nam Đình Vũ tại Hải Phòng.

2016

CÔNG TY CON CÔNG TY LIÊN KẾT, LIÊN DOANH

Danh sách các Công ty con được hợp nhất

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
		Số cuối kỳ	Số đầu năm	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Cảng quốc tế Gemadept Dung Quất	Bến số 1 cảng tổng hợp Dung Quất, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	81,60%	81,60%	81,60%	81,60%
Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải tổng hợp V.N.M	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Gemadept (Malaysia) Sdn. Bhd.	No.68B, Jalan Batai Laut 4, Taman Intan, 41300 Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia	100%	100%	100%	100%
Gemadept (S) Pte. Ltd	63 Market Street #05-01A, Bank of Singapore Centre, Singapore 048942	100%	100%	100%	100%
Grand Pacific Shipping Pte. Ltd.	63 Market Street #05-01A, Bank of Singapore Centre, Singapore 048942	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH Cảng Phước Long	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH ISS Gemadept	45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	51%	51%	51%	51%
Công ty TNHH MTV Tiếp vận Gemadept	Lô J1, đường số 8, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH Vận tải Liên Ước	2A-4A Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	51%	51%	51%	51%
Công ty Cổ phần Mekong Logistic	Khu công nghiệp Sông Hậu, Giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	50,96%	50,96%	50,96%	50,96%
Công ty Cổ phần Gemadept Vũng Tàu	1/1A Phạm Hồng Thái, Phường 7, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Việt Nam	70%	70%	70%	70%
Công ty Cổ phần Tiếp vận và Cảng quốc tế Hoa Sen - Gemadept	Đường số 2B, Khu công nghiệp Phú Mỹ I, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	51%	51%	51%	51%
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển hạ tầng Gemadept	147 Nguyễn Thái Bình, Phường 3, TP. Tân An, tỉnh Long An,	50%	50%	50%	50%

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
		Số cuối kỳ	Số đầu năm	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty TNHH MTV Gemadept Hải Phòng	Tầng 6, lô 20A, tòa nhà TD Plaza Business Center, đường Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trường Thọ	Khu phố 7, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	46%	46%	54%	54%
Công ty Cổ phần Cảng Nam Hải	201 Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam	99,98%	99,98%	99,98%	99,98%
Công ty TNHH MTV Vận tải Hàng hải Thái Bình Dương	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH Dịch vụ Tin học Vĩ Tín	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH MTV Công nghiệp Cao su Thái Bình Dương	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Thái Bình Dương	61 đường 468, Phường Toul Tumpoung 2, Quận Chamkarmon, TP. Phnom Penh, Vương quốc Campuchia	100%	100%	100%	100%
Công ty Cổ phần Hoa Sen Thái Bình Dương	18B đường 500, Phường Phsar Deum Thkov, Quận Chamkarmon, TP. Phnom Penh, Vương quốc Campuchia	100%	100%	100%	100%
Công ty Cổ phần Niêm Kiêu Hân Thái Bình Dương	947 Thôn Por Prok Khang Tbong, Phường Kar Karb, Quận Po Sen Chey, TP. Phnom Penh, Vương quốc Campuchia	100%	100%	100%	100%
Công ty Cổ phần Cảng Nam Hải Đình Vũ	Km số 6 đường Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam	84,66%	84,66%	84,66%	84,66%
Công ty TNHH Thiết bị và Dịch vụ Hàng hải Thái Bình Dương	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty Cổ phần ICD Nam Hải	Lô CN3, Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam	65%	65%	65%	65%
Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ	Km 6 đường Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP Hải Phòng, Việt Nam	60%	-	60%	-

Công ty nắm quyền kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trường Thọ do được sự ủy quyền của một số cổ đông để đạt tỷ lệ quyền biểu quyết trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông là 54%.

Danh sách các Công ty liên kết được phản ánh trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu

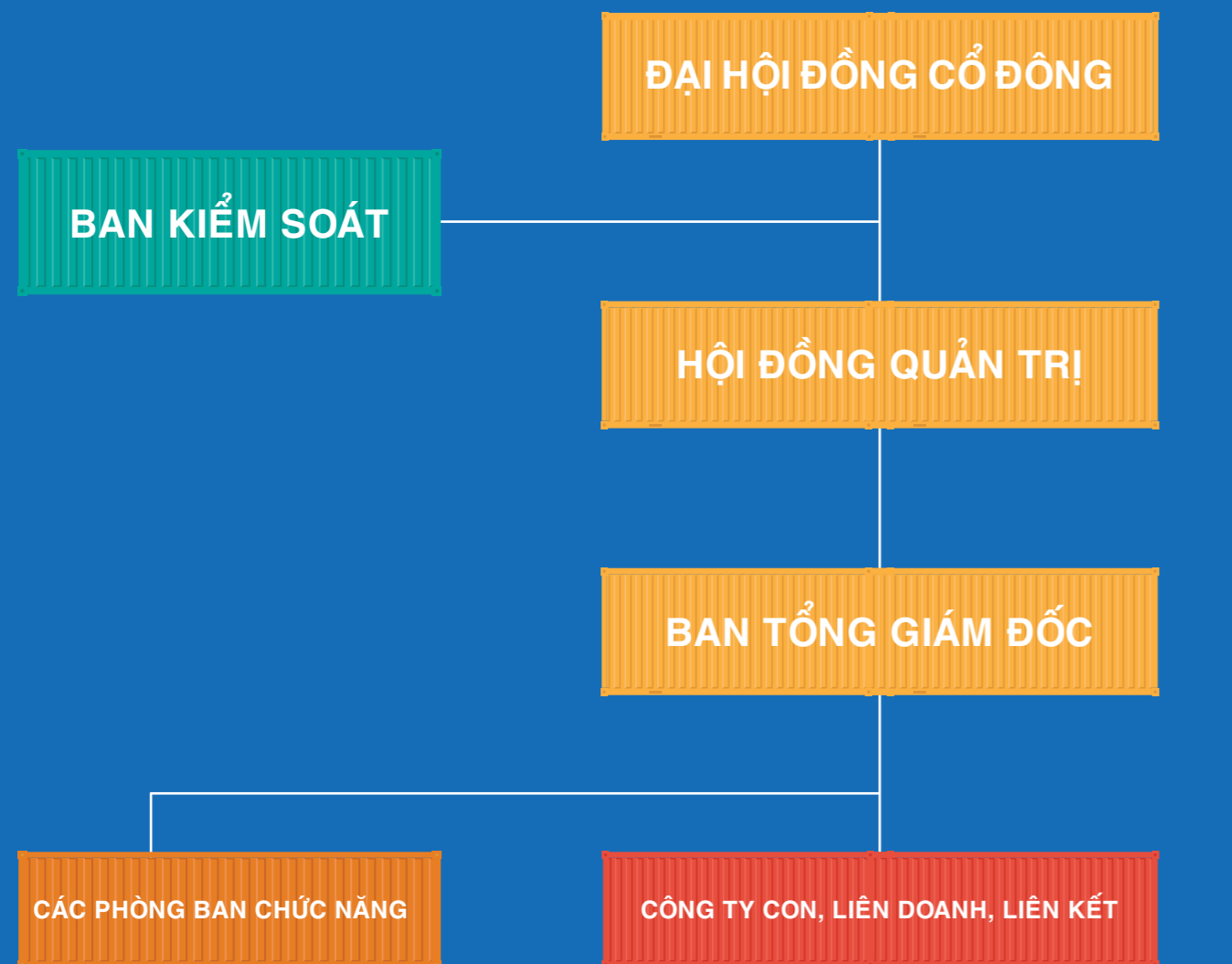
Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền Biểu quyết	
		Số cuối kỳ	Số đầu năm	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty TNHH Thương mại Quả Cầu Vàng	117 Lê Lợi, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	45%	45%	45%	45%
Công ty Cổ phần Thương cảng Vũng Tàu	973 đường 30/4, Phường 11, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	26,78%	26,78%	26,78%	26,78%
Công ty Cổ phần Du lịch Minh Đạm	Cầu Tôm, Khu phố Hải Tân, thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Việt Nam	40%	40%	40%	40%
Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Điện lực	112 Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam	38,03%	38,03%	38,03%	38,03%
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	30 Phan Thúc Duyện, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	34,90%	29,82%	34,90%	29,82%
Công ty Cổ phần Liên hợp Thực phẩm	267 Quang Trung, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội, Việt Nam	26,56%	26,56%	26,56%	26,56%
Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept Terminal Link	Khu vực Cái Mép, xã Phước Hòa, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Việt Nam	65,13%	65,13%	50%	50%

Công ty TNHH OOCL Logistics (Việt Nam)	Tầng 13, toàn nhà Sài Gòn Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	49%	49%	49%	49%
Công ty TNHH Golden Globe	Bản Sibunhuong, Quận Chanthabouly, Thủ đô Vientiane, Lào	40%	40%	40%	40%
Công ty TNHH Tiếp vận "K"Line - Gemadept	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh,	50%	50%	50%	50%

- (i) Mặc dù tỷ lệ phần sở hữu của Tập đoàn trong Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept-Terminal Link là hơn 50% nhưng theo Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept-Terminal Link quy định các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được số cổ đông đại diện cho ít nhất 76% tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua. Do đó khoản đầu tư này được trình bày ở chỉ tiêu Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết.



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC VÀ CƠ CẤU QUẢN TRỊ



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN KIỂM SOÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị gồm 11 thành viên - Ban kiểm soát gồm 5 thành viên và Ban Tổng giám đốc gồm 5 thành viên

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch
Ông Chu Đức Khang	Phó Chủ tịch
Ông Đỗ Văn Minh	Thành viên
Ông Phạm Hồng Hải	Thành viên
Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên
Ông Nguyễn Quốc Huy	Thành viên (Từ nhiệm ngày 31/08/2016)
Ông Phan Thanh Lộc	Thành viên
Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên
Ông Vũ Ninh	Thành viên
Ông Phạm Tiến Tĩnh	Thành viên
Ông Bolat Duisenov	Thành viên

BAN KIỂM SOÁT

Ông Lưu Tường Giai	Trưởng ban
Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Thành viên
Ông Trần Đức Thuận	Thành viên
Bà Trần Thanh Thủy	Thành viên (Từ nhiệm ngày 31/08/2016)
Bà Phan Cẩm Ly	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Đỗ Văn Minh	Tổng Giám đốc
Ông Chu Đức Khang	Phó Tổng giám đốc
Ông Phạm Quốc Long	Phó Tổng giám đốc
Ông Nguyễn Thanh Bình	Phó Tổng giám đốc
Ông Trần Quang Tiến	Phó Tổng giám đốc

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ CỔ PHẦN

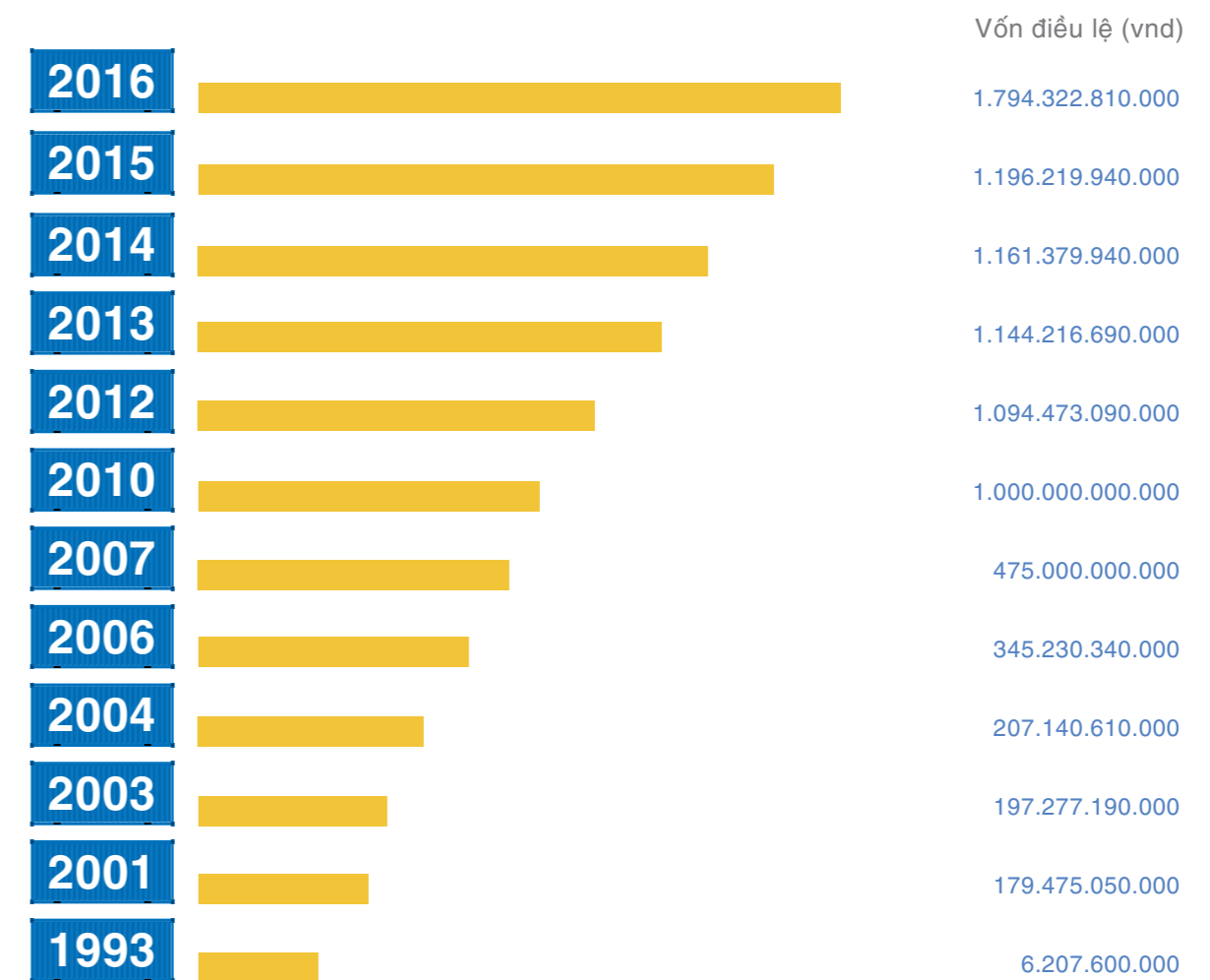
I. CƠ CẤU SỞ HỮU:

1. Tỷ lệ cổ đông sở hữu:

Cơ cấu cổ đông (*)						
Stt	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	15.108.256	8,42%	3	3	-
2	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI	-	0,00%	-	-	-
	Trong nước	-	0,00%	-	-	-
	Nước ngoài	-	0,00%	-	-	-
3	Cổ đông lớn (sở hữu 5% vốn CP trở lên)	21.494.566	11,98%	1	1	-
	Trong nước	-	0,00%	-	-	-
	Nước ngoài	21.494.566	11,98%	1	1	-
4	Công đoàn Công ty	-	0,00%	-	-	-
	Trong nước	-	0,00%	-	-	-
	Nước ngoài	-	0,00%	-	-	-
5	Cổ phiếu quỹ	-	0,00%	-	-	-
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi	-	0,00%	-	-	-
7	Cổ đông khác	142.829.459	79,60%	5.300	140	5.160
	Trong nước	110.344.082	61,50%	4.851	81	4.770
	Nước ngoài	32.485.377	18,10%	449	59	390
TỔNG CỘNG		179.432.281	100,00%	5.304	144	5.160
Trong nước		125.452.338	69,92%	4.854	84	4.770
Nước ngoài		53.979.943	30,08%	450	60	390

(*) Cổ đông Nhà nước đã thoái hết vốn tại Gemadept vào ngày 16/08/2016. Từ đó đến nay, Công ty chưa cập nhật danh sách cổ đông chính thức.

QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ KHI THÀNH LẬP



2. Cơ cấu cổ đông là cổ đông lớn và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp

Cơ cấu cổ đông (*)						
Stt	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn CP trở lên không phải là NĐTCKCN	-	0,00%	-	-	-
	Trong nước	-	0,00%	-	-	-
	Nước ngoài	-	0,00%	-	-	-
2	NĐTCKCN là cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn CP trở lên	36.494.566	20,34%	2	2	-
	Trong nước	15.000.000	8,36%	1	1	-
	Nước ngoài	21.494.566	11,98%	1	1	-
3	NĐTCKCN là cổ đông sở hữu < 5% vốn CP	32.999.130	18,39%	104	104	-
	Trong nước	3.198.426	1,78%	56	56	-
	Nước ngoài	29.800.704	16,61%	48	48	-
TỔNG CỘNG		69.493.696	38,73%	106	106	-

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Gemadept nhiệm kỳ 2013-2018 được Đại hội đồng Cổ đông bầu tại kỳ đại hội ngày 29/5/2013 gồm 11 thành viên, trong đó có 2 thành viên nữ, 1 thành viên người nước ngoài; 3 thành viên là các cá nhân hoặc từ các tổ chức đầu tư ngoài Gemadept.

Trong năm 2016, số lượng thành viên của Hội đồng quản trị (HĐQT) có sự thay đổi. Tháng

8/2016, ông Nguyễn Quốc Huy thành viên đại diện phần vốn góp của SCIC tại Công ty Cổ phần Gemadept đã có đơn xin từ nhiệm. Phiên họp HĐQT ngày 6/9/2016 đã thông qua đơn xin từ nhiệm của ông Nguyễn Quốc Huy. Như vậy, đến hết năm tài chính 2016, HĐQT Công ty Cổ phần Gemadept có 10 thành viên.

Danh sách HĐQT, chức vụ và số cổ phần sở hữu cuối kỳ như sau:

Stt	Đối tượng	Chức vụ	Sở hữu	Tỷ lệ
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	1.319.924 cp	0,74%
2	Ông Chu Đức Khang	Phó Chủ tịch	602.437 cp	0,34%
3	Ông Đỗ Văn Minh	Thành viên	363.000 cp	0,20%
4	Ông Phạm Hồng Hải	Thành viên	308.485 cp	0,17%
5	Ông Vũ Ninh	Thành viên	590.799 cp	0,33%
6	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên	465.012 cp	0,26%
7	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên	272.518 cp	0,15%
8	Ông Phạm Tiến Tịnh	Thành viên	591.613 cp	0,33%
9	Ông Phan Thanh Lộc	Thành viên	0 cp	0%
10	Ông Bolat Duisenov	Thành viên	0 cp	0%

Ghi chú: Ông Phan Thanh Lộc và Bolat Duisenov là đại diện của các tổ chức, không sở hữu cá nhân cổ phần GMD. (Nguồn Công bố thông tin theo quy định, đăng tại website GMD)

2. Hoạt động của hội đồng quản trị năm 2016

2.1 Các phiên họp HĐQT:

Trong năm 2016, HĐQT đã tổ chức 11 phiên họp theo quy định của điều lệ và các phiên họp mở rộng khác để chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn và cho ý

kiến về các nội dung quan trọng của công ty. Số lượng các thành viên dự họp đảm bảo đúng tỷ lệ quy định tại điều lệ. 9/11 phiên họp có đủ 100% thành viên tham dự. Chỉ có 2/11 phiên họp có tỷ lệ tham dự là 73% và 91% do 2 thành viên đi công tác đột xuất. Các phiên họp HĐQT đã ra được 22 biên bản và nghị quyết về các nhóm vấn đề: Vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh; Tạm ứng



STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	29/5/2013	11	100%	
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT	29/5/2013	11	100%	
3	Ông Đỗ Văn Minh	Thành viên HĐQT	29/5/2013	11	100%	
4	Ông Phạm Hồng Hải	Thành viên HĐQT	29/5/2013	11	100%	
5	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT	29/5/2013	11	100%	
6	Ông Nguyễn Quốc Huy	Thành viên HĐQT	29/5/2013 06/09/2016	05	100%	Từ nhiệm ngày 31/08/2016
7	Ông Phan Thanh Lộc	Thành viên HĐQT	29/5/2013	10	91%	Đi công tác
8	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT	29/5/2013	11	100%	
9	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT	29/5/2013	11	100%	
10	Ông Phạm Tiến Tịnh	Thành viên HĐQT	29/5/2013	11	100%	
11	Ông Bolat Duisenov	Thành viên HĐQT	29/5/2013	08	73%	Đi công tác

cổ tức 2016; Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu; Thanh lý một số tài sản; Thành lập mới và tăng vốn góp vào một số công ty con, công ty liên kết.

Ngày họp, danh sách thành viên tham dự, nội dung và nghị quyết của các kỳ họp đã được công bố chi tiết trong “Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2016” được đăng tải trên website Công ty www.gemadep.com.vn mục “Cổ đông”.

2.2 Hoạt động của HĐQT trong năm 2016:

Về tổ chức nhân sự:

Triển khai nghị quyết Hội nghị Sản xuất kinh doanh 2016, Gemadep Vision 2020, trong 6 tháng cuối năm HĐQT đã triển khai nhiều công tác nhân sự quan trọng, đã gặp gỡ làm việc với các cán bộ lãnh đạo chủ chốt của nhiều đơn vị thành viên chính; cho ý kiến chỉ đạo đẩy mạnh công tác tìm kiếm bồi dưỡng cán bộ kế cận, cán bộ tiềm năng ở các cấp. HĐQT cũng đã có chỉ đạo về việc tăng cường hoạt động quản trị rủi ro; tách một bộ phận RM3 trước đặt tại đơn vị chuyên về trụ sở chính, tăng cường quản trị tập trung.

Với cơ cấu tổ chức được HĐQT phê duyệt gồm 1 Tổng giám đốc và 4 Phó tổng giám đốc, Ban Tổng giám đốc đã phát huy được năng lực quản lý, điều hành phụ trách có hiệu quả các mảng hoạt động sản xuất kinh doanh chính và bao phủ các địa bàn. HĐQT cũng xem xét phê duyệt đề nghị bổ nhiệm người đại diện vốn góp tại các công ty mới thành lập và giám đốc các dự án.

Về các dự án đầu tư:

- HĐQT đã xem xét kỹ các báo cáo khả thi, tổ chức thẩm định, thị sát thực tế và họp bàn để ra các quyết định phê chuẩn đầu tư đối với các dự án quan trọng gồm:
- Dự án xây dựng cảng Nam Đình Vũ
- Dự án mở rộng Cảng Phước Long và Cảng Bình Dương
- Dự án đầu tư xây dựng Nam Hải ICD và Nam Hải Logistics tại Hải Phòng
- Dự án đầu tư trồng cao su tại Campuchia (triển khai theo quy mô giảm tối thiểu).

Về các chủ trương tài chính:

HĐQT đã chấp thuận phê chuẩn các đề nghị vay vốn nhằm mở rộng sản xuất kinh doanh; đầu tư thiết bị, xây dựng bến bãi; mở rộng Cảng Phước Long tại TP.HCM, triển khai tiếp dự án Nam Hải ICD và Logistics tại Hải Phòng; đầu tư mở rộng Cảng hàng hóa hàng không SCSC.

Về việc tăng vốn điều lệ:

HĐQT đã chỉ đạo triển khai thành công nghị quyết

Đại hội đồng cổ đông về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu. Kết quả là đã hoàn thành phân phối 59.810.287 cổ phiếu cho 5.304 cổ đông theo danh sách chốt ngày giao dịch cuối cùng 30/5/2016. Sau khi hoàn thành việc phát hành, Công ty đã tiến hành đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với vốn điều lệ mới là 1.794.322.810.000 đồng.

Về công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Nhằm kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh, đảm bảo tiến độ các dự án, hàng tháng, HĐQT đều có cuộc họp với Ban Tổng giám đốc mở rộng. Chủ tịch HĐQT, các thành viên chuyên trách đã cho ý kiến trực tiếp vào các nội dung công việc Ban Tổng giám đốc nêu ra; thúc đẩy hoàn thành dự án Trung tâm Kline Gemadep Logistics, Kho lạnh Mekong Logistics tại Hậu Giang, các dự án tại Hải Phòng, đặc biệt là ký kết đầu tư với UBND Thành phố Hải Phòng và đối tác để đầu tư Cảng Nam Đình Vũ. Thông qua báo cáo của các bộ phận chức năng, bộ phận Quản trị rủi ro (RM) HĐQT đã giám sát sâu về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các chuyến công tác thị sát:

Trong năm 2016, Chủ tịch HĐQT và một số thành viên đã cùng Ban Tổng giám đốc trực tiếp đi thị sát tình hình triển khai các dự án, khảo sát thị trường tại nhiều địa bàn bao gồm :

- Quý I/2016: Khảo sát các khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, các khu công nghiệp và Cảng tại Miền tây (Cần Thơ, Hậu Giang, Cà Mau, v.v...).
- Quý II/2016: Công tác tại Đà Lạt, triển khai Hội nghị sản xuất kinh doanh.
- Quý III & IV/2016: Các chuyến công tác tại Hải Phòng, Campuchia, Lào... để ký kết đầu tư, thị sát việc triển khai các dự án, v.v...

3. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty năm 2016

Năm 2016, Công ty Cổ phần Gemadep đã đạt được kết quả kinh doanh cao, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận do Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt.

Thực tế trong năm qua, tình hình hàng hóa tại khu vực Hải Phòng gặp cạnh tranh cao, cơ cấu hàng lạnh thay đổi bất lợi, tình hình ngành vận tải biển Việt Nam tiếp tục suy giảm nghiêm trọng. Tuy nhiên, các hoạt động kinh doanh chính của Gemadep vẫn đạt được sự tăng trưởng tốt.

Các cảng chính là Cảng Nam Hải, Cảng Nam Hải Đình Vũ, Cảng Phước Long, Cảng Bình Dương, Cảng Dung Quất đều hoàn thành vượt mức kế hoạch. Đặc biệt, Cảng Phước Long có sự tăng trưởng mạnh nhờ chủ động trong kinh doanh và phát triển thêm các dịch vụ mới.

Hoạt động của nhóm các đơn vị Logistics: Ngoại trừ hoạt động vận tải biển vẫn khó khăn và không đạt kế hoạch lợi nhuận do tình hình chung của thị trường, còn lại các đơn vị khác đều đạt mức tăng trưởng cao về lợi nhuận, nhất là Công ty Gemadep Logistics và Cảng hàng hóa hàng không SCSC.

Các dự án đầu tư tại Hải Phòng, Hậu Giang, Bình Dương, Long An đều được khẩn trương triển khai và hoàn thành đúng tiến độ. Tháng 11/2016 kho lạnh Mekong Logistics đã nhận mã hàng đầu tiên, đón Phó thủ tướng và nhiều bộ ngành đến tham quan. Dự án Trung tâm K'Line Gemadep Logistics với chức năng PDI (hoàn thiện xe ô tô trước khi giao hàng) đã hoàn thành giai đoạn một và đã tiếp nhận các lô xe đầu tiên của khách hàng.

HĐQT đánh giá cao sự điều hành linh hoạt, quyết liệt, kịp thời của Ban Tổng giám đốc để đạt được những kết quả sản xuất kinh doanh tốt. Ban Tổng giám đốc cũng đã thực thi một cách có hiệu quả các nghị quyết của HĐQT, nghị quyết hội nghị sản xuất kinh doanh 2016, các biện pháp quản trị, tăng cường nguồn nhân lực, chú trọng đến khâu cán bộ; tổ chức tốt Hội nghị khách hàng 2016; được Forbes đánh giá là một trong 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam. Bên cạnh đó, các hoạt động về môi trường đã được triển khai tốt; công tác xã hội, cứu trợ được quan tâm thực hiện kịp thời, mang lại giá trị thiết thực cả về vật chất và tinh thần đối với đồng bào khu vực Miền Trung gặp thiên tai trong năm qua cũng như đồng bào khó khăn ở nhiều vùng miền trên cả nước.

4. Kế hoạch, định hướng của HĐQT năm 2017

Thực hiện các trách nhiệm và quyền hạn của HĐQT theo điều lệ và phù hợp với mô hình quản trị Gemadep, năm 2017, HĐQT sẽ tập trung chỉ đạo để hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt; triển khai đúng tiến độ các dự án trọng điểm và tiếp tục thực hiện chiến lược tầm nhìn 2020, cụ thể:

4.1 Thực hiện kế hoạch SXKD 2017

Mặc dù có một số tín hiệu tốt về nền kinh tế, xuất hiện thêm một số thuận lợi trong bối cảnh quốc tế và khu vực, nhưng bên cạnh đó tiềm tàng nhiều bất ổn từ các chính sách của các cường quốc sẽ có thể ảnh hưởng trực tiếp đến lượng hàng hóa xuất nhập khẩu, hàng hải, sản xuất hàng hóa trong

nước. Doanh thu và lợi nhuận của Gemadep trong năm 2017 sẽ tiếp tục là một thách thức do thị trường vận tải biển vẫn chưa hồi phục. Trong năm 2016 và ngay đầu năm 2017 đã tiếp tục có hãng tàu lớn thua lỗ, phá sản, sáp nhập, tái cơ cấu, v.v... Để thực hiện được hai chỉ tiêu quan trọng này, HĐQT sẽ tăng cường chỉ đạo và phối hợp với Ban Tổng giám đốc để có các quyết định linh hoạt, nhanh chóng bắt kịp được các thay đổi của thị trường.

4.2 Triển khai các dự án trọng điểm năm 2017

Tại hội nghị khách hàng tháng 12/2016, Gemadep đã giới thiệu những dự án quan trọng trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính. Ngoài các dự án xây dựng trung tâm Logistics, mở rộng quy mô Cảng Bình Dương, Cảng Phước Long ICD, mở rộng Cảng hàng hóa hàng không SCSC...còn có hai dự án lớn khác, đó là dự án Cảng Nam Đình Vũ và dự án Cảng nước sâu Gemalink:

- Dự án Cảng Nam Đình Vũ là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2017, tập trung chỉ đạo và nguồn lực để đưa Cảng vào khai thác đúng cam kết với Chính phủ và Thành phố Hải Phòng, phù hợp với chiến lược kinh doanh của Gemadep.

- Tháng 2/2017, con tàu container lớn nhất thế giới với tải trọng 194.000 DWT, hơn 18.000 Teu đã vào khu vực Cái Mép thành công. Hiện mới chỉ có 19 cảng trên thế giới đón được cỡ tàu này. Với vị trí thuận lợi bậc nhất tại Cái Mép, Cảng Gemalink sẽ nằm trong chuỗi điểm đến của các siêu tàu container. Dự án này sẽ được xem xét tái khởi động trong năm 2017 để có thể khai thác được vào giai đoạn thị trường tăng trưởng phù hợp trong tương lai.

4.3 Triển khai chiến lược tầm nhìn 2020

Năm 2017 là năm thứ hai thực hiện kế hoạch dài hạn 5 năm Gemadep Vision 2020. Đây là năm bản lề để có thể đạt được những mục tiêu chính. Để tiếp tục kế hoạch này, HĐQT sẽ tiếp tục triển khai các công việc về đầu tư, quản trị, tổ chức bộ máy, sắp xếp nhân sự cấp cao và các chủ trương quan trọng khác, chính sách thu hút cán bộ giỏi, người lao động, tạo động lực để khuyến khích người lao động thực hiện các mục tiêu đã đề ra.



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Gemadept trong năm 2016 bao gồm:

Stt	Đối tượng	Chức vụ
1	Ông Lưu Tường Giai	Trưởng ban
2	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Thành viên
3	Bà Trần Thanh Thủy	Thành viên (Từ nhiệm ngày 31/08/2016)
4	Ông Trần Đức Thuận	Thành viên
5	Bà Phan Cẩm Ly	Thành viên

Kinh tế vĩ mô năm 2016 mặc dù đã có khởi sắc, tuy nhiên kết quả chưa thật sự bền vững, có sự chèn lấn của khu vực công đối với khu vực tư nhân. Trong tình hình đó, Công ty Cổ phần Gemadept đã có những nỗ lực quan trọng để đạt kết quả kinh doanh đáng khích lệ thông qua việc kiểm soát rủi ro, cắt giảm chi phí, tăng cường các dịch vụ nhằm phát triển bền vững.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát (BKS) bao gồm năm (05) thành viên do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra để thực hiện việc giám sát theo quy định pháp luật và điều lệ Công ty. Tuy nhiên vào tháng 8/2016, một thành viên đã từ nhiệm theo quy định. Trong năm 2016, với sự phối hợp chặt chẽ của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Tổng giám đốc (BTGD), BKS đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát về hoạt động cũng như đưa ra các khuyến nghị nhằm tăng cường quản trị rủi ro và nâng cao chất lượng quản trị của Công ty.

Tổng kết các phiên họp của Ban kiểm soát:

Trong năm 2016, BKS đã tổ chức 04 phiên họp như sau:

Ngày họp	Thành viên	Nội dung
14/4/2016	5/5	Đánh giá việc thực thi các kế hoạch SXKD, đầu tư mà HĐQT và BTGD đưa ra. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty. Đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật và điều lệ Công ty trong năm 2015. Thông qua kế hoạch hoạt động của BKS năm 2016.
28/6/2016	4/5	Thảo luận về hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động hiệu quả để giảm giá thành, bảo đảm chất lượng dịch vụ. Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý. Xem xét giải pháp cắt giảm chi phí.
8/9/2016	4/4	BKS đã họp thông qua Đơn từ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát của Bà Trần Thanh Thủy và phân công lại công việc cho các Thành viên BKS. Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh từng quý và 6 tháng đầu năm 2016. Giải pháp tăng cường thu hồi công nợ quá hạn.
8/12/2016	4/4	Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2016 của Công ty. Thẩm định báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2016. Tình hình triển khai các dự án của Công ty năm 2016. Đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật và Điều lệ của Công ty.

BÁO CÁO KẾT QUẢ LÀM VIỆC CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Giám sát tình hình thực hiện:

Trong năm 2016, BKS đã tập trung thực hiện các công tác sau:

- Xem xét, đánh giá hoạt động của HĐQT liên quan đến việc thực hiện kế hoạch tài chính và hoạt động năm 2016 đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, giám sát việc tuân thủ quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.

- + Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2015: Đã thực hiện việc trích lập các quỹ HĐQT, khen thưởng phúc lợi, đầu tư phát triển, dự trữ bổ sung vốn điều lệ, hoàn thành việc chi trả cổ tức.
- + Kết quả kinh doanh năm 2016: Mặc dù tình hình kinh tế chung năm 2016 còn nhiều khó khăn, Gemadept vẫn vượt 1,4% kế hoạch doanh thu và 11,6% kế hoạch lợi nhuận trước thuế.

- Giám sát tình hình tài chính năm 2016:

BKS định kỳ xem xét việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, qui chế Công ty, báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh từng quý và cả năm 2016. Thực hiện kiểm tra, kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư cắt giảm chi phí, đưa ra ý kiến đánh giá về rủi ro trong hoạt động, kiểm tra đánh giá qui trình hoạt động của các bộ phận và việc tuân thủ qui trình. Phối hợp cùng Phòng Tài chính, Kế toán và Phòng quản lý rủi ro, tổ chức kiểm tra hoạt động của một số công ty con. Tham gia họp giao ban sản xuất hàng tháng để nắm bắt tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh cũng như kế hoạch sản xuất của các đơn vị trong Công ty để đóng góp ý kiến trong các cuộc họp, hội nghị về kế hoạch, chiến lược phát triển SXKD của Công ty và các công ty con.

Ban kiểm soát đồng ý với Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

- Các chỉ số hiệu quả hoạt động, khả năng thanh toán, cấu trúc tài chính đều đạt ở mức cao.
- Kết quả lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh vượt chỉ tiêu ĐHĐCĐ năm 2016 đã phê duyệt.

- Giám sát tình hình hoạt động năm 2016:

- + Đo lường, đánh giá các rủi ro, từ đó đề ra các kiến nghị để khắc phục, tăng cường giám sát các khoản thu.
- + Đánh giá việc tuân thủ pháp luật và điều lệ Công ty: BKS nhận thấy các bộ phận trong Công ty đã tuân thủ tốt các qui định pháp luật cũng như qui trình nội bộ liên quan trong hoạt động.

Giám sát hoạt động quản trị, điều hành:

Trong năm 2016, HĐQT đã tổ chức họp, triển khai và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông. Các cuộc họp đã đưa ra các quyết sách đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Các thành viên HĐQT, theo sự phân công đã có sự nghiên cứu kỹ lưỡng để tham mưu cho HĐQT đưa ra các chủ trương giúp Công ty đạt và vượt chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch đã đăng ký với Đại hội đồng Cổ đông. Các thành viên BTGD đã tuân thủ nghiêm túc các quyết sách của Đại hội đồng Cổ đông và nghị quyết của HĐQT giúp Công ty đạt kết quả rất đáng khích lệ trong bối cảnh thị trường vẫn còn nhiều khó khăn.

Việc công bố thông tin, cũng như các báo cáo quản trị được lập theo đúng qui định của pháp luật. Trong năm, BKS ghi nhận chưa có điều gì bất thường trong các hoạt động của HĐQT, BTGD cũng như cán bộ quản lý tại các đơn vị trong Công ty.

Kế hoạch hoạt động của ban kiểm soát năm 2017:

Trong năm 2017, BKS sẽ tiếp tục hoàn thiện các qui trình làm việc, phối hợp với Phòng quản lý rủi ro nhằm tăng cường công tác quản trị rủi ro. Các thành viên Ban Kiểm soát, trên cơ sở được phân công sẽ kiểm tra và đánh giá trực tiếp các bộ phận liên quan để đảm bảo nâng cao năng lực quản trị và khả năng xây dựng và nắm bắt cơ hội để tiếp tục phát triển bền vững trong thời gian tới. BKS cam kết sẽ cùng các bộ phận liên quan phấn đấu hoàn thành mục tiêu chiến lược của Công ty, BKS xin chân thành cảm ơn quý Cổ đông đã luôn tin tưởng, ủng hộ BKS.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2017

T/M BAN KIỂM SOÁT



TRƯỞNG BAN

Lưu Tường Giai

Lợi nhuận trước thuế năm 2016 đạt **112%** so với kế hoạch

Doanh thu tăng **104%** so với năm 2015 và vượt kế hoạch **101%**

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

a. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:

Năm 2016, Gemadept tiếp tục tập trung các nguồn lực để phát triển hoạt động kinh doanh cốt lõi là Khai thác cảng và Logistics. Đây cũng chính là chiến lược xuyên suốt của Gemadept trong kế hoạch 05 năm giai đoạn 2016-2020.

Điểm nổi bật trong kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 của Gemadept chính là sự tăng trưởng về quy mô và hiệu quả của hoạt động Logistics tại khu vực phía Bắc và phía Nam trong bối cảnh một năm rất sôi động của thị trường Logistics. Nỗ lực phát triển dịch vụ và nguồn khách hàng, tăng diện tích khai thác kho, đầu tư thêm phương tiện vận tải, cải tiến quy trình, tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển các dịch vụ mới chính là các yếu tố đóng góp cho sự thành công trong hoạt động Logistics của Gemadept trong năm qua.

Về hoạt động Khai thác cảng, khối cảng phía Bắc của Gemadept tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng ngày càng chuyên nghiệp và tận tâm, đưa cảng Nam Hải ICD tại khu vực Hải Phòng vào khai thác để mở rộng tuyến hậu phương của hệ thống cảng tại Hải Phòng, góp phần nâng cao chất lượng và khả năng phục vụ khách hàng. Khối cảng phía Bắc tiếp tục đóng góp quan trọng trong cơ cấu doanh thu, lợi nhuận của Gemadept trong bối cảnh cạnh tranh quyết liệt về giá dịch vụ giữa các cảng cùng khu vực.

Hoạt động của khối cảng và ICD của Gemadept tại miền Trung và miền Nam cũng đã có một năm thành công. Các cảng này luôn chủ động tìm các giải pháp để nâng cao chất lượng dịch vụ như cải

tiến quy trình làm việc, đấu thầu online, quản lý chi phí tốt... và đạt kết quả kinh doanh tốt cùng với sự tăng trưởng về sản lượng chung của thị trường, đặc biệt là tại khu vực Cái Mép. Các cảng này tiếp tục đầu tư mở rộng diện tích khai thác, phát triển thêm khách hàng mới, duy trì sự ủng hộ tốt của các khách hàng hiện hữu, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của các hãng tàu.

Thị trường vận tải biển trong năm qua vẫn còn nhiều khó khăn. Các hãng tàu lớn trên thế giới tiếp tục thua lỗ, phá sản. Các công ty vận tải biển trong nước cũng tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức ở phía trước và hoạt động Shipping của Gemadept đã và đang đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt, giá cước tiếp tục giảm sâu, giá dầu tăng, tình trạng dư thừa trọng tải tuyến nội địa, v.v... Trong tình hình đó, với sự kiên trì và nỗ lực cao nhất, hoạt động shipping đã không ngừng cải tiến chất lượng dịch vụ, duy trì hệ số sử dụng tàu ở mức cao so với thị trường và có những đóng góp nhất định vào kết quả sản xuất kinh doanh chung của Gemadept.

Tổng kết năm 2016, với định hướng đúng đắn của Ban Lãnh Đạo và sự quyết tâm, đồng thuận của toàn thể CBCNV, Gemadept đã hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh đăng ký với Đại hội đồng Cổ đông, cụ thể như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

Kết quả kinh doanh	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2016	% hoàn thành KH 2016
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.752	3.700	101%
Lợi nhuận kế toán trước thuế	480	430	112%
Tỷ suất lợi nhuận kế toán trước thuế/doanh thu	12,8%	11,6%	110%

So sánh với kết quả kinh doanh năm 2015:

ĐVT: Tỷ đồng

Kết quả kinh doanh	Thực hiện 2015	Thực hiện 2016	% tăng/giảm
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.594	3.752	104%
Lợi nhuận kế toán trước thuế	506	480	95%
Tỷ suất lợi nhuận kế toán trước thuế/doanh thu	14,1%	12,8%	91%

Kết quả lợi nhuận trước thuế năm 2016 đạt 112% so với kế hoạch, nhưng giảm 5% so với năm 2015, chủ yếu là tình hình thị trường hàng hải chung và sản lượng không đạt đến mức tăng trưởng tốt như năm 2015; thị trường vận tải biển tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn như giá cước giảm mạnh, giá dầu tăng, v.v... Đây là những diễn biến khách quan chung của thị trường đã được Gemadept xác định ngay từ đầu năm. Vì vậy, Gemadept đã luôn chủ động nâng cao chất lượng dịch vụ, nỗ lực phát triển khách hàng, thị phần và tiếp tục đầu tư cho phát triển để hoàn thành kết quả kinh doanh năm 2016 theo kế hoạch được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt, đồng thời tạo đà cho tăng trưởng trong sản xuất kinh doanh ở các năm tiếp theo.

b. Những thay đổi và biến động lớn về chiến lược kinh doanh, diễn biến thị trường:

Năm 2016, bất chấp những sự kiện lớn ảnh hưởng đến nền kinh tế - chính trị toàn cầu, kinh tế Việt Nam vẫn cho thấy nhiều tín hiệu đáng mừng như: tăng trưởng kinh tế đạt 6,2%; tổng vốn FDI thực hiện tăng 9%; tổng kim ngạch xuất khẩu tăng hơn 8%; tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tăng 10,2%; lạm phát được kiểm soát ở mức 4,74%.

Bên cạnh đó, với quyết tâm của Chính phủ trong việc thay đổi thể chế kinh tế, cải thiện môi trường kinh doanh, chuyển từ cơ chế quản lý hành chính sang mô hình Nhà nước đóng vai trò kiến tạo, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, môi trường kinh doanh của Việt Nam đã được cải thiện rõ rệt, xếp thứ 82/190 nền kinh tế, tăng 9 bậc so với năm 2015 - theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới (World Bank).

Cũng theo đánh giá của World Bank, ngành dịch vụ Logistics của nước ta đã qua giai đoạn đầu của sự phát triển. Hiện nay, theo xếp hạng của World Bank, Việt Nam đang đứng thứ 64/160 nước về mức độ phát triển Logistics và đứng thứ 4 trong ASEAN sau Singapore, Malaysia và Thái Lan. Với tốc độ phát triển hàng năm đạt 16 đến 20%, đây là một trong những ngành dịch vụ tăng trưởng đều nhất của Việt Nam trong thời gian qua.

Bên cạnh những điểm sáng trong bức tranh chung của nền kinh tế 2016, thị trường vẫn còn nhiều biến động và khó khăn. Giai đoạn non trẻ của ngành và sự hấp dẫn của thị trường Logistics đã thu hút và tạo nên sự cạnh tranh gay gắt trong ngành. Hàng loạt các thương vụ M&A trong lĩnh vực vận tải biển liên tiếp diễn ra, các liên minh vận tải mới ra đời, xu hướng tàu container trọng tải lớn hình thành đã khiến nhu cầu đối với các cảng nước sâu có khả năng đón tàu trọng tải lớn trở nên cần thiết hơn bao giờ hết.

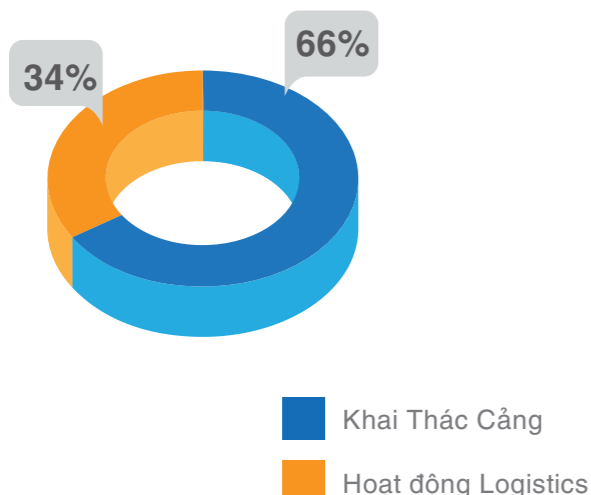
Đứng vững trước những thay đổi của thị trường, nhanh chóng tận dụng tốt những cơ hội, kiên định với chiến lược tập trung vào lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, năm 2016, Gemadept đã gặt hái được những thành quả tích cực với sự tăng trưởng ấn tượng không chỉ về quy mô mà còn ở chất lượng và phạm vi cung cấp dịch vụ, từng bước vươn lên khẳng định vai trò, vị thế của một nhà Khai thác cảng và Logistics hàng đầu Việt Nam.

c. Phân tích doanh thu, lợi nhuận, chi phí:
Doanh thu thuần và lợi nhuận gộp

ĐVT: Tỷ đồng

Mảng kinh doanh	Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
Khai thác cảng	1.097	36,4%	1.692	47,4%	1.632	43,5%
Hoạt động Logistics	1.875	62,2%	1.893	52,6%	2.117	56,4%
Cho thuê văn phòng	41	1,4%	1,5	0,04%	1,2	0,03%
TỔNG DOANH THU	3.013	100,0%	3.586	100,0%	3.750	100,0%

CƠ CẤU LỢI NHUẬN GỘP 2016



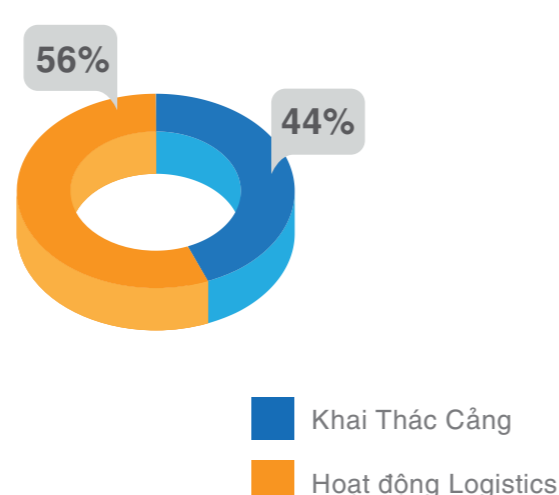
Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ năm 2016 toàn tập đoàn đạt 3.750 tỷ đồng, tăng trưởng 5% so với năm 2015. Tỷ trọng doanh thu mảng khai thác cảng là 44% và mảng logistics là 56%.

Lợi nhuận gộp năm 2016 Gemadept đạt 1.014 tỷ đồng, tăng trưởng 7% so với năm 2015. Tỷ trọng mảng Khai thác cảng là 66% và mảng logistics là 34%.

Doanh thu Khai thác cảng đạt 1.632 tỷ đồng giảm 4% so với năm trước. Lợi nhuận gộp đạt 682 tỷ đồng giảm 3% so với năm trước nhưng sản lượng thông qua cảng vẫn tiếp tục tăng trưởng so với cùng kỳ.

Doanh thu Logistics đạt 2.117 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2015; Lợi nhuận gộp đạt 331 tỷ đồng

CƠ CẤU DOANH THU 2016



tăng 38% so với năm 2015. Tỷ suất lợi nhuận gộp tăng đều đặn qua các năm; năm 2016 đạt 16%, tăng 3% so với năm 2015. Kết quả kinh doanh hoạt động Logistics tăng trưởng tốt so với năm 2015 nhờ vào việc Gemadept tập trung phát triển, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh Contract Logistics, gia tăng dịch vụ cung cấp cho khách hàng cả chiều rộng và chiều sâu, kiểm soát tốt chi phí và tiếp tục nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động cũng như chất lượng dịch vụ.

CHI PHÍ

ĐVT: Tỷ đồng

Nội dung	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
Doanh thu thuần	3.013	3.586	3.750
Giá vốn hàng bán	2.388	2.640	2.736
Chi phí bán hàng	32	45	58
Chi phí quản lý doanh nghiệp	280	261	312
Chi phí lãi vay	113	118	121
Chi phí tài chính không gồm lãi vay	251	124	56
Tỷ lệ so với doanh thu thuần			
Doanh thu thuần	100,0%	100,0%	100,0%
Giá vốn hàng bán	79,3%	73,6%	73,0%
Chi phí bán hàng	1,1%	1,2%	1,5%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,3%	7,3%	8,3%
Chi phí lãi vay	3,7%	3,3%	3,2%
Chi phí tài chính không gồm lãi vay	8,3%	3,5%	1,5%

Tỷ lệ giá vốn hàng bán/ doanh thu thuần giảm dần qua các năm; năm 2016 tỷ lệ này là 73%, giảm nhẹ 0.6% so với năm 2015 và tỷ suất lợi nhuận gộp tăng dần qua các năm.

Tỷ lệ chi phí bán hàng/ doanh thu thuần tăng nhẹ phù hợp với xu hướng hỗ trợ tăng trưởng doanh thu khi thị trường kinh doanh luôn cạnh tranh.

Tỷ lệ chi phí quản lý doanh nghiệp/ doanh thu thuần năm 2016 là 8.3% tăng khoảng 1% so với năm 2015 chủ yếu do tăng chi phí để mở rộng hoạt động kinh doanh và thúc đẩy tăng trưởng doanh thu.

Tỷ lệ chi phí lãi vay/ doanh thu thuần giảm qua các năm, năm 2016 tỷ lệ này là 3.2% giảm nhẹ so với năm 2015, chủ yếu do Gemadept đã luôn quản lý tốt chi phí và đàm phán với mức lãi suất vay tốt so với thị trường, được các tổ chức tín dụng đánh giá mức độ tín nhiệm xếp hạng tín dụng tốt.

Tỷ lệ chi phí tài chính không gồm lãi vay/ doanh thu thuần năm 2016 là 1.5% giảm 2% so với năm 2015 chủ yếu do giảm lỗ phát sinh từ chênh lệch tỷ giá.

d. Phân tích kết quả thực hiện so với kế hoạch 2016 và so với năm trước:

Năm 2016, Gemadept đã đạt được kết quả kinh doanh tăng trưởng khá tốt, cụ thể:

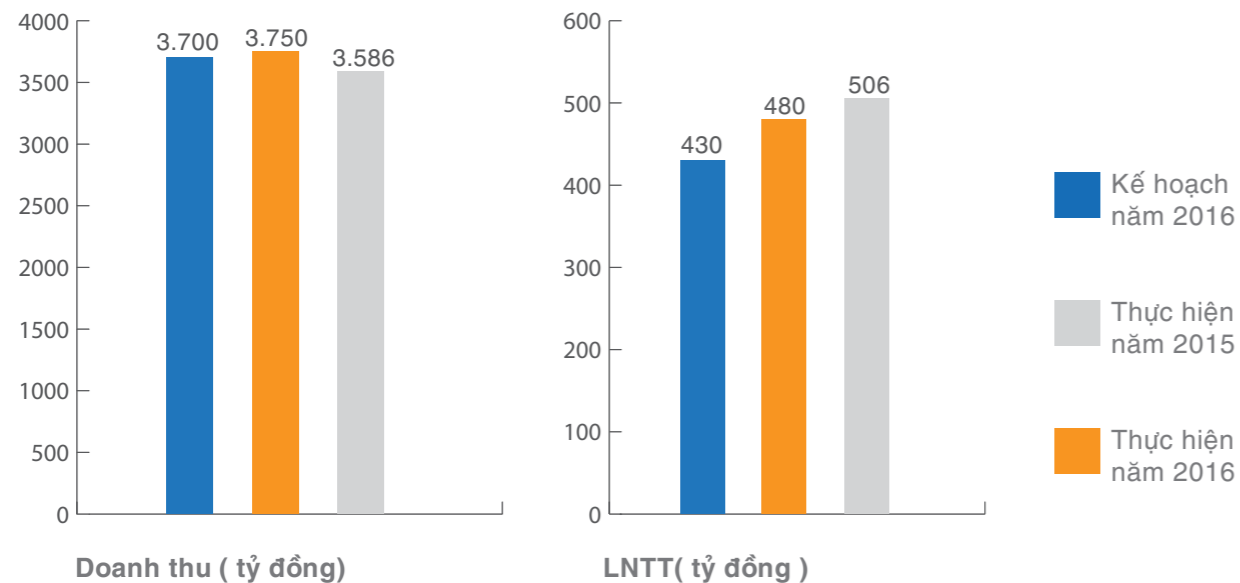
Về Doanh thu:

Tổng doanh thu thuần cung cấp dịch vụ đạt 3.750 tỷ đồng tăng 5% so với năm 2015 và đạt chỉ tiêu kế hoạch nhờ vào hoạt động kinh doanh khai thác Logistics có sự tăng trưởng tốt ở hoạt động Contract Logistics, Khai thác cảng tăng trưởng sản lượng khá tốt nhưng doanh thu không tăng so với năm 2015 từ giá dịch vụ giảm do thị trường cạnh tranh gay gắt.

Về Lợi nhuận:

Lợi nhuận trước thuế của Gemadept đạt 480 tỷ đồng thấp hơn 5% so với năm 2015 và vượt 12% so với chỉ tiêu kế hoạch 2016. Lợi nhuận trước thuế vượt so với kế hoạch là do lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh chính và kết quả từ hoạt động đầu tư vào các công ty liên kết, liên doanh tăng trưởng khá tốt, trong khi đó các chi phí tăng không nhiều, chi phí tài chính giảm đáng kể so cùng kỳ.

Chỉ tiêu	Đvt	KH 2016 (1)	TH 2016 (2)	TH 2015 (3)	(2)/(3)	(2)/(1)
Doanh thu cung cấp dịch vụ	Tỷ VNĐ	3.700	3.750	3.586	105%	101%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	430	480	506	95%	112%
Tỷ suất LNTT/ Doanh thu	%	12%	13%	14%		



e. Những cải tiến về Cơ cấu tổ chức- Chính sách quản lý, điều hành:

Gemadep luôn xác định nguồn nhân lực là yếu tố then chốt quyết định sự phát triển và thành công, do đó Gemadep luôn nghiên cứu, cải tiến cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý, điều hành nhằm đạt hiệu quả tối ưu.

Dưới đây là liệt kê những thay đổi liên quan đến cơ cấu tổ chức và quản lý, điều hành trong năm 2016:

Về cơ cấu tổ chức:

Thành lập Công ty cổ phần Cảng Nam Đình Vũ vào tháng 09/2016, thiết lập Ban quản lý dự án, ban điều hành quản lý tập trung và bộ máy nhân sự lành nghề, giàu kinh nghiệm để triển khai dự án nhằm đưa vào hoạt động đúng tiến độ; điều hành hoạt động Cảng Nam Đình Vũ tại Hải Phòng theo chiến lược phát triển cảng của Gemadep tại khu vực phía Bắc.

Giải thể Công ty TNHH Molenbergntie-Gemadep Việt Nam là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài mà Gemadep góp 49% vốn điều lệ và

Gemadep chủ động phát triển lĩnh vực kho ngoại quan theo chiến lược phát triển Logistics của mình.

Tăng vốn điều lệ tại Công ty TNHH Cảng Phước Long (100% vốn Gemadep) từ 100 tỷ lên 200 tỷ để đẩy mạnh đầu tư vào hoạt động khai thác cảng và ICD khu vực phía Nam.

Về chính sách quản lý, điều hành:

Tiếp tục phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh: triển khai ứng dụng Báo cáo thông minh (Business Intelligence) của Oracle nhằm nắm bắt và phân tích kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hệ thống các báo cáo nhanh được tích hợp với các phần mềm tài chính, mua hàng, quản lý vật tư,...

Triển khai định hướng quản trị tập trung các hoạt động chức năng hỗ trợ sản xuất kinh doanh như tài chính, nhân sự - tiền lương, quản lý rủi ro, mua sắm, pháp chế,... để tích hợp, phát huy sức mạnh chung mang lại hiệu quả cao và đúng định hướng chiến lược phát triển chung của Gemadep và hỗ



trợ các đơn vị phát huy lợi thế của Gemadep để tập trung vào sản xuất, mở rộng kinh doanh.

Song song đó, Gemadep tiếp tục tái cấu trúc theo định hướng tập trung phát triển các ngành nghề kinh doanh cốt lõi; quản lý và phát huy tốt hoạt động Khai thác cảng và Logistics.

Xây dựng và phát triển nguồn cán bộ nguồn, cán bộ tiềm năng; nghiên cứu các chính sách phúc lợi, bảo hiểm phù hợp để thu hút và giữ chân nguồn nhân sự tốt, lành nghề, nhiệt tình đóng góp vào sự phát triển chung của Gemadep.

Phương châm trong quản lý điều hành của Gemadep là ích nước lợi nhà, mang lại lợi ích cho công ty, cổ đông và xã hội.

f. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư tài sản:

Trong năm 2016, Gemadep đã thực hiện giải ngân cho các dự án sau:

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Dự án	Giải ngân	Ngân sách	% thực hiện
1	Dự án Nam Hải ICD	380	400	95%
2	Dự án Mekong Logistics - giai đoạn 1	453	669	68%
3	Dự án trung tâm dịch vụ ô tô "K"Line- Gemadep	110	110	100%
4	Dự án Cảng Nam Đình Vũ - giai đoạn 1	240	1.700	14%
5	Đầu tư thêm 01 cầu QC cho Cảng Nam Hải Đình Vũ	15	102	15%
6	Đầu tư thêm 01 cầu Liebherr cho Cảng Nam Hải	11.6	14.5	80%
7	Đầu tư thêm xe đầu kéo và rơ moóc	68	68	80%
8	Đầu tư thêm xe nâng hàng và xe nâng rỗng	45	77	58%
9	TỔNG CỘNG	1.323	3.141	42%

g. Các dự án trọng điểm Công ty đã triển khai trong năm 2016:

1. Dự án Mekong Logistics:

Vị trí: Khu Công Nghiệp Sông Hậu, ấp Phú Hưng, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Quy mô: Diện tích 150.651m². Chiều dài dọc theo bến là 275m. Tổng khu kho lạnh được thiết kế với diện tích 4,8 ha và có sức chứa lên đến 50.000 pallet.

Đặc điểm nổi bật: Dự án Trung tâm phân phối lạnh được đầu tư với công nghệ tiên tiến; được thiết kế bằng các giải pháp tối ưu, có tính năng ít tiêu tốn năng lượng, đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe nhất về bảo quản thủy sản đông lạnh và là kho lạnh trong dây chuyền sản xuất hàng thủy hải sản với sức chứa lớn nhất cả nước và khu vực.

Dự án ra đời sẽ đáp ứng kịp thời nhu cầu tăng cao tại khu vực ĐBSCL đối với trung tâm phân phối Logistics phục vụ các mặt hàng như hàng tiêu dùng nhanh (FMCG), hàng nông thủy hải sản, v.v...

Dự án được kết nối giao thông thuận tiện về cả đường bộ lẫn đường thủy. Đặc biệt, dự án đầu tư xây dựng luồng cho tàu biển trọng tải lớn vào các cảng trên sông Hậu được thông luồng kỹ thuật vào đầu năm 2016 đã giúp hàng hóa trong khu vực được xuất khẩu trực tiếp đến các cảng lớn trên thế giới thông qua các tàu trọng tải lớn lên đến 20.000DWT.

Thời gian bắt đầu hoạt động: Giai đoạn 1 của dự án đã chính thức được đưa vào khai thác từ ngày 15/10/2016. Các giai đoạn tiếp theo sẽ được cân nhắc phát triển dựa vào nhu cầu thị trường.

2. Dự án Trung tâm dịch vụ ô tô “K”Line Gemadept

Vị trí: KCN Long Hậu, Tỉnh Long An

Quy mô: Diện tích 20.000m²

Đặc điểm nổi bật: Đây là mô hình Auto-Logistics hoàn toàn mới, lần đầu tiên được tổ chức ở Việt Nam, sẽ mang lại các dịch vụ cần thiết cho khách hàng, các đại lý, các nhà sản xuất và phục vụ ngành công nghiệp xe ô tô. Dự án nằm kế cận khu vực cảng, rất thuận tiện cho việc xuất nhập hàng.

Thời gian bắt đầu hoạt động: Dự án đã đi vào vận hành từ ngày 26/10/2016.

3. Dự án Nam Hải ICD:

Vị trí: Lô CN3, Khu công nghiệp MP Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Thành phố Hải Phòng.

Quy mô: Diện tích 217.332m²

Đặc điểm nổi bật: Dự án có những lợi thế về vị trí địa lý khi nằm trong KCN MP Đình Vũ, kết nối trực tiếp với các trục đường chính và nằm liền kề hệ thống cảng tại khu vực. Bên cạnh đó, dự án được quy hoạch phát triển như một ICD quy mô lớn, tạo động lực phát triển hoạt động Khai thác cảng và Logistics của toàn Thành phố Hải Phòng nói riêng và khu vực miền Bắc nói chung.

Ngày 15/10/2016, Dự án được cấp phép hoạt động với chức năng là một ICD và chính thức trở thành ICD lớn nhất khu vực Hải Phòng hiện nay.

Thời gian bắt đầu hoạt động: Dự án đã được đưa vào hoạt động từ giữa năm 2016.

4. Dự án Cảng container Nam Đình Vũ

Vị trí: Lô CA1, Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ, Thành phố Hải Phòng.

Quy mô: Toàn bộ dự án có diện tích hơn 66ha, là một tổ hợp gồm 6-7 bến với tổng chiều dài 1,5km, được thiết kế để đón tàu có tải trọng đến 30.000 DWT.

Giai đoạn 1 của dự án có diện tích hơn 20ha, vốn đầu tư ước tính gần 1.700 tỷ đồng, công suất 600.000Teu/năm.

Đặc điểm nổi bật: Dự án thuộc quy hoạch phát triển cảng của Chính phủ và có vị trí đắc địa ngay tại cửa ngõ thông ra biển gần nhất so với các cảng khác tại khu vực, có mớn nước sâu và vùng quay tàu rộng cho phép tiếp nhận tàu đến 30.000-40.000 DWT.

Dự án cảng Nam Đình Vũ sẽ là chiếc cầu kết nối giao thương hàng hóa với thế giới của không chỉ riêng Hải Phòng mà còn của cả vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ trong tương lai.

Sự ra đời của cảng Nam Đình Vũ được kỳ vọng sẽ tạo nên một bước ngoặt mới, một diện mạo mới cho Gemadept trong việc nâng cao hơn nữa vị thế của một nhà điều hành, khai thác cảng và Logistics hàng đầu Việt Nam.

Tiến độ triển khai: Dự án được khởi công ngày 9/11/2016 và đang được ưu tiên đẩy nhanh tiến độ để có thể hoàn thành đưa vào khai thác ngay cuối năm 2017.

h. Đánh giá hiệu quả hoạt động của các công ty con, công ty liên kết:

Trong năm 2016, Gemadept đã đầu tư vào công ty con là Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ, đầu tư thêm vào công ty liên kết là Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn, đồng thời tăng vốn góp vào công ty liên doanh là Công ty TNHH Tiếp vận “K”Line-Gemadept đều là các công ty

hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Gemadept.

Tổng vốn góp tại công ty liên doanh, liên kết tính đến cuối năm 2016 là 2.175 tỷ đồng, tăng 289 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết thể hiện phần lợi nhuận tương ứng với tỷ lệ sở hữu của Gemadept tại các công ty này trong năm 2016 là 50,7 tỷ đồng, tăng 38% - tương đương tăng 14 tỷ đồng so với kết quả lợi nhuận của năm 2015. Phần lãi này có sự tăng trưởng tốt so với năm trước chủ yếu là do đóng góp cao hơn từ lãi của các công ty liên doanh, liên kết thuộc mảng hoạt động kinh doanh cốt lõi của Gemadept, cụ thể là Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Sài Gòn SCSC (Gemadept đang làm thủ tục để nâng vốn góp lên 34,9% vốn điều lệ) và Công ty TNHH tiếp vận “K”Line-Gemadept (Gemadept sở hữu 50% vốn điều lệ).

i. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Để thực hiện tốt Tầm nhìn và Sứ mệnh mà HĐQT giao phó, Ban Tổng Giám đốc đã đề ra phương hướng hành động trong giai đoạn mới như sau:

Định hướng hành động giai đoạn 2016 -2020:

Về hoạt động SXKD: Đẩy mạnh tăng trưởng hoạt động SXKD cốt lõi theo hướng đầu tư mạnh cả chiều sâu và chiều rộng, phát triển thêm dịch vụ mới, thị trường mới và thoái vốn các lĩnh vực đầu tư không thuộc lĩnh vực kinh doanh cốt lõi.

Về quản trị: Quản trị tái cấu trúc các công ty theo các ngành nghề kinh doanh cốt lõi và nhóm các công ty đầu tư; tiếp tục phát huy thế mạnh quản trị tập trung các phòng ban chức năng.

Về nhân lực: Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng sự phát triển các dự án của Gemadept, chuẩn hóa nghiệp vụ và ngoại ngữ, gắn liền đãi ngộ với các KPIs, kỷ luật và trách nhiệm.

Về công nghệ: Ứng dụng trực tuyến trên một hệ thống tích hợp.

Về tài lực: Tích hợp và tối ưu hóa tài sản.

Định hướng hoạt động theo khu vực địa lý:

Tại miền Bắc:

- Vận hành tốt cảng Nam Hải và Nam Hải Đình Vũ.
- Triển khai đưa vào khai thác cảng Nam Đình Vũ đúng tiến độ.
- Khai thác hiệu quả Nam Hải ICD.
- Mở rộng hậu phương, gia tăng sản lượng, thị phần.
- Tăng cường hoạt động Logistics.
- M&A các cảng/Depot trong khu vực có điều kiện thuận lợi.

Tại miền Trung:

- Khai thác hiệu quả cảng Gemadept Dung Quất.
- Hướng đến các dự án FDI trong khu vực.
- Tăng cường kết nối dịch vụ Logistics.
- Đầu tư thêm trang thiết bị, mở rộng mạng lưới và dịch vụ.

Tại miền Nam & ĐBSCL:

- Khai thác hiệu quả cảng Phước Long, cảng Bình Dương, dự án Mekong Logistics.
- Triển khai tái khởi động dự án Cảng Gemalink.
- Tăng cường kết nối dịch vụ Logistics.
- Đầu tư ICD/Cảng sông.
- Đầu tư thêm phương tiện, thiết bị vận tải.

II. PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH:

a. Tình hình tài chính

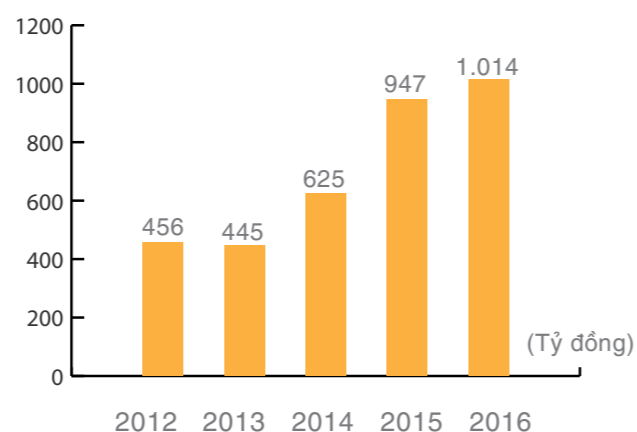
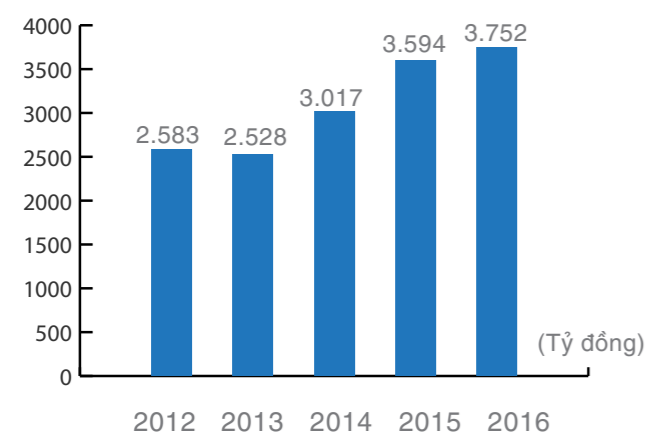
Các chỉ số tài chính của Gemadept trong năm 2016 là khá tốt với tổng tài sản tăng 12%; Doanh thu tăng 5% so với năm trước, hoàn thành kế hoạch doanh thu đề ra; Lợi nhuận trước thuế tuy giảm 5% so với năm 2015 nhưng đã vượt 12% kế hoạch lợi nhuận năm 2016 mà Đại hội đồng Cổ đông giao phó.

Chỉ tiêu	KH 2016 (1)	TH 2016 (2)	TH 2015 (3)	% (2)/(3)	%(2)/(1)
Tổng giá trị tài sản		10.118	8.999	112%	
Doanh thu thuần	3.700	3.742	3.586	105%	101%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh		597	491	122%	
Lợi nhuận khác		(116)	15		
Lợi nhuận trước thuế	430	481	506	95%	112%
Lợi nhuận sau thuế		444	461	96%	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			20%		

Kết quả sản xuất kinh doanh của các hoạt động kinh doanh chính:

Tốc độ tăng doanh thu từ năm 2012-2016 với CAGR là 10%, với mục tiêu kinh doanh ngày càng chuyên nghiệp, kiểm soát chi phí tốt, kết quả lợi nhuận gộp có tốc độ tăng trưởng CAGR là 22%. Năm 2016, lợi nhuận gộp đạt 1.014 tỷ đồng tăng 7% so với năm trước nhờ vào hoạt động kinh doanh cốt lõi là Khai thác cảng và Logistics.

KẾT QUẢ KINH DOANH	2012	2013	2014	2015	2016	CAGR
Tổng Doanh Thu	2.583	2.528	3.017	3.594	3.752	10%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.580	2.525	3.013	3.586	3.750	10%
Giá vốn hàng bán	2.125	2.080	2.388	2.640	2.736	7%
Lợi Nhuận Gộp	456	445	625	947	1.014	22%



10% Tăng trưởng bình quân

22% Tăng trưởng bình quân

b. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	Năm 2015	Năm 2016
Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	1,67	1,10
Hệ số khả năng thanh toán nhanh	1,60	1,06
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	Năm 2015	Năm 2016
Hệ số nợ/Tổng tài sản	38%	42%
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	60%	72%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	Năm 2015	Năm 2016
Số vòng quay hàng tồn kho	26,6	27,1
Vòng quay tài sản	0,40	0,37
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	Năm 2015	Năm 2016
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	12,8%	11,7%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	5,4%	4,6%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	8,5%	7,6%
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	14%	15%

LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA CÁC THÀNH VIÊN QUẢN LÝ CHỦ CHỐT

Chính sách thù lao của Công ty:

Bộ phận tiền lương khảo sát, xem xét và đề xuất với HĐQT chính sách thù lao phù hợp và cạnh tranh. Việc quyết định thù lao cho từng thành viên quản lý chủ chốt được phê chuẩn thông qua một quy trình minh bạch; không thành viên nào được tự quyết định mức lương/thù lao của mình.

chủ chốt để điều hành Công ty thành công. Một phần của tiền lương sẽ căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh chung của toàn Công ty và của từng cá nhân.

Mức thù lao, tiền lương và cơ cấu lương:

Mức thù lao và tiền lương cần phải phù hợp để thu hút, giữ chân và khích lệ các thành viên quản lý

Khi đề ra mức thù lao và tiền lương, Công ty luôn xem xét các yếu tố về tiền lương và việc làm trong cùng ngành, so sánh với các Công ty tương đương về quy mô, phạm vi hoạt động, căn cứ vào kết quả hoạt động của Công ty nói chung và của từng cá nhân nói riêng.

Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc trong năm 2016:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Lương	Thưởng	Thù lao	Tổng cộng
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ						
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch	76%	18%	6%	100%
2	Ông Chu Đức Khang	Phó Chủ tịch	75%	18%	7%	100%
3	Ông Đỗ Văn Minh	Thành viên	76%	18%	6%	100%
4	Ông Nguyễn Quốc Huy	Thành viên không điều hành (từ nhiệm ngày 30/08/2016)			100%	100%
5	Ông Phạm Hồng Hải	Thành viên	68%	17%	15%	100%
6	Ông Vũ Ninh	Thành viên	68%	18%	14%	100%
7	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên	70%	18%	12%	100%
8	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên	70%	18%	12%	100%
9	Ông Phạm Tiến Tịnh	Thành viên không điều hành			100%	100%
10	Ông Phan Thanh Lộc	Thành viên không điều hành			100%	100%
11	Ông Bolat Duisenov	Thành viên không điều hành			100%	100%
BAN KIỂM SOÁT						
1	Ông Lưu Tường Giai	Trưởng ban			100%	100%
2	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Thành viên	70%	19%	11%	100%

3	Ông Trần Đức Thuận	Thành viên	68%	19%	13%	100%
4	Bà Trần Thanh Thủy	Thành viên không điều hành (từ nhiệm ngày 30/08/2016)			100%	100%
5	Bà Phan Cẩm Ly	Thành viên			100%	100%

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1	Ông Đỗ Văn Minh	Tổng Giám Đốc (như trên)				
2	Ông Chu Đức Khang	Phó Tổng Giám đốc (như trên)				
3	Ông Trần Quang Tiến	Phó Tổng Giám đốc	80%	20%		100%
4	Ông Phạm Quốc Long	Phó Tổng Giám đốc	80%	20%		100%
5	Ông Nguyễn Thanh Bình	Phó Tổng Giám đốc	80%	20%		100%

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ TRONG NĂM 2016

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Phạm Hồng Hải	TV HĐQT	214.990	0,18%	308.485	0,17%	Bán và nhận thêm từ phát hành cổ phiếu
2	Ông Lưu Tường Giai	Trưởng BKS	106.440	0,09%	109.660	0,06%	Bán và nhận thêm từ phát hành cổ phiếu
3	Ông Chu Đức Khang	Phó Chủ Tịch HĐQT	441.625	0,37%	602.437	0,34%	Bán và nhận thêm từ phát hành cổ phiếu
4	Ông Phạm Quốc Long	Phó Tổng Giám Đốc	159.000	0,13%	196.000	0,11%	Bán và nhận thêm từ phát hành cổ phiếu



BÁO CÁO QUẢN LÝ RỦI RO

Từ khi Quy chế kiểm soát quản lý rủi ro được ban hành vào năm 2010, hệ thống quản lý rủi ro của Công ty Cổ phần Gemadept đã trải qua hơn 7 năm vận hành & phát triển. Đến nay, công tác quản lý rủi ro đã trở thành một hoạt động quan trọng và không tách rời trong tổng thể hệ thống quản lý của Công ty với sự tham gia của tất cả các cấp từ lãnh đạo đến nhân viên Công ty. Bên cạnh đó, Phòng quản lý rủi ro hỗ trợ các đơn vị trong việc kiểm tra, giám sát để đảm bảo cơ chế hoạt động của hệ thống quản lý rủi ro được vận hành một cách hiệu quả nhất.

I. QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỦI RO:

- Quy trình quản lý rủi ro được xây dựng với mục tiêu:

Xác lập cơ chế giám sát quản lý bằng những quy định rõ ràng, không quản lý bằng lòng tin.
Giảm thiểu nguy cơ rủi ro tiềm ẩn trong kinh doanh (sai sót vô tình gây thiệt hại, gian lận nội bộ, các rủi ro làm chậm kế hoạch, tăng giá thành, giảm chất lượng dịch vụ, v.v...).
Bảo vệ tài sản khỏi bị hư hỏng, mất mát, hao hụt, gian lận, lừa gạt, trộm cắp...
Đảm bảo mọi thành viên tuân thủ quy định, nội quy của Công ty và Pháp luật.
Đảm bảo sử dụng tối ưu các nguồn lực và đạt được mục tiêu đặt ra.
Bảo vệ quyền lợi và gây dựng lòng tin của nhà đầu tư, cổ đông và các bên liên quan.

- Các bước triển khai thực hiện quản lý rủi ro theo quy trình:

- Bước 1:** Xác định rủi ro trên cơ sở mục tiêu kế hoạch của đơn vị, mô tả và phân loại rủi ro
- Bước 2:** Đánh giá và xếp hạng rủi ro
- Bước 3:** Xây dựng kế hoạch ứng phó
- Bước 4:** Kiểm tra đánh giá hoạt động, thực hiện
- Bước 5:** Lập báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, đề xuất biện pháp ngăn ngừa rủi ro
- Bước 6:** Rà soát việc thực thi, khắc phục lỗi của đơn vị & cải tiến quy trình



II- BÁO CÁO CÁC HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ RỦI RO THỰC HIỆN TRONG NĂM 2016 VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

Trong diễn biến còn nhiều khó khăn của kinh tế trong và ngoài nước năm 2016, bằng nỗ lực và quyết tâm cao nhất, Công ty Cổ phần Gemadept đã đạt được kết quả kinh doanh đáng khích lệ.

Để có được thành quả đó, việc chủ động ngăn ngừa và kiểm soát được các yếu tố rủi ro trong kinh doanh có thể gây ảnh hưởng đến mục tiêu phát triển của Công ty đóng một vai trò vô cùng quan trọng. Chính vì vậy, ngay từ đầu năm 2016, Công ty đã xác định danh sách các rủi ro trọng yếu. Trên cơ sở đó, từng đơn vị căn cứ vào mục tiêu kế hoạch và đặc thù về hoạt động của đơn vị mình sẽ bổ sung thêm danh sách các rủi ro của đơn vị. Chẳng hạn như, Khối Cảng có các rủi ro trong vận hành khai thác, an toàn hàng hải, thay đổi quy định chính sách, v.v... ; Khối Logistic có các rủi ro về cung cấp dịch vụ mới, sự cạnh tranh gay gắt, an toàn lao động, tài sản, v.v...

Việc triển khai các biện pháp quản lý rủi ro thực hiện ngay từ khi xây dựng kế hoạch năm và theo định kỳ xuyên suốt năm bao gồm:

- Rà soát công tác xây dựng kế hoạch và lập kế hoạch năm của từng đơn vị;
- Theo dõi, đánh giá cắt giảm chi phí toàn diện từng đơn vị hàng tháng;
- Phối hợp với đơn vị phân tích hiệu quả cũng như đánh giá mức độ rủi ro của từng dự án kinh doanh để lựa chọn dự án kinh doanh phù hợp và hiệu quả;
- Rà soát, theo dõi kết quả thực hiện của từng đơn vị, cảnh báo các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành mục tiêu kế hoạch;
- Rà soát, bổ sung, chỉnh sửa, hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy định;
- Tiếp tục duy trì và phát triển các công cụ quản lý là hệ thống phần mềm ERP của Oracle, phần mềm quản lý kho WMS, phần mềm quản lý vận tải TMS,...

- Tăng cường kiểm tra nội bộ, kiểm tra giám sát của Phòng Quản lý rủi ro... để đạt hiệu quả trong công tác kiểm soát quản lý rủi ro trong toàn Công ty.

Như vậy, quản lý rủi ro năm 2016 đã thực hiện tốt các nhiệm vụ đã đề ra gồm:

- Kiểm soát thực hiện mục tiêu chiến lược hoạt động giai đoạn 2016-2020;
- Giám sát thực hiện mục tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016;
- Xác định danh sách rủi ro trọng yếu để lập kế hoạch phòng vệ, ứng phó;
- Rà soát, bổ sung, chỉnh sửa chính sách, quy trình, quy định để phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016;
- Lập và thực hiện các kế hoạch kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tuân thủ quy trình;
- Theo dõi, đánh giá việc thực thi;
- Tổng kết báo cáo đánh giá hệ thống kiểm soát quản lý rủi ro.

Nhìn chung, trong năm 2016 toàn Công ty không có các sự vụ lớn nghiêm trọng nào xảy ra gây ảnh hưởng đến hoạt động chung của Công ty. Các đơn vị đã xem việc quản lý rủi ro giữ vị trí quan trọng, từ đó xây dựng hệ thống quản lý, kiểm soát rủi ro hữu hiệu góp phần đảm bảo duy trì hoạt động hiệu quả, an toàn, ổn định; bảo đảm hệ thống thông tin quản lý trung thực, hợp lý, đầy đủ và kịp thời; bảo đảm tuân thủ pháp luật và các quy chế, quy trình, quy định nội bộ và quan trọng nhất là đảm bảo hoàn thành tốt các mục tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2016 của toàn Công ty.



III. KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ RỦI RO TRONG NĂM 2017

Năm 2017 được dự báo tiếp tục còn nhiều khó khăn, thách thức khi kinh tế thế giới vẫn diễn biến phức tạp, tình hình thị trường tài chính toàn cầu chưa khởi sắc. Trong nước, những cải cách tài khóa và chuyển đổi cơ cấu nếu triển khai chậm trễ có thể làm giảm tốc độ tăng trưởng, mặc dù các doanh nghiệp vẫn kỳ vọng kinh tế Việt Nam khởi sắc với những nỗ lực của Chính phủ trong tiến trình tái cơ cấu kinh tế và cải cách thể chế thông thoáng hơn, giúp cải thiện năng lực cạnh tranh quốc gia và tăng khả năng thu hút đầu tư.

Đánh giá những rủi ro diễn biến bất thường có thể tác động bất lợi đến triển vọng kinh tế trong nước nói chung và của từng doanh nghiệp nói riêng, Gemadept xác định quản trị rủi ro vẫn luôn đóng vai trò quan trọng trong hệ thống quản trị của Công ty.

Công tác quản lý rủi ro năm 2017 của Gemadept tập trung vào các nhóm rủi ro trọng yếu sau đây:

PHÂN LOẠI RỦI RO	BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA
1- RỦI RO CHIẾN LƯỢC	
Rủi ro dự án thất bại	<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật chiến lược phát triển chung của Công ty, xác định vị thế của từng đơn vị trong Công ty để có chính sách ưu tiên, đầu tư, định hướng phát triển cho phù hợp; - Nghiên cứu biến động thị trường, chính sách vĩ mô, xu thế thay đổi trong dài hạn, ngắn hạn... để cập nhật bổ sung chiến lược phát triển dài hạn & ngắn hạn hàng năm; - Nắm bắt, tìm hiểu kỹ thông tin về các đối thủ cạnh tranh trong cùng ngành, tìm ra hướng đi riêng cho mình; - Xây dựng các kế hoạch khác nhau tùy theo các phương án thay đổi về tình hình thị trường, chính sách vĩ mô, để sẵn sàng ứng phó khi có sự thay đổi.

Khách hàng bỏ đi	<ul style="list-style-type: none"> - Giữ mối quan hệ tốt và liên lạc thường xuyên với khách hàng để kịp thời cập nhật những thay đổi, nhu cầu của khách hàng; - Xem xét mặt bằng giá cả thị trường để có mức điều chỉnh tăng/ giảm giá phù hợp trong từng giai đoạn; - Liên tục cải tiến quy trình và đưa ra giải pháp dịch vụ đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng; - Phân tích đánh giá nguyên nhân mất khách hàng (nếu có) để rút kinh nghiệm trong việc giữ chân các khách hàng hiện hữu và khách hàng tiềm năng.
Thay đổi của thị trường	<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật kịp thời xu thế, tình hình thị trường, nhu cầu của khách hàng, quy trình công nghệ, ...; - Xây dựng tổ chức bộ máy để sẵn sàng ứng phó với những thay đổi theo đặc thù hoạt động của Công ty.
Những thay đổi về quy định, chính sách từ cơ quan quản lý Nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật, phổ biến kịp thời quy định, chính sách của các cơ quan quản lý Nhà nước; - Tham dự các khóa huấn luyện về Luật, các Hiệp định, ...; - Hiểu và thực hiện đúng, linh hoạt quy định, chính sách, chủ động cân đối, điều chỉnh chính sách của đơn vị.
2- RỦI RO NGUY HIỂM	
Về môi trường (thiên tai, lũ lụt, cháy nổ, ...)	<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật kịp thời các thay đổi về môi trường, khí hậu, thời tiết để lập phương án ứng phó; - Kiểm tra định kỳ và đột xuất các thiết bị an toàn, PCCC, hệ thống điện, nước, ...; - Kiểm tra định kỳ và đột xuất việc tuân thủ các quy định về an ninh, an toàn lao động; - Phối hợp với phòng Pháp chế xem xét mua các sản phẩm bảo hiểm phù hợp.
Quản lý vận hành tài sản	<ul style="list-style-type: none"> - Lập Biên bản khi giao/nhận, quản lý tài sản và hồ sơ tài sản; - Thực hiện đúng chế độ bảo trì bảo dưỡng theo yêu cầu của nhà sản xuất hoặc quy trình của đơn vị; - Huấn luyện nội bộ định kỳ hoặc cho nhân viên mới về quy trình quản lý vận hành bảo dưỡng tài sản.
3- RỦI RO TÀI CHÍNH	
Thay đổi tỷ giá, lãi suất, quy định thanh toán bằng ngoại tệ, thay đổi về chính sách kế toán tài chính, thuế,...	<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật thường xuyên và kịp thời chính sách, chế độ mới của Nhà nước; - Lập phương án dự phòng về thay đổi tỷ giá ngoại tệ; - Tham gia các khóa đào tạo về chính sách, nghiệp vụ.
Dòng tiền và khả năng thanh toán	<ul style="list-style-type: none"> - Nhanh chóng hoàn thành Biên bản giao nhận/bàn giao hàng hóa, dịch vụ nhằm đẩy nhanh tiến độ lập hóa đơn thu tiền khách hàng; - Theo dõi thời hạn nợ để kịp thời nhắc nhở khách hàng chi trả về các khoản đến hạn; - Quy định chặt chẽ, cụ thể với nhà cung cấp về thời hạn thanh toán sau khi nhận được đầy đủ bộ chứng từ thanh toán; - Phòng kế toán lập kế hoạch thu, chi phù hợp để luôn chủ động.

4- RỦI RO HOẠT ĐỘNG	
Ảnh hưởng bởi nhà cung cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Mở rộng danh sách nhà cung cấp, hạn chế rủi ro phụ thuộc; - Định kỳ đánh giá năng lực, chất lượng dịch vụ nhà cung cấp để có các chính sách mua hàng hóa/ dịch vụ phù hợp; - Các đơn vị phối hợp với phòng Pháp chế rà soát các điều khoản hợp đồng, nhằm hạn chế các rủi ro phát sinh trong quá trình mua/ giao nhận hàng.
Hệ thống quy trình chưa chặt chẽ, chưa được cập nhật, điều chỉnh kịp thời	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, xây dựng, cập nhật, cải tiến hệ thống quy trình quản lý vận hành theo định kỳ hoặc khi có các thay đổi phát sinh; - Cập nhật thông tin bên ngoài, tham khảo học hỏi quy trình từ các đơn vị ngoài, hoặc thông qua các chương trình đào tạo.
Không tuân thủ tốt quy trình sản xuất	<ul style="list-style-type: none"> - Có các biện pháp chế tài phù hợp đối với các trường hợp không tuân thủ quy trình gây thiệt hại cho Công ty; - Tăng cường tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên; - Nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp quản lý trong việc kiểm tra giám sát tuân thủ quy trình.
Quy mô sản xuất mở rộng nhanh hơn quy mô nhân sự	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng đội ngũ nhân sự kế cận, cán bộ tiềm năng để sẵn sàng hỗ trợ khi mở rộng hoạt động; - Luôn cân đối quy mô sản xuất với nguồn lực phù hợp để đảm bảo việc phát triển bền vững và chất lượng dịch vụ.

Để công tác Quản lý rủi ro đem lại hiệu quả cao nhất, tất cả các cá nhân/ đơn vị ở mọi cấp của Công ty phải thường xuyên, liên tục kiểm tra và tự kiểm tra việc thực hiện các quy định, quy trình nội bộ có liên quan và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện hoạt động nghiệp vụ của mình trước Công ty và pháp luật.

trước hoặc kiểm tra đột xuất tùy theo tình hình hoạt động của từng đơn vị. Báo cáo kiểm tra sẽ được gửi cho Ban Lãnh đạo Công ty và Ban Lãnh đạo đơn vị để xem xét nhằm cảnh báo sớm, ngăn ngừa rủi ro hoặc kịp thời triển khai các biện pháp khắc phục.

Phòng Quản lý rủi ro sẽ thực hiện kiểm tra, rà soát hoạt động các đơn vị theo kế hoạch đã lập

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

TOP 1000

Doanh nghiệp đóng góp nhiều nhất vào ngân sách quốc gia (V1000)

TOP 50

Doanh nghiệp niêm yết tốt nhất Việt Nam do Forbes bình chọn

Năm 2016 vừa qua, Gemadept được Forbes VN bình chọn là một trong 50 doanh nghiệp niêm yết tốt nhất Việt Nam. Điều này một lần nữa khẳng định vị thế của Gemadept trên thị trường cũng như trong mắt nhà đầu tư.

Bên cạnh nhiệm vụ trọng tâm là tăng trưởng sản xuất kinh doanh, không ngừng đẩy mạnh doanh thu, lợi nhuận nhằm đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông, nhà đầu tư và các bên hữu quan,

Gemadept luôn chú trọng hoạt động quan hệ nhà đầu tư, minh bạch hóa thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông, nhà đầu tư và các bên hữu quan tiếp cận thông tin cập nhật về tình hình hoạt động của Công ty.

Trong năm 2016, Gemadept đã hân hạnh đón tiếp khoảng 150 đoàn các doanh nghiệp, quỹ đầu tư, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đến tìm hiểu về Công ty đồng thời tìm kiếm cơ hội hợp tác, đầu



tư. Bên cạnh đó, Gemadept thường xuyên tổ chức các buổi gặp gỡ, trao đổi định kỳ hàng quý, hàng năm để kịp thời đánh giá, cập nhật kết quả sản xuất kinh doanh. Việc số lượng nhà đầu tư quan tâm tìm hiểu về hoạt động của Gemadept năm sau luôn cao hơn năm trước là một minh chứng cho hoạt động kinh doanh hiệu quả và không ngừng phát triển của Công ty.

Ngoài ra, đối với những nhà đầu tư không có điều kiện gặp gỡ trực tiếp, Công ty tổ chức các buổi tọa đàm qua điện thoại, họp trực tuyến, liên lạc qua email, cũng như thông qua các hội nghị, hội thảo, diễn đàn đầu tư, thương mại, v.v... trong cũng như ngoài nước.

Bên cạnh đó, nhằm tạo điều kiện tối đa các bên, Gemadept đồng thời đã tổ chức rất nhiều đợt tham quan hiện trường Cảng, Trung tâm phân phối, Cảng hàng hóa hàng không ... nằm trong hệ thống của Gemadept. Thông qua đó, nhà đầu tư có thể tận mắt chứng kiến và hiểu rõ hơn về các hoạt động kinh doanh của Công ty. Đồng thời, các ý kiến góp ý, thắc mắc, kiến nghị của nhà đầu tư được Công ty ghi nhận và phản hồi kịp thời.

Với vai trò của một công ty đại chúng, yếu tố minh bạch thông tin được đặt lên hàng đầu và là một trong những tiêu chí hết sức quan trọng dưới mắt nhà đầu tư. Chính vì vậy, Gemadept nghiêm túc tuân thủ các quy định Nhà nước trong công bố thông tin, cập nhật các thay đổi, sự kiện thông qua trang Web của Công ty, các phương tiện truyền thông, UBCK và các tổ chức liên quan nhằm giúp cho nhà đầu tư tiếp cận và cập nhật nhanh nhất kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Gemadept.

IR tốt là công cụ đắc lực hỗ trợ tối ưu hóa giá trị doanh nghiệp và là cầu nối giữa Công ty với cổ đông, nhà đầu tư. Đó là lý do Phòng quan hệ nhà đầu tư của Công ty tham gia sâu rộng vào công tác truyền thông, đánh giá, bình chọn của các tổ chức uy tín độc lập. Thông qua đó, Gemadept đã được Nhà nước và các tổ chức trong và ngoài nước công nhận những thành tích trong hoạt động sản xuất kinh doanh và những đóng góp tích cực cho xã hội với nhiều danh hiệu, giải thưởng mà Công ty đã đạt được như: nhiều năm liền nằm trong Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, Top 1000 doanh nghiệp đóng góp nhiều nhất vào ngân sách quốc gia, Top 50 công ty niêm yết tốt nhất, v.v...

Gemadept đã và đang tiếp tục củng cố vị thế hàng đầu trên thị trường, xứng đáng là doanh nghiệp uy tín và đáng tin cậy về năng lực cũng như đạo đức kinh doanh. Trong thời gian tới, Gemadept sẽ củng cố hơn nữa các hoạt động quan hệ nhà đầu tư, góp phần nâng cao giá trị doanh nghiệp, đáp ứng kỳ vọng của cổ đông, đối tác và các bên hữu quan.



GIỮ VỮNG VÀ PHÁT HUY VỊ THẾ HÀNG ĐẦU VỀ KHAI THÁC CẢNG VÀ LOGISTICS



CẢNG PHƯỚC LONG

Năm vừa qua, cơ cấu nguồn hàng của PIP bị ảnh hưởng và biến động do việc sát nhập, chia tách, cơ cấu lại tuyến chuyến của các hãng tàu. Tuy nhiên, vượt lên những khó khăn đó, tập thể cán bộ công nhân viên Công ty TNHH Cảng Phước Long đã thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra và tiếp tục là một trong những đơn vị xuất sắc của Gemadept.

Về kết quả sản xuất kinh doanh của Cảng Phước Long trong năm qua, tổng sản lượng đạt hơn 530.000 Teu, tăng 5% so với cùng kỳ; Doanh thu và lợi nhuận tăng lần lượt là 25% và 45% so với cùng kỳ.

Năm 2016, Cảng Phước Long khai thác 75 lượt tàu cập phao; Tập trung phát triển có hiệu quả các dịch vụ cốt lõi là khai thác Depot, xếp dỡ hàng hóa, vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ, đường thủy, dịch vụ hàng lạnh, hàng chuyển cảng, v.v..., cùng với các đơn vị thành viên khác, góp phần vào thành công chung của Gemadept trong năm qua.

Ngoài ra, Cảng Phước Long còn gián tiếp đóng góp vào sự phát triển chung của TP.HCM thông qua việc tăng trưởng nguồn thu thuế XNK cho ngân sách Nhà nước tại Chi cục hải quan cửa khẩu Cảng Sài Gòn khu vực IV.



CẢNG NAM HẢI

Năm 2016 thực sự là một năm với nhiều biến động đối với cảng Nam Hải dưới tác động mạnh mẽ của tình hình thị trường, sự cạnh tranh của các cảng trong khu vực, việc tan rã hoặc sáp nhập của các hãng tàu lớn trên thế giới, cụ thể như việc hãng tàu Hanjin phá sản, sáp nhập của China Shipping Cosco, CMA-APL, v.v...; Bên cạnh đó, việc giảm giá, cạnh tranh của các cảng trong cùng khu vực và chính sách kiểm soát tải trọng đường bộ đã ảnh hưởng lớn đến sản lượng tàu thông qua cảng cũng như sản lượng hàng lạnh vốn là một tiềm năng khai thác mang lại nhiều lợi nhuận vượt trội cho Cảng Nam Hải trong những năm qua.

Cảng Nam Hải đã rất nỗ lực trong công tác khai thác, luôn duy trì và chăm sóc tốt những khách hàng hiện hữu, củng cố, tăng cường chất lượng dịch vụ. Tuy nhiên, dưới tác động của diễn biến thị trường như đã nêu, sản lượng thông qua cầu tàu của Cảng Nam Hải năm 2016 chỉ bằng 95% so với sản lượng năm 2015, đạt 222.164 Teu.

Kết quả thực hiện năm 2016 của Cảng Nam Hải - tuy không đạt được 100% so với kế hoạch ban đầu - đã góp phần không nhỏ cùng với các công ty con khối Gemadept phía Bắc mang lại lợi nhuận cao cho toàn Công ty. Thành quả ghi nhận tại Cảng Nam Hải trong những năm qua được dựa trên sự chỉ đạo sát sao của Ban lãnh đạo Gemadept, sự hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ từ các phòng ban, sự đồng lòng của Lãnh đạo đơn vị Hải Phòng và đặc biệt là nỗ lực và quyết tâm cao của tập thể CBCNV đơn vị.

Phát huy những thế mạnh sẵn có, Cảng Nam Hải cũng đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ trên nhiều mặt bao gồm:

- Kiên định với mục tiêu “Doanh nghiệp cảng có sức cạnh tranh nhất tại khu vực Hải Phòng”
- Bám sát tình hình thị trường, giữ vững các khách hàng hiện hữu và thu hút thêm khách hàng mới sử dụng dịch vụ của Cảng.
- Đảm bảo năng suất xếp dỡ, thời gian giải phóng tàu, bố trí lịch tàu. Nâng cao chất lượng dịch vụ, đầu tư, đổi mới công nghệ ứng dụng trong sản xuất.
- Xây dựng và duy trì mối quan hệ tốt với các hãng tàu, khách hàng. Nhận được sự hợp tác, ủng hộ của các cảng bạn và cơ quan chức năng.
- Nâng cao khả năng điều hành và tính chuyên nghiệp của cán bộ CBCNV.

- Triệt để tiết kiệm, quản lý tốt các chi phí, đảm bảo kinh doanh hiệu quả.

Trước nhận định năm 2017 sẽ tiếp tục khó khăn đối với các hãng tàu và thị trường chưa có dấu hiệu đột biến. Cảng Nam Hải sẽ tiếp tục phấn đấu cao nhất nhằm đảm bảo các chỉ tiêu về doanh thu, chi phí, lợi nhuận theo kế hoạch, đồng thời duy trì ổn định sản xuất, nâng cao tính chuyên nghiệp của CBCNV và đặc biệt chú trọng chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng.





CẢNG NAM HẢI ĐÌNH VŨ

Sản lượng đạt hơn
525.000
Teu

Tọa lạc trong cùng cụm cảng Hải Phòng, Cảng Nam Hải Đình Vũ cũng chia sẻ những thuận lợi và khó khăn về mặt thị trường như Cảng Nam Hải.

Năm vừa qua là năm hoạt động thứ 3 của Cảng Nam Hải Đình Vũ trong bối cảnh thị trường ngày càng khó khăn như đã nêu. Tuy nhiên với sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo sát sao từ Ban lãnh đạo Gemadept, bằng tinh thần đoàn kết, quyết tâm và nỗ lực của tập thể CBCNV, Cảng Nam Hải Đình Vũ tiếp tục ghi nhận kết quả kinh doanh rất đáng khích lệ trong năm qua với 525.000 Teu hàng hóa thông qua cầu tàu vượt công suất thiết kế 5%.

Ngoài việc nâng cao năng suất xếp dỡ, giảm sự cố trong quá trình làm hàng, khai thác hiệu quả tài sản của Công ty, Cảng Nam Hải Đình Vũ tăng

cường mang lại nhiều giá trị cộng thêm cho các khách hàng, đối tác.

Tương tự như Cảng Nam Hải, trong năm qua, Cảng Nam Hải Đình Vũ đã chịu tác động từ việc lượng hàng lạnh thông qua khu vực phía Bắc giảm sâu, giá bốc dỡ khu vực Hải Phòng biến động mạnh mà nguyên nhân chủ yếu là do ngành vận tải biển vẫn tiếp tục khủng hoảng, cước vận tải biển thấp, dư thừa năng lực vận chuyển. Trong bối cảnh kinh doanh khó khăn, một số cảng nhỏ giảm giá sâu, cạnh tranh quyết liệt, ảnh hưởng mạnh mẽ đến thị trường chung. Theo đó, doanh thu của Cảng Nam Hải Đình Vũ năm 2016 chỉ bằng 98% so với cùng kỳ.

Tuy nhiên, không khuất phục trước diễn biến bất

lợi của thị trường, Cảng đã rất nỗ lực đẩy mạnh sản lượng cầu tàu, bến bãi, depot và các dịch vụ khác. Kết thúc năm tài chính, Cảng Nam Hải Đình Vũ xuất sắc đạt mức lợi nhuận bằng 110% so với cùng kỳ.

Hướng đến 2017 và các năm tới, Cảng Nam Hải Đình Vũ tiếp tục đặt mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và chất lượng dịch vụ. Là cảng non trẻ nhất trong hệ thống cảng hiện nay của Gemadept, với các lợi thế về vị trí chiến lược, hạ tầng được đầu tư bài bản, hiện đại, có khả năng tiếp nhận cỡ tàu lớn nhất vào khu vực Hải Phòng hiện nay, Nam Hải Đình Vũ đã chứng tỏ năng lực, khả năng cạnh tranh cao và hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, xứng đáng là hình ảnh biểu trưng về khai thác cảng của Gemadept tại thị trường phía Bắc.



CẢNG NAM ĐÌNH VŨ

Dự án Cảng container Nam Đình Vũ thuộc quy hoạch phát triển cảng của Chính phủ và có vị trí đặc địa thuộc Khu phi thuế quan và Khu công nghiệp Nam Đình Vũ, Thành phố Hải Phòng, tọa lạc ngay tại cửa ngõ thông ra biển gần nhất so với các cảng khác tại khu vực.

Bên cạnh đó, Cảng Nam Đình Vũ có mớn nước sâu và vững quay tàu rộng, có khả năng tiếp nhận tàu đến 30.000-40.000 DWT. Toàn bộ dự án có diện tích hơn 66ha, là một tổ hợp gồm 6-7 bến với tổng chiều dài cầu tàu là 1,5km. Giai đoạn 1 của dự án có diện tích hơn 20ha với vốn đầu tư ước tính gần 1.700 tỷ đồng và công suất thiết kế là 600.000 Teu/năm.

Với những lợi thế và tầm quan trọng của dự án trong chiến lược phát triển cảng của Gemadept tại Hải Phòng, Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ đã được thành lập và dự án đã được chính thức khởi công vào ngày 9/11/2016. Hiện nay, dự án đang được ưu tiên đẩy nhanh tiến độ để có thể hoàn thành Giai đoạn 1 và đưa vào khai thác ngay cuối năm 2017.

Sau khi hoàn thành xây dựng và đi vào hoạt động, Cảng Nam Đình Vũ sẽ góp phần thúc đẩy việc kết



nối giao thương hàng hóa với thế giới của không chỉ riêng Thành phố cảng Hải Phòng mà còn của cả vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ. Đồng thời, sự ra đời của Cảng Nam Đình Vũ được kỳ vọng sẽ tạo nên một bước ngoặt mới, một diện mạo mới cho Gemadept trong việc nâng cao hơn nữa vị thế của một nhà điều hành, khai thác Cảng và Logistics hàng đầu Việt Nam.

CẢNG DUNG QUẤT

Nằm tại một vị trí chiến lược thuộc miền Trung Việt Nam, Cảng quốc tế Gemadept Dung Quất được đánh giá là một cảng thương mại hiện đại, là hạ tầng hàng hải thiết yếu của khu vực, đã và đang góp phần quan trọng trong việc thu hút đầu tư vào Khu kinh tế tổng hợp Dung Quất cũng như các khu công nghiệp lân cận.

Năm 2016 đánh dấu sự kiện 10 năm thành lập Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất. Nhìn lại chặng đường hình thành và phát triển với không ít trở ngại và thử thách, Cảng Gemadept Dung Quất đã đạt được những thành tựu khá nổi bật, đặc biệt trong việc nâng cấp, cải tiến các trang thiết bị và hạ tầng nhằm tối ưu hóa năng suất xếp dỡ và đáp ứng các tàu thế hệ lớn. Vì vậy, kết quả kinh doanh năm sau luôn cao hơn năm trước. Cụ thể, sản lượng hàng qua cảng năm 2016 đạt 1,69 triệu tấn, cao nhất từ trước đến nay, tăng 15% so với 2015, doanh thu và lợi nhuận đều đạt theo kế hoạch.

Tuy nhiên, với quy mô thị trường còn nhỏ, mặt hàng chủ đạo là dăm gỗ (nguyên liệu thô) nên tính phát triển bền vững của nguồn hàng không cao. Đây là thách thức không nhỏ với các đơn vị cung cấp dịch vụ cảng & logistics tại khu vực, trong đó có Cảng Gemadept Dung Quất. Thêm



vào đó, quy mô thị trường khoảng 3,5 triệu tấn hàng tổng hợp xuất-nhập nhưng đã có đến 3 đơn vị cảng tổng hợp trong cùng khu vực.

Bước sang năm 2017, dự báo tình hình cạnh tranh sẽ càng gay gắt hơn cùng với sự ra đời thêm hệ thống cảng tổng hợp (tháng 4/2017) và xu thế trong tương lai khi cảng biển tại khu vực miền Trung ngày càng được chú trọng và đầu tư xây dựng nhiều hơn. Theo đó, lượng hàng hóa mặc dù vẫn gia tăng hàng năm nhưng sản lượng thông qua mỗi cảng trong ngắn hạn có khả năng giảm do miếng bánh bị chia nhỏ.

Mặc dù vậy, nhìn trong trung hạn, thị trường tại khu vực vẫn rất tiềm năng khi vào năm 2018, 2019 và 2020, khả năng nhu cầu thị trường sẽ có sự đột biến hơn cùng với việc đầu tư mạnh mẽ của các dự án thép Hòa Phát, mở rộng nhà máy lọc dầu, dự án mỏ cá voi xanh-ExxonMobil & điện khí Sembcorp, v.v...

Ngoài kết quả sản xuất kinh doanh khả quan trong năm qua, đơn vị luôn duy trì việc giám sát chặt chẽ công tác an toàn lao động tại khu vực khai thác sản xuất, để cao thực hiện các quy định về an toàn lao động tại đơn vị. Từ đó đã tạo bước chuyển biến tích cực về nhận thức và ý thức chấp hành công tác an toàn lao động của đội ngũ cán bộ CBCNV. Trên thực tế, chưa xảy ra vụ tai nạn lao động nào từ khi Gemadept đưa cảng Dung Quất vào vận hành khai thác.

Đơn vị cũng đặc biệt chú trọng đến công tác đảm bảo an toàn môi trường, chủ động tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn môi trường, đề ra các giải pháp và hoạt động thiết thực trong việc bảo vệ môi trường, tăng cường công tác trồng cây xanh, vườn hoa, thảm cỏ trong khuôn viên cảng, kiểm soát chặt chẽ các chất thải. Kết quả đạt được là chưa có sự cố môi trường nào xảy ra trong những năm qua. Nhờ đó cảng Gemadept Dung Quất được đánh giá là cảng Xanh-Sạch bậc nhất khu vực Miền Trung.

CẢNG NƯỚC SÂU GEMALINK

Cảng Gemalink là cảng có quy mô lớn nhất trong cụm cảng nước sâu Cái Mép - Thị Vải. Sau khi hoàn thành giai đoạn 1, Cảng sẽ có cầu bến chính dài 800m cho tàu mẹ và bến tàu feeder dài 260m trên diện tích kho bãi 33ha. Khả năng xếp dỡ của cảng trong giai đoạn 1 là 1.5 triệu Teu/năm. Sau khi hoàn thành giai đoạn 2, diện tích kho bãi của Cảng sẽ tăng lên 72ha với tổng chiều dài cầu bến chính là 1.150m và bến tàu feeder là 370m. Khả năng xếp dỡ cho giai đoạn 2 là 2.4 triệu Teu/năm. Cảng Gemalink có lợi thế cạnh tranh quan trọng so với các cảng khác trong khu vực như: vị trí đặc địa (nằm ngay cửa sông với mớn nước sâu nhất, thuận tiện cho việc quay trở tàu); ngoài ra, Gemalink có cầu bến chính dài nhất; là

cảng nước sâu duy nhất khu vực Cái Mép-Thị Vải có bến chuyên dụng cho tàu feeder kết nối khu vực TP.HCM và ĐBSCL; Cảng có trang thiết bị hiện đại, được thiết kế để tiếp nhận tàu có trọng tải 200.000 DWT. Ngoài ra, Cảng sẽ có một nguồn hàng nhất định ngay sau khi đi vào hoạt động nhờ vào cam kết sử dụng dịch vụ của các hãng tàu lớn như CMA-CGM, Gemadept và các đối tác là hãng tàu khác.

Về tiến độ của dự án, Gemadept đã triển khai xây dựng từ năm 2010. Đến đầu năm 2012, 39% tổng tiến độ giai đoạn 1 đã hoàn tất. Tuy nhiên, cùng thời điểm này đã xảy ra việc suy thoái kinh tế thế giới và khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến việc triển khai tàu mẹ vào khu vực Cái Mép của các hãng tàu. Được sự tư vấn của đơn vị tư vấn quốc tế có kinh nghiệm, Gemadept đã chủ động giãn tiến độ thi công của dự án Cảng nước sâu Gemalink Cái Mép để bù lún tự nhiên giúp tiết kiệm chi phí và chờ thị trường phục hồi.

Các công việc đã triển khai tại dự án trong năm 2016 bao gồm: Quan trắc lún cho phần cát chất tải tại các khu vực đang thực hiện chất tải cát và khu vực gia cố đất nền bằng phương pháp hút chân không; Công tác bảo vệ tại công trường; v.v...

Trong năm 2017, Gemadept và CMA-CGM tiếp tục nghiên cứu, đánh giá kỹ về nhu cầu của thị trường nhằm xác định thời điểm phù hợp để tái khởi động dự án Gemalink, đón đầu xu hướng tăng trưởng xuất nhập khẩu trong giai đoạn tới khi hàng loạt các hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam với các khối và nước lớn bắt đầu có tác động mạnh mẽ đến thị trường.





Năm 2016 là năm đầu tiên trong chiến lược 5 năm lần thứ hai phát triển Logistics trở thành ngành nghề chủ lực mũi nhọn của Gemadept, Công ty đã đạt được nhiều kết quả nổi bật và trở thành một trong những doanh nghiệp Logistics nội địa hàng đầu có khả năng cung cấp các dịch Logistics trọn gói cho khách hàng.

Công ty chú trọng phục vụ tốt các khách hàng hiện hữu bên cạnh việc mở rộng khách hàng tiềm năng, đáp ứng sản lượng hàng hóa tăng cao và sự gia tăng về nhu cầu dịch vụ của khách hàng.

Bên cạnh đó, Gemadept đã mở rộng mạng lưới kho hàng/Trung tâm phân phối trên cơ sở đầu tư thêm và song song hợp tác với các đối tác, nâng tổng số diện tích kho hàng/Trung tâm phân phối đang khai thác lên đến trên 200.000m² trên phạm vi toàn quốc.

Trong năm qua, sản lượng thông qua kho hàng/Trung tâm phân phối cũng như sản lượng vận tải phân phối của Gemadept tăng 200% so với năm 2015. Điều này một lần nữa đã khẳng định sự phát triển mạnh mẽ của Gemadept trong lĩnh vực Logistics, một trong những ngành mũi nhọn của nền kinh tế.

Công ty đã phát triển dịch vụ Logistics tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, cùng với đối tác là Tập đoàn thủy sản Minh Phú triển khai xây dựng dự án Trung tâm phân phối lạnh có quy mô lớn nhất và hiện đại nhất Việt Nam với năng lực 50.000 tấn. Vào ngày 14/10/2016, Công ty đã hoàn thành và đưa vào khai thác 2 module đầu tiên của dự

án với sức chứa 10.464 pallet. Dự án ra đời, kịp thời đáp ứng nhu cầu lưu trữ hàng hóa thủy hải sản xuất nhập khẩu đang gia tăng nhanh chóng tại thị trường khu vực miền Tây Nam Bộ. Theo kế hoạch, hạng mục Trung tâm phân phối lạnh sẽ được hoàn thành và đưa vào khai thác 100% vào giữa năm 2017.

Về chỉ tiêu tài chính, lĩnh vực Logistics của Gemadept đã hoàn thành và vượt chỉ tiêu dự kiến với doanh thu và lợi nhuận tăng 50% so với năm 2015.

Không những thế, trong năm qua, Công ty đã thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn chuyên sâu và thông qua thực tiễn giúp đội ngũ CBCNV ngày càng trưởng thành, giải tay nghề, chuyên môn, nghiệp vụ và nâng cao tính chuyên nghiệp trong vận hành, khai thác.

Trình độ quản trị và ứng dụng công nghệ cũng đã được nâng lên một tầm cao mới, đáp ứng những khách hàng có yêu cầu phức tạp và độ khó cao như ngành hàng bán lẻ, hàng tiêu dùng nhanh, thực phẩm và đồ uống, thời trang và điện máy, v.v... trên phạm vi cả nước và vươn ra khu vực.

Toàn bộ các quy trình công việc đều đạt chuẩn ISO 9001-2015, áp dụng ở tất cả các phòng ban, đơn vị.

Nhận thấy điều kiện kinh tế Việt Nam năm 2017 sẽ có không ít khó khăn tuy nhiên cũng sẽ mở ra nhiều cơ hội phát triển cho ngành Logistics trong bối cảnh hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới, Gemadept đề ra định hướng và các mục tiêu cụ thể như sau:

- Về định hướng: Nâng cao chất lượng dịch vụ; Đẩy mạnh hiệu quả kinh doanh;

- Xây dựng hệ thống quản trị tiên tiến bằng việc sắp xếp bộ máy tổ chức gọn nhẹ, cơ cấu lại nguồn lực có chất lượng tốt, áp dụng các quy trình chuẩn trong vận hành, khai thác; tăng cường hợp tác với các đối tác để phát triển mở rộng mạng lưới trên toàn quốc, hướng đến mở rộng sang các nước trong khu vực;

- Tăng cường công tác thuê ngoài; xây dựng phát triển mạng lưới nhà cung cấp có năng lực và uy tín về hạ tầng Logistics, trang thiết bị và nguồn nhân lực;

- Phát triển những dịch vụ có nhiều tiềm năng: E-commerce, Inhouse Logistics, VMI, vận tải Intersite, vận tải liên vận quốc tế CBT, v.v...;

- Tiếp tục đầu tư phát triển mảng vận tải phân phối, đầu tư thêm xe tải nhẹ, xe tải cỡ trung và xe container;

- Tiếp tục xây dựng Trung tâm phân phối Sóng Thần thành trung tâm phân phối kiểu mẫu, tối đa hóa hiệu quả hoạt động;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại: hoàn thành triển khai phần mềm quản lý vận tải (TMS) mới, nâng cấp phần mềm quản lý kho (WMS), phần mềm FMS, làm cơ sở cho việc quản trị tích hợp ERP trong năm 2018.

- Về chỉ tiêu tài chính: Doanh thu tăng ít nhất 25% so với năm 2016.

- Phát huy khẩu hiệu: Kỷ luật - Tận tâm - Chuyên nghiệp và tiếp tục thực hiện chương trình Vận Hành Xuất Sắc.

- Xây dựng thương hiệu, quảng bá hình ảnh; xây dựng văn hóa doanh nghiệp với môi trường làm việc thân thiện, cầu tiến, mọi người phát huy tối đa khả năng, làm việc ổn định gắn bó lâu dài với Công ty.





VẬN TẢI CONTAINER QUỐC TẾ VÀ NỘI THỦY

Ngành vận tải biển thế giới năm 2016 chứng kiến nhiều vụ sáp nhập các hãng tàu lớn như Cosco-China Shipping, Hapag Lloyd và CASV, CMA và APL cũng như sự phá sản của hãng tàu tầm cỡ hàng đầu thế giới như Hanjin. Trong bối cảnh nhiều biến động đó, ngành vận tải biển Việt Nam đã phải đối mặt với không ít khó khăn. Nhu cầu vận tải nội địa giảm trong khi trọng tải lại dư thừa xuất phát từ nguyên nhân các hãng tàu nội địa không thể cho thuê tàu chạy tuyến nước ngoài, quay sang tập trung vào tuyến nội địa. Sự mất cân đối cung cầu này đã dẫn đến hai hệ lụy chính: giá cước liên tục giảm và hệ số sử dụng tàu trung bình của đội tàu Việt Nam kém.

Đứng trước tình hình đó, Gemadept Shipping đã chủ động hợp tác với các đối tác mới để chia nhỏ rủi ro, đồng thời tập trung khai thác các mảng dịch vụ hiệu quả nhất, song song tiến hành cắt giảm chi phí nhằm đạt hiệu quả tối đa trong vận hành, khai thác ở mỗi dịch vụ.

Kết quả năm 2016, Gemadept Shipping đạt sản lượng 217.600 Teu; doanh thu đạt 29,5 triệu đô la Mỹ - vượt 15% về sản lượng nhưng giảm 6% về doanh thu so với năm 2015.

Về triển vọng năm tới, dự kiến tuyến nội địa sẽ tăng trưởng khả quan hơn với sản lượng gia tăng và cơ cấu cước nội địa có khả năng phục hồi. Kết hợp với các giải pháp nhằm tiếp tục cắt giảm chi phí và hợp tác liên kết với các đối tác trong và ngoài nước, Công ty kỳ vọng mảng kinh doanh này năm 2017 sẽ có hiệu quả hơn so với năm trước, duy trì và phát huy tốt vai trò là một mắt xích trong chuỗi cung ứng Logistics tích hợp của Gemadept.

Doanh thu hơn
29.5
Triệu USD

Sản lượng đạt
217.600
Teu - vượt 15% so với 2015

VẬN TẢI HÀNG SIÊU TRƯỜNG SIÊU TRỌNG

Danh sách khách hàng thuộc lĩnh vực Vận tải hàng siêu trường siêu trọng của Gemadept trong năm 2016 tiếp tục được nối dài thêm từ các dự án quy mô lớn như dự án Nhiệt điện Thái Bình ở miền Bắc, nhiệt điện Duyên Hải tại vùng cực Nam Dương, Nhà máy xi măng tại Campuchia, v.v... Điều này một lần nữa đã khẳng định vị thế, năng lực và uy tín của Gemadept trong lĩnh vực này.

Cùng với các tiêu chí chất lượng, an toàn, hiệu quả và đảm bảo thời gian hoàn thành theo cam kết, lĩnh vực Vận tải hàng siêu trường siêu trọng của Gemadept đạt mức tăng trưởng doanh thu 50% và lợi nhuận 30% so với cùng kỳ, tiếp tục củng cố thị phần, nâng cao năng lực vận tải, tạo sự khác biệt trên cơ sở nguồn nhân lực chuyên môn cao, kinh nghiệm lâu năm trong ngành và đặc biệt là sự tận tâm, nỗ lực không ngừng vì lợi ích của khách hàng thông qua những giải pháp dịch vụ hợp lý, tiết kiệm và an toàn.

Trong năm qua, sự cố đường sắt Cầu Ghềnh tại Thành phố Hồ Chí Minh thu hút sự quan tâm đặc biệt của cả nước trong đó dự án vận chuyển các toa tàu khẩn cấp để nhanh chóng khôi phục việc thông tuyến Bắc - Nam của ngành đường sắt đã được Gemadept thực hiện an toàn, vượt tiến độ, tạo được uy tín lớn đối với khách hàng, chính quyền và nhân dân địa phương.

Dấu ấn vận tải siêu trường siêu trọng của Gemadept trên khắp các vùng miền của đất nước và trên đất bạn như Lào, Campuchia, v.v... được đặt nền móng từ định hướng chiến lược, tầm nhìn đúng đắn, việc đầu tư trang thiết bị, chất lượng nguồn nhân lực phục vụ đặc lực và hiệu quả yêu cầu đa dạng và khắt khe của các khách hàng. Công ty đặt mục tiêu hàng đầu là không ngừng

Tăng trưởng doanh thu
50%

cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ, mang đến cho khách hàng các giải pháp hiệu quả nhất. Điều này không những là thách thức mà còn là động lực để Gemadept không ngừng phát triển, xứng đáng với niềm tin và kỳ vọng mà đồng đảo khách hàng trong và ngoài nước dành cho Công ty.

Năm 2017 mở ra với sân chơi ngày càng rộng lớn hơn trên đà hội nhập kinh tế thế giới của Việt Nam. Trong đó, việc phát triển cơ sở hạ tầng được đặc biệt chú trọng với các dự án sân bay, cảng biển, nhiệt điện, phong điện, hạ tầng giao thông, v.v... đáp ứng nhu cầu tăng trưởng của nền kinh tế. Là một cá thể tích cực trong sân chơi mới, Gemadept Logistics luôn trong tâm thế sẵn sàng đương đầu với mọi thử thách trên tinh thần cầu thị, sáng tạo, chủ động chuẩn bị các nguồn lực thiết yếu nhằm giữ vững và phát huy hơn nữa vai trò là đơn vị hàng đầu trong ngành vận tải hàng siêu trường siêu trọng và quan trọng hơn hết chính là sự tín nhiệm của thị trường, niềm tin của khách hàng và sự hỗ trợ, đánh giá cao của chính quyền và nhân dân địa phương nơi Gemadept tham gia các dự án.

ĐẠI LÝ TÀU BIỂN

Bất chấp những khó khăn chung của thị trường vận tải biển trong những năm qua, bộ phận Đại lý của Gemadept đã chủ động và linh hoạt trong lĩnh vực đại lý tàu biển vốn là ngành nghề kinh doanh truyền thống của Gemadept bằng việc duy trì tốt các khách hàng hiện hữu và tích cực mở rộng khách hàng tiềm năng.

Năm 2016, bộ phận Đại lý tàu biển của Gemadept đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch với sản lượng 725 chuyến tàu (bao gồm 80 chuyến tàu hàng rời và 645 chuyến tàu container và sà lan) cùng các dịch vụ phụ trợ. Doanh thu và lợi nhuận trước thuế tăng lần lượt là 104% và 115% so với năm 2015. Bên cạnh đó, liên doanh ISS-Gemadept cũng đã đạt sản lượng 337 chuyến tàu.

Trước đây, đơn vị chủ yếu phục vụ cho những mảng tàu chính như gạo, nông sản và sắt thép trong bối cảnh mức độ cạnh tranh chưa cao, lượng tàu dồi dào và khách hàng chú trọng đến chất lượng dịch vụ cũng như danh tiếng của đơn vị cung cấp dịch vụ. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, dịch vụ đại lý ra đời ngày càng nhiều, tình hình cạnh tranh trở nên gay gắt. Chủ tàu có xu hướng ít quan tâm hơn đến thương hiệu nhà cung cấp mà chủ yếu quan tâm đến giá cả và giảm thiểu chi phí.

Để tiếp tục đứng vững trước tình hình đó, đơn vị đã nỗ lực cao nhất về nhiều mặt nhằm duy trì khách hàng hiện hữu, thu hút khách hàng mới đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm mang lại lợi ích tốt nhất cho khách hàng. Ngoài ra, đơn vị cũng đã cố gắng gây dựng mối quan hệ tốt, thân thiện với các biên liên quan như người mua hàng, bán hàng và cả người môi giới tàu.

Dù đã đạt được kết quả tốt từ những nỗ lực nêu trên, đơn vị cần tiếp tục nỗ lực hơn nữa trước sức ép cạnh tranh ngày càng lớn. Tập thể Lãnh đạo và CBCNV bộ phận Đại lý tàu biển của Gemadept toàn tâm toàn lực nhằm đến việc hoàn thành kế hoạch đề ra cho năm 2017.

ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ ĐỘI TÀU

Về lĩnh vực vận tải biển, sau thời gian tăng trưởng mạnh, số lượng tàu đưa vào thị trường tăng lên nhanh chóng đã làm mất cân đối giữa cung và cầu tàu biển trên thế giới; giá cước vận tải duy trì

ở mức thấp kéo dài; tình hình kinh doanh của các hãng vận tải biển khó khăn.

Trong năm qua, Gemadept sở hữu và quản lý đội tàu gồm 3 tàu biển và 11 tàu sông cấp S1, trong đó, cỡ tàu sông to nhất hiện đang khai thác có sức chở 160 Teu. Để đáp ứng nhu cầu của thị trường, trong năm 2017, Gemadept tiếp tục đóng cỡ tàu sông lớn hơn là 200 Teu, dự kiến sẽ hạ thủy vào Q.3/2017. Ngoài ra, tùy từng thời điểm và nhu cầu của thị trường, Gemadept có thể hợp đồng thuê ngoài thêm tàu để khai thác. Đội tàu sông khai thác hiệu quả nhất trên tuyến VN-Campuchia đồng thời đóng vai trò chủ lực kết nối các cảng khu vực TP.HCM với khu vực Cái Mép và vùng ĐBSCL.

Bằng những nỗ lực cao nhất, Gemadept vẫn duy trì được hệ số sử dụng bình quân đội tàu biển và tàu sông ở mức hàng đầu thị trường. Đồng thời, theo chỉ đạo của Ban lãnh đạo Công ty, tất cả các tàu đều phải cắt giảm định mức, theo dõi sát sao từng chuyến, từng chặng; triển khai cam kết cắt giảm nhiên liệu đến từng tàu.

Sang năm 2017, tình hình ngành vận tải biển chưa có dấu hiệu khởi sắc, còn tồn tại nhiều khó khăn, giá chỉ tăng nhẹ vẫn chưa bù đắp hết chi phí. Nguyên nhân chính dẫn đến hiện trạng này là do tình trạng dư thừa tải trọng của các đội tàu và nền kinh tế thế giới vẫn đang phục hồi chậm chạp. Gemadept sẽ tiếp tục áp dụng những chính sách linh hoạt theo tình hình thị trường, nỗ lực duy trì hệ số khai thác tàu hiệu quả, tiếp tục cắt giảm chi phí và hợp lý hóa hơn nữa quy trình vận hành, khai thác tàu.



CẢNG HÀNG HÓA HÀNG KHÔNG SCSC

Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 10/2010 với tổng vốn đầu tư 50 triệu USD, Cảng hàng hóa hàng không (SCSC) là công ty cổ phần với các cổ đông chính gồm Bộ Quốc phòng, Tổng Công Ty Cảng Hàng Không Việt Nam (ACV), Công ty CP Gemadept và một nhóm các nhà đầu tư tài chính.

Tọa lạc trên diện tích hơn 14,3ha trong khu vực sân bay Tân Sơn Nhất, SCSC gồm 2 hạng mục chính là sân đỗ máy bay rộng 52.000m² có sức chứa 3 máy bay Boeing 747-400F hoặc 8 Boeing 737 và khu vực kho hàng hóa rộng 91.000m² với công suất thiết kế là 200.000 tấn hàng hóa/năm.

Là thành viên của Hiệp hội vận tải hàng không quốc tế (IATA), Cảng hàng hóa SCSC được đầu tư trang thiết bị đồng bộ của Cộng hòa liên bang Đức với những công nghệ tiên tiến hàng đầu thế giới lần đầu tiên xuất hiện tại Việt Nam. Đạt mục tiêu trở thành doanh nghiệp dẫn đầu của Việt Nam và khu vực trong lĩnh vực cảng hàng hóa hàng không, SCSC được thiết kế với những yêu cầu kỹ thuật khắt khe nhất nhằm cung ứng các dịch vụ thuận tiện, an toàn và tiết kiệm nhất cho khách hàng.

Bắt đầu từ con số không tròn trĩnh khi tham gia vào thị trường phục vụ hàng hóa hàng không, sau hơn 6 năm hoạt động, SCSC nay đã có được 23 hãng hàng không là khách hàng trong tổng số 47 hãng hàng không có mặt tại Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất, trong đó có những hãng lớn, có uy tín trên thế giới như Cathay Pacific Airways, Cargolux, Singapore Airlines, Thai Airways, Emirates SkyCargo, Turkish Cargo, HongKong Airlines, Lufthansa....

Sản lượng hàng hóa thông qua Cảng Hàng hóa Hàng không Tân Sơn Nhất SCSC trong năm 2016 đạt 162.903 tấn, tăng 39% so với sản lượng năm 2015 là 117.120 tấn. Doanh thu thuần tăng 45% và lợi nhuận trước thuế tăng 77% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, SCSC còn phục vụ cho hãng hàng không Vietjet Air khai thác hàng hóa quốc tế



và quốc nội, làm dịch vụ quản lý hàng miễn thuế (duty free) và suất ăn trên máy bay (catering).

SCSC đã đạt được các giấy chứng nhận theo chuẩn quốc tế: Giấy Chứng Nhận Đánh Giá An Toàn của IATA dành cho Đơn Vị Phục Vụ Mặt Đất (ISAGO), Giấy Chứng Nhận Đạt Chuẩn An Ninh (Chuẩn A-chuẩn cao nhất) của TAPA dành cho Nhà Ga Hàng Hóa Hàng Không (TAPA-Class A), Giấy Chứng Nhận Đạt Tiêu Chuẩn An Ninh Hàng Không Áp Dụng Tại Các Nước Liên Minh Châu Âu (RA 3).

Bên cạnh đó, như một sự liên tục khẳng định chất lượng của mình, SCSC đã thành công vượt qua chương trình đánh giá định kỳ và được tái cấp Giấy Chứng Nhận Đánh Giá An Toàn của IATA dành cho Đơn Vị Phục Vụ Mặt Đất (ISAGO) trong năm 2016.

Đặc biệt trong năm 2016, SCSC đã hoàn thành công tác đào tạo cho tất cả CB-CNV và triển khai Chương trình quản lý Cải tiến liên tục (Kaizen & 5S) áp dụng trong toàn công ty và nhất là hoạt động nhà ga hàng hóa theo tinh thần và quy chuẩn của Nhật Bản.

Với cơ sở hạ tầng tiên tiến, hiện đại và đội ngũ nhân viên được đào tạo bài bản, vững vàng về nghiệp vụ cùng quy trình phục vụ hàng hóa theo đúng tiêu chuẩn quốc tế của IATA và TAPA, SCSC đang khẳng định vị thế của mình là một trong những Cảng Hàng hóa Hàng không dẫn đầu tại Việt Nam và khu vực. Trong năm 2017, SCSC tiếp tục theo đuổi các mục tiêu tăng trưởng đồng thời sẽ triển khai việc mở rộng nhà ga, nâng cao năng lực, đáp ứng tốt nhu cầu thị trường.

BẤT ĐỘNG SẢN

Bất động sản là lĩnh vực đầu tư đón đầu cơ hội kinh doanh của Gemadept, trong đó bao gồm 3 công trình, dự án: (1) Công trình Cao ốc văn phòng Số 6 Lê Thánh Tôn Quận 1 TP.HCM (đã chuyển nhượng 85% cho đối tác); (2) Dự án Khu phức hợp Saigon Gem; (3) Dự án Tổ hợp khách sạn Trung tâm thương mại tại Viêng-chăn, Lào.

Các công trình, dự án này đều nằm ở những vị trí đắc địa nhất, các khu đất vàng tọa lạc tại trung tâm hành chính, kinh tế sầm uất của các thành phố lớn. Giá trị thương mại của những công trình, dự án này ngày một gia tăng.

Năm 2016, Gemadept tiếp tục hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý của dự án. Đồng thời, thực hiện nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên về việc tập trung các nguồn lực cho hoạt động kinh doanh chính và thoái vốn các lĩnh vực đầu tư chiến lược, Gemadept đã và đang tìm kiếm đối tác, nhà đầu tư tiềm năng cho các dự án bất động sản để có thể thoái vốn vào thời điểm phù hợp và thuận lợi.

Dự án Khu phức hợp Saigon Gem: tọa lạc tại khu đất vàng của TP.HCM với diện tích đất hợp khối khoảng 4.300m² và tổng diện tích sàn khoảng 60.000-70.000m². Dự án có hai mặt tiền giáp đại lộ Lê Lợi và đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, cách chợ Bến Thành khoảng 200m.

Các thông số xây dựng lý tưởng đã được phê duyệt. Đây là tổ hợp cao 49 tầng với các chức năng dự kiến là trung tâm thương mại dịch vụ và văn phòng cao cấp, hứa hẹn sẽ trở thành một trong những công trình biểu tượng tại khu trung tâm kinh tế, thương

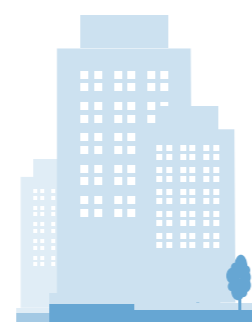
mại sầm uất bậc nhất của cả nước. Gemadept đang trong quá trình hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý để tiến hành triển khai dự án.

Tổ hợp Khách Sạn Trung Tâm Thương Mại tại Viêng-Chăn, Lào

Dự án tọa lạc tại trung tâm hành chính, kinh tế của Thủ đô Viêng-chăn, đối diện với Khải hoàn môn Patuxay, là biểu tượng và niềm tự hào của nước Lào. Công trình gồm 7 tầng nổi và 1 tầng hầm, trên diện tích đất 6.745m². Tổng diện tích xây dựng khoảng 22.000m².

Đây sẽ là một trong những công trình khách sạn 5 sao và trung tâm thương mại đạt chuẩn quốc tế đầu tiên tại Viêng-chăn với lối thiết kế sang trọng, hiện đại, kết hợp với nét văn hóa đặc trưng của nước bạn tạo nên sự hài hòa với cảnh quan chung quanh và các công trình lân cận.

Hiện nay, dự án đang được hoàn tất các thủ tục pháp lý để chuẩn bị triển khai. Thời gian xây dựng dự kiến trong vòng 2 năm.



Khu phức hợp Saigon Gem
70 000m²



TRỒNG RỪNG

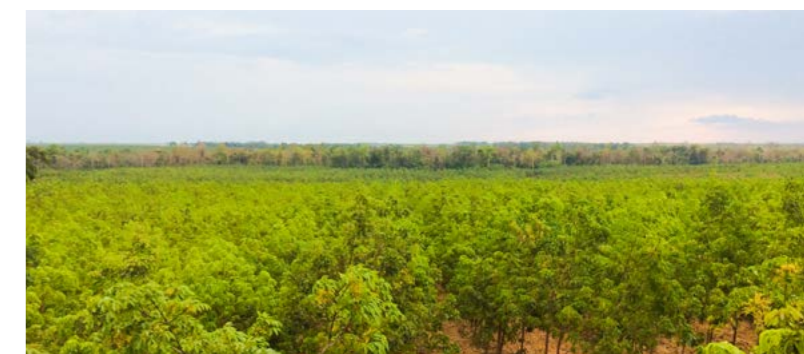
Năm 2016, thực hiện nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên về việc tập trung các nguồn lực cho hoạt động kinh doanh chính và thực hiện việc thoái vốn ở lĩnh vực trồng cao su nên diện tích trồng mới năm 2016 đã được thu hẹp xuống còn 500ha. Do thời tiết thuận lợi, đất tốt, các khâu giống, phân bón, v.v... được chuẩn bị kỹ nên tỷ lệ trung bình cây sống của các lô đã trồng theo kiểm kê cuối năm đạt trên 85%. Đối với các cây công nghiệp khác, đã thực hiện trồng mới cây keo tại dọc quốc lộ 78, mặt tiền khu đất nhằm bảo vệ đất trồng, tạo cảnh quan và tiếp tục trồng thí điểm một số loại khoai mì giống mới trên diện tích nhỏ.

Công tác chăm sóc các vườn cây đã trồng các năm trước được thực hiện theo các khuyến cáo của Viện nghiên cứu cao su vừa đảm bảo sinh trưởng cho cây vừa hạ thấp chi phí đầu tư kiến thiết cơ bản. Năm 2016, thời tiết khá thuận lợi, mưa kéo dài trong nhiều tháng nên các lô đã trồng năm 2013, 2014, 2015 và trồng mới năm 2016 phát triển tốt, khá đồng đều. Công tác phòng chống cháy rừng đã được thực hiện nghiêm túc nên không xảy ra các vụ cháy lớn.

Trước thực tế Quốc lộ 78 nối liền vùng đất dự án với các tỉnh Campuchia đã được hoàn thành, giao thông ngày càng thuận tiện nên việc giữ gìn đất tránh bị lấn chiếm là một công tác quan trọng, các bộ phận chức năng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, đảm bảo được an ninh, không để xảy ra các vụ việc nghiêm trọng. Đồng thời, các công tác bảo vệ môi trường, an sinh xã hội, y tế đã được thực hiện tốt theo các khuyến cáo và những tiêu chuẩn cao của các tổ chức độc lập nước ngoài cũng như các bộ ngành Campuchia. Nhiều hoạt động liên quan đến đời sống, y tế, xã hội, tôn giáo, v.v...cho một số cộng đồng cư dân quanh

vùng cũng đã được thực hiện trong năm 2016.

Năm 2017, các công ty cao su sẽ xin phép để giãn tiến độ và giảm diện tích trồng mới đăng ký với các bộ ngành Campuchia; tiếp tục chăm sóc các diện tích đã trồng, triển khai việc chống cháy vào các tháng cao điểm mùa khô Quý 1/2017; nghiên cứu trồng thí điểm thêm một số cây công nghiệp phù hợp; thực hiện các kế hoạch về an sinh xã hội và môi trường.



KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2017

Năm 2017 là năm thứ hai trong chiến lược phát triển 5 năm cùng với Tầm nhìn đến 2020 của Gemadept. Đây sẽ là năm Gemadept tập trung đẩy mạnh tiến độ xây dựng, mở rộng các dự án Cảng và Logistics, tạo đà tăng trưởng cho hoạt động kinh doanh cốt lõi của Gemadept trong thời gian tới, đáp ứng nhu cầu thị trường tăng trưởng trong giai đoạn hội nhập kinh tế sâu rộng. Đồng thời, năm nay cũng là năm Gemadept chú trọng công tác chuẩn bị, tăng cường các nguồn lực đặc biệt là nhân lực và công nghệ để phục vụ cho những dự án đang dần đi vào hoạt động. Mặt khác, Gemadept tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp vững mạnh, để cao trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, nâng cao giá trị doanh nghiệp và lợi ích của các bên hữu quan và quan tâm bảo vệ môi trường.

Với các mục tiêu đã đề ra, Gemadept tiếp tục triển khai quyết liệt và đồng bộ các nhiệm vụ sau:

Những nhiệm vụ chính trong năm 2017

1. Hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh do ĐHCĐ phê duyệt: Nhiệm vụ trọng tâm và là kim chỉ nam của Gemadept trong từng giai đoạn phát triển là phấn đấu đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh được thể hiện bằng các chỉ tiêu do ĐHCĐ phê duyệt. Vượt qua mọi trở ngại, với nỗ lực và quyết tâm cao nhất của tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV, Gemadept vững tin tiến bước trong năm 2017, nhắm đến hoàn thành các mục tiêu tài chính do ĐHCĐ giao phó.

01

2. Hoàn thành và đưa vào khai thác các dự án trọng điểm về Cảng và Logistics: Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng, đưa dự án Cảng Nam Đình Vũ vào khai thác trong thời gian sớm nhất; Dự án Trung tâm phân phối lạnh Mekong Logistics đã bắt đầu khai thác một phần vào cuối năm 2016 sẽ tiếp tục được hoàn thiện để khai thác toàn phần trong nửa đầu năm 2017; Việc đầu tư Trung tâm logistics tại cụm Nam Hải ICD, nâng cao gấp đôi năng lực Cảng Bình Dương, mở rộng Cảng hàng hóa hàng không SCSC cũng nằm trong các hạng mục triển khai trong năm 2017; Ngoài ra, Gemadept và đối tác tiếp tục nghiên cứu, đánh giá sâu về nhu cầu của thị trường nhằm xác định thời điểm phù hợp để tái khởi động dự án Cảng nước sâu Gemalink, đón đầu xu hướng tăng trưởng xuất nhập khẩu trong giai đoạn tới.

02

3. Tiếp tục kiện toàn bộ máy nhân sự, chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Nhằm đảm bảo các dự án mới triển khai được vận hành thông suốt, mang lại hiệu quả như kế hoạch đề ra, đội ngũ nhân sự đóng vai trò quan trọng hàng đầu và được Gemadept đặc biệt chú trọng. Công tác tuyển dụng thực chất, minh bạch; Chất lượng nguồn nhân lực luôn được quan tâm thông qua các chương trình đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng được tổ chức thường xuyên trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, để giữ chân người tài, thu hút chất xám và phát triển nguồn nhân lực, các chế độ đãi ngộ đối với người lao động cần phải phù hợp để người lao động toàn tâm, toàn lực trong công việc.

03

4. Quản trị rủi ro: Trong bối cảnh kinh tế, chính trị thế giới và trong nước còn nhiều bất ổn, diễn biến khó lường, tình hình thị trường còn nhiều khó khăn và cạnh tranh gay gắt bên cạnh tác động của các yếu tố môi trường, thiên tai..., việc chủ động ngăn ngừa và kiểm soát các yếu tố rủi ro trong kinh doanh có thể gây ảnh hưởng đến mục tiêu phát triển của Gemadept là vô cùng cần thiết. Trong thời gian tới, Gemadept sẽ tiếp tục tăng cường công tác quản trị rủi ro để phòng ngừa và ứng phó kịp thời với những rủi ro trong kinh doanh.

04

5. Kiện toàn quy trình sản xuất, nâng cao năng suất lao động, cắt giảm chi phí và tăng cường ứng dụng CNTT hiện đại: Đây là những nhiệm vụ mà Gemadept đã liên tục triển khai trong những năm qua và sẽ tiếp tục thực hiện sâu rộng trong giai đoạn tới nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả SXKD.

05



Mục tiêu dài hạn

Theo đuổi chiến lược “Tầm nhìn đến năm 2020”, Gemadept xác định các mục tiêu:

- » **Giữ vững và phát huy vị thế hàng đầu về Khai thác cảng và Logistics;** Sở hữu và khai thác hiệu quả hệ thống Cảng và Logistics tích hợp tại cả ba miền Bắc - Trung - Nam; Đẩy mạnh tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận qua các năm.
- » **Phấn đấu gia tăng giá trị doanh nghiệp;**
- » **Xây dựng văn hóa doanh nghiệp vững mạnh;**
- » **Đề cao trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và lợi ích của các bên hữu quan;**
- » **Quan tâm bảo vệ môi trường.**

Bên cạnh những nhiệm vụ trọng tâm trước mắt, các mục tiêu dài hạn được Công ty xác định và quyết tâm theo đuổi với quan điểm một doanh nghiệp chỉ thật sự vững mạnh trên nền tảng văn hóa doanh nghiệp lành mạnh, đoàn kết, nơi mỗi CBCNV tích cực cùng nhau toàn tâm, toàn lực vì mục tiêu phát triển chung. Và sự lớn mạnh của doanh nghiệp không thể tách rời quỹ đạo kết nối chặt chẽ với các bên liên quan bao gồm cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng, đối tác, cơ quan chức năng, cộng đồng, xã hội và môi trường v.v....

Nhiệm vụ của các khối sản xuất:

Khai thác Cảng: Phấn đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu và lợi nhuận được giao cho từng Cảng; Phát triển thêm các dịch vụ GTGT để tăng thêm nguồn doanh thu; Tăng cường công tác Sales & Marketing; Phối hợp tốt giữa các cảng trong hệ thống của Gemadept, đồng thời kết nối với hệ thống Logistics để cung cấp chuỗi dịch vụ tích hợp cho khách hàng, nâng cao khả năng cạnh tranh; Nghiên cứu, đề xuất đầu tư thêm trang thiết bị cần thiết để nâng cao năng lực khai thác, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của

khách hàng; Thực hiện tốt công tác cắt giảm chi phí và quản trị rủi ro; Giữ vững cam kết với các khách hàng, đối tác; Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ. Hoàn thiện và đưa vào khai thác các dự án mới đúng tiến độ và hiệu quả.

Logistics: Duy trì công suất tối đa cho các Trung tâm phân phối trong toàn hệ thống; Đẩy mạnh hoạt động Contract Logistics; Phát triển dịch vụ theo cả chiều rộng và chiều sâu; Nghiên cứu, tham gia vào các lĩnh vực kinh doanh có tỷ suất lợi nhuận cao hơn; Hoàn thiện, đưa vào khai thác toàn phần Trung tâm phân phối lạnh Mekong Logistics đồng thời nghiên cứu để triển khai các giai đoạn tiếp theo của dự án; Xúc tiến đầu tư Trung tâm logistics tại cụm Nam Hải ICD; Đầu tư mở rộng Cảng hàng hóa hàng không SCSC; Đẩy mạnh phát triển khách hàng cho dự án Trung tâm K'Line Gemadept Logistics; Giữ vững vị trí hàng đầu về vận tải hàng siêu trường siêu trọng; Đảm bảo duy trì được hệ số sử dụng tàu cao; Kiểm soát chặt chẽ công nợ; Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp Logistics hàng đầu để phát triển; Nâng cao hiệu quả hoạt động.

Trồng rừng: Chăm sóc tốt các vườn cây đã trồng, đảm bảo cây sinh trưởng tốt; duy tu, bảo dưỡng hạ tầng, kiến thiết cơ bản hiện hữu; Trồng mới trên diện tích nhỏ theo chủ trương giảm quy mô đầu tư; Tiếp tục làm việc với các nhà đầu tư tiềm năng, tìm kiếm cơ hội thuận lợi để thoái vốn.

Bất động sản: Hoàn tất các thủ tục pháp lý của dự án Tổ hợp khách sạn, Trung tâm thương mại Viêng-chăn, Lào và dự án Saigon Gem; Tiếp tục làm việc với các nhà đầu tư tiềm năng.

ĐỀ CAO TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI VÀ LỢI ÍCH CỦA CÁC BÊN HỮU QUAN



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

GEMADEPT - XÂY ĐÁP NHỮNG GIÁ TRỊ VỮNG BỀN

THÔNG điệp CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Khởi nghiệp vào giai đoạn đất nước chuyển mình đổi mới, Gemadept tự hào là một trong những doanh nghiệp tiên phong bắt nhịp cầu nối liên giao thương Việt Nam ra với thế giới bằng những chuyến tàu container vượt đại dương.

Luôn vững chí trước những sóng gió của thị trường thời mở cửa và bền lòng kinh qua thử thách trong từng giai đoạn thăng trầm của nền kinh tế, ngày nay, nói đến Gemadept là nói đến một thương hiệu hàng đầu về Khai thác cảng và Logistics với mạng lưới trải dài từ Bắc vào Nam cũng như vươn sang các quốc gia trong khu vực, một thương hiệu đã khẳng định vững chắc chỗ đứng trên thị trường và trên hết là một thương hiệu của uy tín, chất lượng, niềm tin đối với khách hàng, đối tác, cộng đồng.

Gemadept tâm niệm một doanh nghiệp chỉ thật sự vững mạnh trên nền tảng văn hóa doanh nghiệp lành mạnh, đoàn kết, nơi thế mạnh của mỗi cá nhân hợp thành sức mạnh tập thể, cùng nhau toàn tâm, toàn lực vì mục tiêu phát triển chung. Và trong một thế giới mà mọi cá thể đều có sự tương quan mật thiết với nhau, Gemadept thấu hiểu sự lớn mạnh của doanh nghiệp không thể tách rời quỹ đạo kết nối chặt chẽ với các bên hữu quan bao gồm cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng, đối tác, cơ quan chức năng, môi trường, xã hội, v.v...

Trên cơ sở đó, Gemadept luôn theo đuổi chính sách phát triển bền vững, thực hiện các tuyên bố về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, tích cực chung tay bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng trong sản xuất, chăm lo đời sống CBCNV, góp phần tạo thêm công ăn việc làm, đồng thời thường xuyên tham gia, tổ chức các hoạt động thiện nguyện, tương thân tương ái.

Trong năm 2017 và những năm tiếp theo, tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV Gemadept tiếp tục nỗ lực hết mình trong công cuộc kiến tạo nền tảng phát triển bền vững nhằm không ngừng phát huy giá trị doanh nghiệp, gia tăng lợi ích đem đến cho cổ đông, khách hàng, đối tác và cộng đồng, góp phần tích cực vào sự phát triển chung của đất nước.

Trân trọng

Tổng giám đốc
ĐỖ VĂN MINH

CÁC HOẠT ĐỘNG VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Những năm gần đây, cùng với đà hội nhập ngày càng sâu rộng của Việt Nam vào kinh tế khu vực và thế giới thông qua việc tham gia vào các tổ chức kinh tế lớn đồng thời triển khai các hiệp định thương mại song phương và đa phương với các nước, vai trò của các doanh nghiệp càng trở nên trọng yếu và là động lực cho sự phát triển đất nước song song với việc điều chỉnh các chính sách của Nhà nước theo như lộ trình cam kết, giúp doanh nghiệp cải thiện và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Với chính sách phát triển bền vững đã đề ra, Gemadept đã và đang triển khai những hành động cụ thể nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh đồng thời phát huy trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Trong năm 2016, Gemadept tiếp tục phát huy và hiện thực hóa chính sách phát triển bền vững trên nhiều mặt, bao gồm:

» Củng cố và phát huy môi trường làm việc hiệu quả;

» Đề cao văn hóa và những giá trị cốt lõi của doanh nghiệp;

» Đảm bảo chế độ đãi ngộ và phúc lợi phù hợp để thu hút, duy trì và phát triển nguồn nhân lực chất lượng; khuyến khích tinh thần tận tụy, nỗ lực phấn đấu, cầu thị, sáng tạo, phát huy tối đa năng lực cá nhân và sức mạnh tập thể;

» Chú trọng trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm năng lượng, tạo thêm công ăn việc làm;

» Thực hiện các công tác xã hội, các chương trình tương thân tương ái hỗ trợ đồng bào bị thiên tai, người có hoàn cảnh khó khăn, trẻ mồ côi, người tàn tật, cơ nhỡ, sinh viên nghèo hiếu học v.v...



THÔNG TIN MINH BẠCH VÀ TIẾP NHẬN Ý KIẾN PHẢN HỒI TỪ CÁC BÊN LIÊN QUAN

Năm 2016, Gemadept được Forbes VN xếp hạng là một trong 50 doanh nghiệp niêm yết tốt nhất Việt Nam. Điều này một lần nữa khẳng định sự tin tưởng và đánh giá cao mà cộng đồng và nhà đầu tư dành cho Gemadept. Mặt khác, điều này cũng phản ánh trung thực trách nhiệm của Gemadept đối với cộng đồng và nhà đầu tư thông qua việc Công ty luôn chú trọng hoạt động quan hệ nhà đầu tư, minh bạch hóa thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho các cổ đông, nhà đầu tư tiếp cận thông tin về tình hình hoạt động của Công ty cũng như tiếp nhận ý kiến phản hồi, thắc mắc, đề xuất từ các Cổ đông, nhà đầu tư và các bên hữu quan.

Trên tinh thần đó, Công ty đã triển khai đa dạng các hình thức để cổ đông, nhà đầu tư và các bên được thông tin đầy đủ, kịp thời về kết quả hoạt động cũng như kế hoạch phát triển của Công ty thông qua Đại hội đồng Cổ đông thường niên, hội thảo, hội nghị, báo chí truyền thông, gặp gỡ trực tiếp, hội đàm qua điện thoại, trao đổi qua email, thư từ, website, v.v...

Riêng trong năm 2016, Gemadept đã đón tiếp hơn 150 đoàn các doanh nghiệp, quý đầu tư, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đến tìm hiểu về Công ty đồng thời tìm kiếm cơ hội hợp tác, đầu tư. Ngoài ra, đối với những cổ đông, nhà đầu tư không có điều kiện đến gặp gỡ trực tiếp, Công ty đã tổ chức các buổi hội đàm qua điện thoại, liên lạc qua email, họp bên ngoài trụ sở, tham dự các hội nghị đầu tư, hội thảo thương mại-đầu tư trong cũng như ngoài nước, trả lời phỏng vấn, v.v...

Bên cạnh đó, Gemadept thường xuyên cập nhật thông tin về hoạt động của Công ty và tiếp nhận mọi phản hồi, thắc mắc của các cổ đông, nhà đầu tư và các bên thông qua các buổi gặp gỡ, trao đổi định kỳ hàng quý, hàng năm, Website Công ty, các phương tiện truyền thông, đài, báo tờ, báo điện tử, v.v...

Nhằm tạo điều kiện tối đa các bên, Gemadept đồng thời đã tổ chức rất nhiều đợt tham quan hiện trường Cảng, Trung tâm phân phối, Cảng hàng hóa hàng không ... nằm trong hệ thống của Gemadept. Thông qua đó, nhà đầu tư có thể tận mắt chứng kiến và hiểu rõ hơn về các hoạt động kinh doanh của Công ty.

Việc số lượng nhà đầu tư quan tâm tìm hiểu về hoạt động của Gemadept năm sau luôn cao hơn năm trước là một minh chứng cho hoạt động kinh doanh hiệu quả và phát triển bền vững của Công ty.

Với vai trò của một công ty đại chúng, yếu tố minh bạch thông tin được đặt lên hàng đầu và là một trong những tiêu chí hết sức quan trọng trong mắt nhà đầu tư. Chính vì vậy, Gemadept nghiêm túc tuân thủ các quy định Nhà nước trong công bố thông tin, cập nhật các thay đổi, sự kiện thông qua Website của Công ty, các phương tiện truyền thông, UBCK và các tổ chức liên quan. Phòng quan hệ nhà đầu tư của Công ty tham gia sâu rộng vào công tác truyền thông, đánh giá, bình chọn của các tổ chức uy tín độc lập.

Thông qua đó, Gemadept đã được Nhà nước và các tổ chức trong và ngoài nước công nhận những thành quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh và những đóng góp tích cực cho xã hội.

Đối với khách hàng, đối tác, Công ty thiết lập hệ thống liên lạc thuận tiện nhất đến từng phòng ban, bộ phận và cán bộ phụ trách nhằm đáp ứng tối đa, kịp thời yêu cầu của khách hàng cũng như tiếp thu và phản hồi nhanh chóng những thắc mắc, đề nghị của khách hàng.

Đối với người lao động, Ban lãnh đạo, Ban chấp hành Công đoàn và Phòng Nhân sự của Công ty luôn sẵn sàng lắng nghe và trao đổi ý kiến với người lao động thông qua các kênh: Trao đổi trực tiếp, qua điện thoại, email, v.v... Bên cạnh đó, Ban chấp hành Công đoàn của Công ty luôn quan tâm sâu sắc đến đời sống CBCNV, tiếp thu ý kiến đóng góp, phản hồi, thắc mắc của CBCNV nhằm kịp thời phản ánh cho Ban lãnh đạo Công ty. Các ý kiến đóng góp, đề xuất và kiến nghị phù hợp của người lao động luôn được Công ty xem xét, giải thích và phản hồi kịp thời giúp cho người lao động an tâm làm việc, tận tâm cống hiến, phát triển bản thân, cũng chính là góp phần tạo nên giá trị bền vững cho Công ty.

CAM KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

01

Đối với Nhà nước:

- Tuân thủ các chính sách, pháp luật Việt Nam và quy định của Nhà nước đối với các lĩnh vực ngành nghề của Công ty.
- Thực hiện các nghĩa vụ về thuế và ngân sách Nhà nước.
- Thực hiện báo cáo đầy đủ theo quy định.

02

Đối với cổ đông nhà đầu tư:

- Đảm bảo quyền lợi chính đáng của cổ đông, nhà đầu tư.
- Thực hiện các báo cáo và công bố thông tin theo quy định.
- Cung cấp thông tin minh bạch và đầy đủ; Tạo điều kiện cho cổ đông, nhà đầu tư tìm hiểu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Nỗ lực không ngừng nhằm mang lại những giá trị vững bền cho cổ đông, nhà đầu tư.

03

Đối với khách hàng, đối tác:

- Lấy chất lượng dịch vụ làm trọng tâm phát triển sản xuất, kinh doanh.
- Mang đến cho khách hàng, đối tác những giải pháp tối ưu và phù hợp nhất.
- Giữ vững các cam kết với khách hàng, đối tác; đảm bảo hợp tác hiệu quả, cùng có lợi.

04

Đối với cán bộ công nhân viên:

- Môi trường làm việc tốt, cơ hội được đào tạo và thăng tiến trong công việc.
- Chế độ đãi ngộ phù hợp; chăm lo đời sống CBCNV.
- Khích lệ tinh thần cống hiến, cầu thị, sáng tạo, phát huy tối đa năng lực cá nhân và sức mạnh tập thể.

05

Đối với cộng đồng - xã hội:

- Chia sẻ trách nhiệm xã hội.
- Chung tay vì lợi ích cộng đồng.
- Tạo thêm công ăn việc làm.
- Góp phần bảo vệ môi trường.
- Đóng góp vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.



CÁC DANH HIỆU TIÊU BIỂU

Nhằm ghi nhận những đóng góp tích cực cho xã hội, cộng đồng và những thành tựu phát triển ấn tượng của Gemadept trong hơn 26 năm qua, Nhà nước và các tổ chức trong và ngoài nước đã dành cho Gemadept những phần thưởng, danh hiệu cao quý. Trong khuôn khổ báo cáo này, chúng tôi chỉ nêu tóm lược các danh hiệu, giải thưởng, bằng khen và chứng nhận tiêu biểu mà Công ty đã đạt được trong những năm gần đây.



Nhiều năm liền nằm trong Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam - VNR 500 (bao gồm năm 2016)

Công ty Vietnam Report và báo Vietnamnet



Nhiều năm liền nằm trong Top 1000 doanh nghiệp đóng góp nhiều nhất vào ngân sách quốc gia V1000 (bao gồm năm 2016)

Công ty Vietnam Report phối hợp cùng Báo VietnamNet, Tạp chí Thuế - Tổng cục Thuế



Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam 2016

Forbes VN



Top 50 Báo cáo thường niên tốt nhất 2016

Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE), Báo Đầu tư Chứng khoán và Công ty Quản lý quỹ Dragon Capital



Giải thưởng Ứng dụng Công nghệ trong Quản lý Chuỗi cung ứng 2014.

Vietnam Supply Chain



Top 20 doanh nghiệp Logistics Việt Nam 2015

Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam (VLA) phối hợp cùng Viện Logistics Việt Nam, Tạp chí Viet Nam Logistics Review



Chứng nhận doanh nghiệp đạt thứ hạng cao nhất về hệ số bảo toàn vốn tốt nhất (Vietnam Best Company 2014)

Diễn đàn Doanh nghiệp, Viện nghiên cứu và phát triển doanh nghiệp, Hội kế toán & kiểm toán Việt Nam, Hội doanh nhân trẻ, Hội các nhà quản trị doanh nghiệp Việt Nam.



Gemadept Dung Quất đạt danh hiệu "Doanh nghiệp xuất sắc Tỉnh Quảng Ngãi 2016"

UBND Tỉnh Quảng Ngãi



Bằng khen dành cho Doanh nghiệp đã thực hiện tốt chính sách Bảo hiểm xã hội - Bảo hiểm y tế - Bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động năm 2014

Bảo hiểm xã hội TP.HCM



Doanh nghiệp văn hóa UNESCO 2013

Liên hiệp các Hội UNESCO Việt Nam

MÔI TRƯỜNG NĂNG LƯỢNG

Với đà phát triển nhanh, mạnh và bền vững, Gemadept đã và đang triển khai nhiều dự án trên khắp các vùng miền của đất nước trên cơ sở ý thức và tinh thần trách nhiệm cao trong việc bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm năng lượng, duy trì cảnh quan xanh sạch đẹp, đồng thời tạo ra nhiều công ăn việc làm cho nhân dân địa phương, góp phần phát triển kinh tế xã hội thông qua những cam kết rõ ràng trong chính sách Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR).

Các dự án xây dựng cảng biển nước sâu, cảng hàng hóa hàng không, hạ tầng logistics, trồng rừng và bất động sản của Gemadept đều được thẩm định và đánh giá tác động môi trường, thiết kế và xây dựng theo hướng tiết kiệm năng lượng, không gây ô nhiễm, hạn chế tối đa những tác hại đối với môi trường sống, đồng thời tạo thêm mảng xanh.

1. Các giải pháp quản lý, tiết kiệm năng lượng và nhiên liệu trong sản xuất kinh doanh:

Chi phí nhiên liệu, năng lượng chiếm tỷ trọng đáng kể trong cơ cấu chi phí của Công ty. Chính vì thế, Gemadept luôn chú trọng kiểm soát chặt chẽ việc tiêu thụ nhiên liệu, năng lượng nhằm giảm chi phí, tăng hiệu quả hoạt động. Đồng thời, sử dụng tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng cũng chính là góp phần bảo vệ môi trường sống. Việc kiểm soát tiêu thụ nhiên liệu, năng lượng được Gemadept triển khai thường xuyên, liên tục ở mọi mặt của hoạt động sản xuất kinh doanh và bằng nhiều hình thức, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Đầu tư lắp đặt các thiết bị điện hiện đại với độ ổn định cao, góp phần giảm thiểu tiêu hao năng lượng không cần thiết;

- Lắp đặt các trạm biến áp để giảm tiêu thụ nhiên liệu chạy máy phát;

- Sử dụng phần mềm quản lý container tại các CY và Depot, hạn chế đảo chuyển container để giảm tiêu thụ nhiên liệu cho xe nâng;

- Ứng dụng phần mềm tiên tiến quản lý tiêu thụ nhiên liệu cho phương tiện, thiết bị;

- Thực hiện bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa, nâng cấp phương tiện, đảm bảo hoạt động đúng tiêu chuẩn của nhà chế tạo;

- Thay bóng đèn dây tóc hay Compact bằng bóng đèn công nghệ LED để vừa tăng độ sáng, tiết kiệm điện năng và có độ bền cao;

- Theo dõi hàng ngày đồng hồ đo đếm điện tại từng khu vực để kiểm soát điện năng nhằm mục đích ngăn chặn các bất thường xảy ra (nếu có);

- Sử dụng tole lấy ánh sáng tự nhiên để giảm việc sử dụng đèn chiếu sáng ban ngày, sử dụng hệ thống thông gió tự nhiên và các tấm lợp cách nhiệt để đảm bảo độ thông thoáng bên trong công trình;

- Các bộ phận kỹ thuật kiểm soát các hệ thống phần mềm như: Hệ thống PCCC, Hệ thống BMS, I-Manager, X-WEB3000, hệ thống xử lý nước thải, v.v... để tối ưu hóa việc tiết kiệm năng lượng;

- Bảo trì hệ thống cơ điện tuân thủ theo kế hoạch bảo trì định kỳ hằng năm đã được phê duyệt và tuân thủ theo những khuyến cáo của nhà sản xuất nhằm đảm bảo máy móc hoạt động tốt, ổn định, ít hư hỏng và tăng tuổi thọ thiết bị;

- Điều chỉnh lịch đóng/ngắt hệ thống điều hòa không khí, đèn chiếu sáng, quạt thông gió, các thiết bị sử dụng năng lượng thông qua hệ thống quản lý tập trung như Hệ thống BMS, Hệ thống I-Manager, Hệ thống X-WEB3000, v.v...;

- Tách các line đèn, line quạt, quy hoạch khu vực chức năng và lập trình điều khiển đèn, quạt ở một số khu vực chức năng sao cho tối ưu hóa trong việc sử dụng điện;

- Theo dõi các đồng hồ đo đếm điện hằng ngày nhằm kiểm soát hoạt động của các khu vực và xử lý những bất thường xảy ra nếu có;

- Xe nâng, xe chuyên dùng... sử dụng trong phạm vi Trung tâm phân phối, kho hàng, Cảng hàng hóa hàng không ... được đầu tư xe điện, không gây ô nhiễm;

- Chỉ đạo quyết liệt và đồng tình của Ban lãnh đạo Công ty, Lãnh đạo các phòng ban, đơn vị; nâng cao kiến thức của nhân viên về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

- Trong năm 2016, Công ty tiếp tục triển khai tiết kiệm nhiên liệu sử dụng trong khai thác đối với đội tàu, vận tải bộ, giảm định mức nhiên liệu.

2. Hệ thống nước cấp - Kiểm soát, xử lý nước thải, chất thải:

Theo dõi đồng hồ đo đếm nước cấp hàng ngày nhằm hạn chế và ngăn chặn các bất thường xảy ra (nếu có).

Nước mưa trên mái các công trình được ống dẫn dẫn vào bể nước PCCC ngầm, vừa phục vụ cho hệ thống PCCC vừa cung cấp nước tưới cây, v.v...

Việc xử lý nước thải, chất thải được nghiêm chỉnh thực hiện theo luật bảo vệ môi trường và quy định của các cơ quan chức năng.

Để các hệ thống được vận hành tốt nhất, công tác vệ sinh cống rãnh, nạo vét được thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch định kỳ hàng năm đã được phê duyệt.

Ký hợp đồng với các đơn vị chuyên nghiệp thu gom chất thải lỏng lẫn dầu để xử lý đúng theo quy định của các cơ quan chức năng.

3. Bảo vệ môi trường An toàn lao động An ninh - PCCC:

Công ty đã thiết lập cơ chế kiểm tra, kiểm soát dưới sự giám sát của bộ phận Quản lý rủi ro và các phòng ban chức năng tại mỗi đơn vị nhằm đôn đốc, nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về an toàn trong lao động, vận hành cảng biển, hàng hải, PCCC; xử lý chất thải, nước thải phù hợp theo quy định; sử dụng tiết kiệm nhiên nguyên liệu trong quá trình vận hành thiết bị, khai thác tàu; trồng cây xanh tạo cảnh quang xanh sạch đẹp cho các công trình, bến bãi, nhà kho, v.v...

Ký hợp đồng thuê đơn vị chuyên nghiệp thu gom quét dọn vệ sinh môi trường trên bãi, kho và tập kết vào các khu rác thải riêng; Phân loại các chất thải sinh hoạt, nguy hại theo từng mục và dán nhãn rõ ràng để thuận tiện thu gom, xử lý đúng theo quy định.

Ký hợp đồng với công ty chuyên về ứng trực sự cố tràn dầu.

Tuân thủ các quy trình về bảo vệ môi trường trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.



Sử dụng hiệu quả tài sản (Hệ số sử dụng tối đa về cảng, 93%-95% về hệ thống Trung tâm phân phối, 80%-90% cho đội xe tải, trên 80% cho đội tàu, v.v...); Triển khai tránh lãng phí thông qua việc thực hành 5S, chuẩn hóa quy trình vận hành (SOP), tuân thủ các chỉ tiêu đánh giá, đo lường (KPI).

Cảng Hàng hóa Hàng không SCSC đạt được các giấy chứng nhận theo chuẩn quốc tế bao gồm: Giấy Chứng Nhận Đánh Giá An Toàn của IATA dành cho Đơn Vị Phục Vụ Mặt Đất (ISAGO), Giấy Chứng Nhận Đạt Chuẩn An Ninh (Chuẩn A chuẩn cao nhất) của TAPA dành cho Nhà Ga Hàng Hóa Hàng Không (TAPA Class A), Giấy Chứng Nhận Đạt Tiêu Chuẩn An Ninh Hàng Không Áp Dụng Tại Các Nước Liên Minh Châu Âu (RA 3).

Chủ động tối đa trong PCCC; Thiết lập các hệ thống PCCC tự động tại chỗ và di động.

Về an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ), tại mỗi đơn vị, Công ty bố trí cán bộ phụ trách an toàn lao động. Cán bộ ATVSLĐ có trách nhiệm hàng ngày phải đi kiểm tra, giám sát, nhắc nhở, đôn đốc việc thực hiện nội quy lao động và quy định an toàn lao động, vệ sinh lao động mà Công ty đã ban hành; hàng tháng thực hiện báo cáo định kỳ về công tác ATVSLĐ.

Thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ CBCNV.

Cấp phát trang bị bảo hộ lao động và đồng phục hàng năm theo quy định.

Tổ chức tập huấn về ATVSLĐ hàng năm và theo nhu cầu cho người lao động

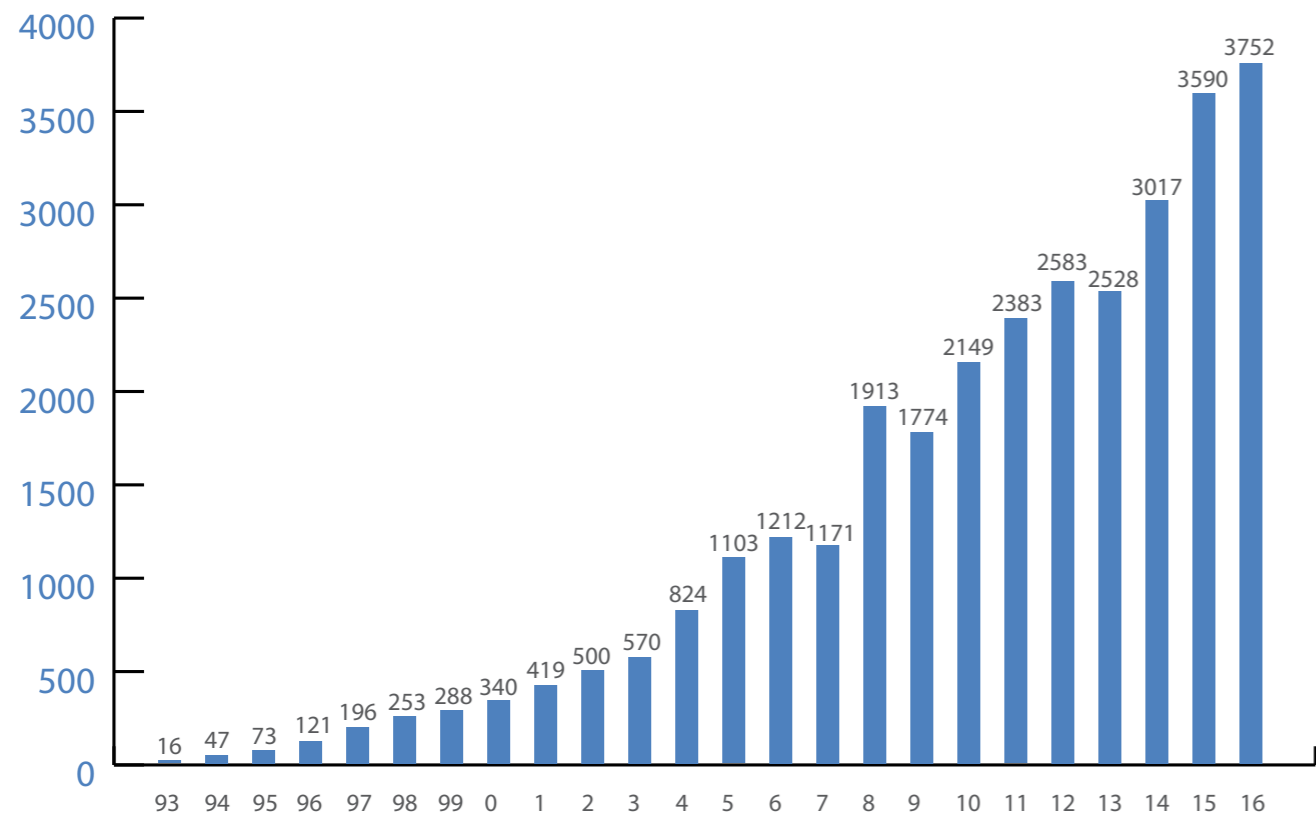
Thực hiện báo cáo tổng hợp về tình hình tai nạn lao động đến cơ quan chức năng theo quy định.

Phòng ngừa và hạn chế tối đa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.



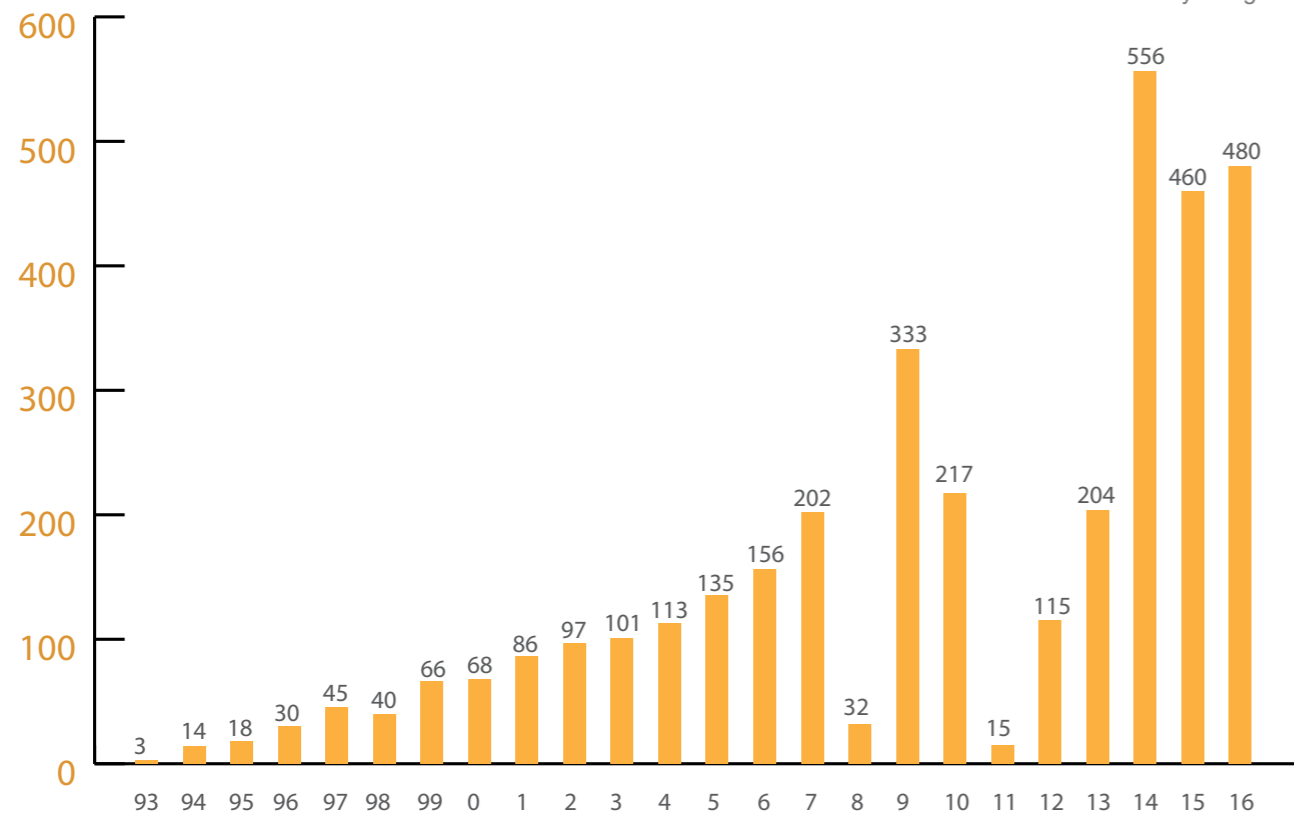
KINH TẾ

ĐVT: Tỷ đồng



DOANH THU

ĐVT: Tỷ đồng



LỢI NHUẬN SAU THUẾ

1. Đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh, hiệu quả kinh tế:

Sau hơn 26 năm hoạt động, với sự phát triển năng động cả chiều rộng lẫn chiều sâu, Gemadept đã tích lũy khối tài sản lớn, doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng đều, cụ thể trong năm 2016 hai chỉ số tài chính quan trọng này đều đã vượt chỉ tiêu do ĐHCĐ đề ra.

2. Đóng góp vào nền kinh tế của Việt Nam:

Từ một doanh nghiệp khởi nghiệp năm 1990 chỉ với 2 dịch vụ đơn thuần về giao nhận và đại lý hàng hải, ngày nay Gemadept là doanh nghiệp tư nhân hàng đầu trong ngành Khai thác cảng và Logistics với hệ thống tích hợp và dịch vụ bao phủ các vùng miền của cả nước. Nói đến Gemadept là nói đến doanh nghiệp tiên phong trong nhiều lĩnh vực, luôn nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thử thách để không ngừng phát triển, gia tăng quy mô gấp hàng trăm lần kể từ sau cổ phần hóa mà trên hết chính là những đóng góp tích cực cho xã hội, cộng đồng, đất nước.

2.1 Trong lĩnh vực Khai thác cảng:

Gemadept đã khẳng định vị thế trên thị trường và in đậm dấu ấn của một thương hiệu hàng đầu trong suốt những năm qua với các thành quả đáng ghi nhận tại Cảng Phước Long ICD, Cảng Bình Dương, Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất, Cảng Nam Hải và Cảng Nam Hải Đình Vũ; năng lực hiện tại là hơn 1,3 triệu Teu hàng container và 2,5 triệu tấn hàng rời/năm.

Tuy nhiên, không dừng lại ở đó, nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường gia tăng cùng với đà tăng trưởng kinh tế của Việt Nam, Gemadept đang tiếp tục phát triển thêm các dự án cảng, ICD mới. Cụ thể, ở phía Bắc, trong năm 2016, Gemadept đã đưa Nam Hải ICD vào khai thác, hỗ trợ đắc lực cho hai cảng hiện hữu của Gemadept tại Hải Phòng là Cảng Nam Hải và Cảng Nam Hải Đình Vũ. Cũng tại khu vực này, Gemadept đang triển khai xây dựng cảng sông thứ ba là Cảng Nam Đình Vũ trên quy mô lớn, dự kiến sẽ đưa vào khai thác cuối năm 2017.

Ở phía Nam, Công ty đang tiếp tục đầu tư vào các dự án cảng khác trong đó phải kể đến Cảng nước sâu Gemalink tại khu vực Cái Mép, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu với quy mô lớn nhất Việt Nam (công suất 1,2 triệu Teu/năm cho giai đoạn 1 và 2,4 triệu Teu/năm cho cả hai giai đoạn) sẽ được Gemadept và đối tác tiếp tục triển khai trong thời gian tới. Đồng thời, cũng trong năm 2017, Gemadept sẽ triển khai mở rộng gấp đôi năng lực Cảng Bình Dương. Như vậy, trong tương lai gần, cùng với đóng góp từ những dự án mới này, năng lực khai thác cảng của Gemadept sẽ được gia tăng gấp nhiều lần.

Các cảng của Gemadept tọa lạc tại những vị trí chiến lược của các thành phố lớn và các vùng kinh tế trọng điểm, đáp ứng nhu cầu cao về xuất nhập khẩu hàng hóa, giao thương giữa Việt Nam với các nước. Ý thức tầm quan trọng của hoạt động xuất nhập khẩu vốn là một trụ cột quan trọng thúc đẩy kinh tế phát triển, Gemadept không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, giữ vững cam kết với khách hàng, hỗ trợ tối đa, giải phóng hàng hóa nhanh với chi phí cạnh tranh trên thị trường.

2.2 Trong lĩnh vực Logistics:

Hoạt động Logistics tại Việt Nam ngày càng nhộn nhịp trong bối cảnh đất nước hội nhập toàn diện, tăng cường giao lưu quốc tế thông qua các hiệp định thương mại song phương và đa phương. Nắm bắt cơ hội và triển vọng thị trường, Gemadept xác định chiến lược phát triển rộng và sâu trong lĩnh vực Logistics, trở thành Doanh nghiệp hàng đầu trong hoạt động Logistics 3 PL với mạng lưới hoàn chỉnh bao gồm vận tải thủy, vận tải bộ, vận tải hàng dự án, vận tải đường hàng không, hệ thống trung tâm phân phối, v.v... có khả năng cung cấp giải pháp Logistics trọn gói với chất lượng dịch vụ vượt trội, với công nghệ hiện đại và chi phí hiệu quả đã khẳng định vị thế thương hiệu Gemadept trong bản đồ Logistics Việt Nam.

Mạng lưới Logistics của Gemadept đã và đang được nhân rộng tại các vùng kinh tế mũi nhọn của cả nước với các Trung tâm phân phối Khang trang, hiện đại tại KCN Sóng Thần, Bình Dương, tại Hải Phòng, Hải Dương, Bắc Ninh, Hà Nội, v.v... với Cảng hàng hóa hàng không Tân Sơn Nhất, đội tàu sông, tàu biển, phương tiện vận tải bộ phục vụ chuỗi cung ứng khép kín. Ngoài ra, tận dụng cơ hội thị trường với nhu cầu vận chuyển xuyên biên giới trong Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC), Gemadept từng bước triển khai dịch vụ giàu tiềm năng này.

Năm 2016 đã đánh dấu một bước phát triển mới trong hoạt động Logistics của Gemadept với việc đưa vào vận hành cùng lúc hai dự án quan trọng: Dự án Trung tâm phân phối lạnh Mekong Logistics (liên doanh giữa Gemadept và Tập đoàn Minh Phú) phục vụ nhu cầu về kho lạnh của khách hàng xuất nhập khẩu thủy hải sản tại ĐBSCL và dự án Trung tâm K'Line Gemadept Logistics với chức năng PDI (hoàn thiện xe ô tô trước khi giao hàng).

Với những đóng góp vào mạng lưới Logistics tổng thể quốc gia, Gemadept đồng thời là thành viên của các Hiệp hội như FIATA, IATA, VLA, VSC, VPA, VISABA... Thông qua đó, những đề xuất, kiến nghị, ý kiến xây dựng của Gemadept đối với ngành Logistics đã nhận được những phản hồi tích cực, mang lại hiệu quả, góp phần thúc đẩy sự phát triển của ngành nói chung và gia tăng lợi ích cho các doanh nghiệp, khách hàng Logistics nói riêng.

3. Mang lại giá trị, lợi ích cho các bên liên quan:

Đóng góp vào ngân sách Nhà nước: Gemadept nhiều năm liền nằm trong Top 1000 doanh nghiệp đóng góp nhiều nhất vào ngân sách quốc gia, cụ thể trong năm 2016, Công ty đã thực hiện nghĩa vụ thuế tương đương 243,624,114,292 đồng.

Góp phần thúc đẩy xuất nhập khẩu của Việt Nam: Gemadept cung cấp các dịch vụ cảng và giải pháp Logistics hiệu quả với chi phí hợp lý góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, điều này đặc biệt quan trọng trong giai đoạn hội nhập kinh tế toàn cầu.

Tăng cường quan hệ hợp tác với các nước: Gemadept đồng thời góp phần tăng cường mối quan hệ hợp tác kinh tế giữa Việt Nam với các quốc gia láng giềng và trong khu vực mà Gemadept đang có mối quan hệ đối tác và triển khai các dự án như Nhật Bản, Singapore, Hàn Quốc, Lào, Campuchia, Hong Kong, Đài Loan, v.v...

Lợi ích kinh tế cho Cổ đông: Bên cạnh việc đóng góp cho xã hội và cho ngành, một trong những nhiệm vụ hàng đầu của một doanh nghiệp là mang lại lợi ích kinh tế cho cổ đông và các bên liên quan. Trong năm 2016, Gemadept đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu kinh doanh do ĐHCĐ phê duyệt và đã tiến hành chi trả cổ tức năm 2015 cho cổ đông với tỷ lệ 20% tương đương tổng số tiền là 239.243.988.000 (hai trăm ba mươi chín tỷ hai trăm bốn mươi ba triệu chín trăm tám mươi tám nghìn) đồng.

Lợi ích đối với người lao động: Tổng thu nhập đã chi cho CBCNV Công ty trong năm 2016 đạt gần 350 tỷ đồng, tăng 13% so với năm 2015.

Lợi ích cho khách hàng, đối tác: Thông qua việc thực hiện tốt các KPI cam kết với khách hàng, đảm bảo hàng hóa được xếp dỡ và vận hành an toàn, đúng thời gian, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm mang đến cho khách hàng, đối tác những giải pháp toàn diện, hiệu quả và tiết kiệm nhất.



4. Hướng đến chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Trong năm 2017 và những năm tiếp theo, đất nước đứng trước những vận hội và thách thức mới khi gia nhập và triển khai các Hiệp định thương mại tự do (FTA) với các nước và Cộng đồng Kinh tế ASEAN, toàn thể Ban lãnh đạo và CBCNV Gemadept sẽ tiếp tục nỗ lực cao nhất theo đuổi chiến lược phát triển bền vững với các mục tiêu:

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh cốt lõi là Khai thác cảng và Logistics.

- Tăng cường khả năng cạnh tranh và nắm bắt tốt các cơ hội của thị trường thông qua mở rộng mạng lưới Cảng và Logistics; Giữ vững và phát triển thị phần.

- Phát triển dịch vụ theo cả chiều rộng và chiều sâu, đáp ứng nhu cầu ngày càng gia tăng của khách hàng.

- Tập trung củng cố, phát huy nguồn nhân lực chất lượng.

- Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin hiện đại trong quản lý, điều hành, khai thác.

- Tối ưu hóa quy trình sản xuất và hiệu quả hoạt động.

- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, cải tiến công nghệ, đào tạo chuyên sâu.

- Tiếp nối truyền thống văn hóa doanh nghiệp lành mạnh, đoàn kết cùng phát triển; Phát huy giá trị doanh nghiệp.

- Mang đến cho khách hàng, đối tác, quý vị cổ đông, CBCNV và các bên hữu quan những giá trị vững bền.

- Đóng góp tích cực cho xã hội, tạo thêm công ăn việc làm, xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế Việt Nam.



XÃ HỘI

Trải qua hơn một phần tư thế kỷ, Gemadept không ngừng nỗ lực để đảm đương cả hai sứ mạng: đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng, xã hội đồng thời gia tăng lợi ích cho chính doanh nghiệp và các bên hữu quan. Cộng đồng bên trong Gemadept chính là đội ngũ 2.300 CBCNV và cộng đồng chung quanh Công ty chính là hàng nghìn cổ đông, hàng trăm khách hàng, đối tác mà rộng hơn là sự hỗ trợ từ phía các cơ quan, ban ngành cùng nhiều thành phần trong xã hội. Với tinh thần trách nhiệm cao nhất hướng đến cộng đồng cả bên trong và bên ngoài Công ty, Gemadept xác định rõ trách nhiệm của Công ty như sau:

1. Đảm bảo công ăn việc làm và chế độ đãi ngộ đối với người lao động: 2. Trách nhiệm trong cung cấp dịch vụ:

Trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực, Gemadept xác định: Mọi người lao động không phân biệt giới tính, trình độ, tuổi tác... đều được đối xử công bằng, được tạo mọi điều kiện tốt nhất để làm việc, cống hiến, để đạt tương xứng với thành quả đạt được thông qua các chế độ, chính sách đối với người lao động. Đời sống CBCNV và gia đình được quan tâm đúng mức, môi trường làm việc an toàn, thân thiện, chuyên nghiệp, hợp tác dựa trên nền tảng của văn hóa Công ty.

Gemadept tuân thủ chặt chẽ các quy định của Luật lao động, xây dựng thang bảng lương phù hợp và thực hiện đầy đủ các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm chăm sóc sức khỏe, động viên tinh thần CBCNV thông qua các hoạt động team building, du lịch, dã ngoại, câu lạc bộ, hội thao, hội diễn, v.v... Môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, đồng lòng và đoàn kết cao. Ngoài thu nhập, CBCNV còn được mua cổ phiếu với giá ưu đãi theo các chương trình phúc lợi bằng cổ phiếu cho CBCNV được ĐHCĐ phê duyệt - góp phần nâng cao vai trò làm chủ của người lao động và tạo động lực không ngừng phấn đấu trong hoạt động sản xuất kinh doanh vì lợi ích chung.

Trong năm 2016, Gemadept đã tạo thêm việc làm cho gần 300 lao động trong lĩnh vực khai thác cảng và logistics phục vụ tăng trưởng sản xuất kinh doanh của Công ty.

Cầu thị, tận tâm, chuyên nghiệp, hợp tác và chia sẻ trên cơ sở các bên cùng có lợi chính là kim chỉ nam trong việc cung cấp dịch vụ của Gemadept.

Kinh doanh trong điều kiện thị trường có nhiều biến động, tăng giảm theo hơi thở thị trường và sức cạnh tranh ngày càng gay gắt, Gemadept luôn có những phương án dự phòng, phối hợp, hỗ trợ đối tác, khách hàng trong những giai đoạn khó khăn và giải quyết những tình huống phát sinh trên cơ sở cầu thị, chia sẻ và hợp tác. Tinh thần trách nhiệm, tận tâm, chuyên nghiệp, cam kết cao trong cung ứng dịch vụ chính là chất keo gắn kết giữa Gemadept với khách hàng, đối tác và trở thành nhân tố quyết định thành công của Công ty trong những năm qua cũng như thời gian tới.

3. Mang lại lợi ích kinh tế cho Cổ đông:

Bên cạnh việc đóng góp cho xã hội và cho ngành, một trong những nhiệm vụ hàng đầu của doanh nghiệp là mang lại lợi ích kinh tế cho Cổ đông và các bên hữu quan. (Xem thêm tại Phần 3 mục Kinh tế)

4. Trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng:

Thực hiện cam kết trong chiến lược phát triển bền vững trong đó không những duy trì môi trường phát triển kinh doanh ổn định, minh bạch, phát triển mà còn quan tâm đến trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, chung tay chia sẻ vì cộng đồng.



Bên cạnh kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm được cải thiện, tạo ra những giá trị về mặt kinh tế, cung cấp công ăn việc làm cho hàng nghìn lao động và đóng góp vào ngân sách quốc gia, Gemadept còn chú trọng những hoạt động xã hội, thiện nguyện đầy tính nhân văn thông qua các chương trình đến ơn đáp nghĩa, cấp học bổng cho học sinh, sinh viên nghèo, thăm hỏi động viên các trung tâm xã hội nuôi dưỡng người tâm thần, khuyết tật, trẻ mồ côi, v.v...

Trong năm 2016, các chuyến đi thiện nguyện của Gemadept đến với đồng bào vùng bão lụt tại Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Ngãi... đã để lại ấn tượng sâu sắc và nghĩa tình đối với chính quyền và nhân dân địa phương. Những con bò cùng với tiền hỗ trợ trao tận tay những con người khổ khổ trong vùng rốn lũ chính là tấm lòng của tập thể CBCNV Gemadept giúp bà con có lại sự bắt đầu tốt đẹp dù gian khó từ chính những nếp nhà tan hoang vì lũ dữ. Những bữa cơm trưa đầm ấm yêu thương và những phần quà tết mang đến cho trung tâm xã hội bảo trợ bệnh nhân tâm thần, người khuyết tật tại tỉnh Bình Phước như đã tiếp thêm sức mạnh, động viên những phận đời bất hạnh cũng như đội

ngũ cán bộ đang công tác tại các trung tâm này. Trao gửi lòng nhân ái, cùng nhau gìn giữ truyền thống lá lành đùm lá rách, CBCNV Gemadept càng thấm nhuần sâu sắc triết lý sẻ chia, cho đi tức là nhận lại, ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng ngày càng được nuôi dưỡng và nhân rộng.

Tổng kết những hoạt động xã hội Gemadept đã thực hiện trong 5 năm qua:

- Học bổng cho sinh viên nghèo hiếu học.
 - Tham gia Chương trình "Hiểu về trái tim" tài trợ mổ tim cho những trẻ em bất hạnh bệnh tật.
 - Các chương trình từ thiện, hỗ trợ chăm sóc trẻ mồ côi, người già neo đơn, người tàn tật, lang thang, cơ nhỡ đang được nuôi dưỡng tại các Trung tâm Xã hội ở nhiều địa phương, tỉnh thành trong cả nước.
 - Ủng hộ đồng bào, chiến sĩ Trường Sa, Hoàng Sa
 - Chương trình "Lá lành đùm lá rách" kịp thời ủy lạo, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, bão lụt...
- Không ngừng nâng cao nhận thức "đền ơn đáp nghĩa" trong CBCNV thông qua các hoạt động ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7 hoặc trong các dịp Lễ, Tết...



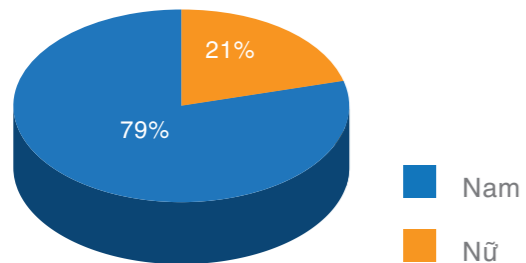
PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

1. CƠ CẤU LAO ĐỘNG VÀ CHẾ ĐỘ ĐÃI NGỘ ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

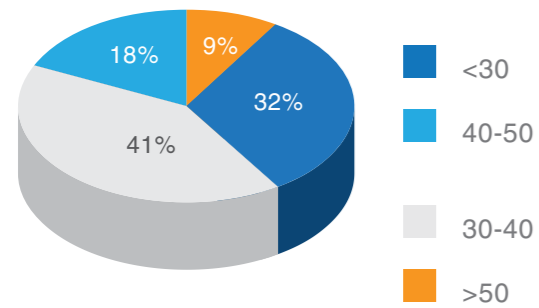
1.1. Cơ cấu lao động và các nội dung liên quan:

1.1.a. Cơ cấu lao động:

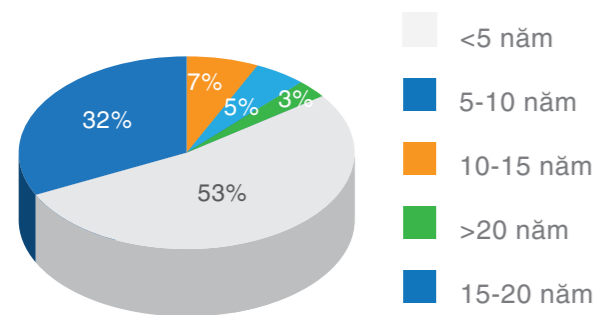
Gemadepht hiện đang sở hữu một nguồn nhân lực quý báu với hơn 2.300 CBCNV tâm huyết và gắn bó với Công ty với cấu trúc nhân sự 90% đạt trình độ đại học và trên đại học, trên 60% ở độ tuổi dưới 40. Lực lượng lao động ổn định với tỷ lệ thôi việc hàng năm thấp chính là một điểm sáng về nguồn lực, tạo tiền đề thuận lợi cho chiến lược phát triển của Công ty trong những năm sắp tới.



Cơ cấu theo giới tính



Cơ cấu lao động theo độ tuổi



Cơ cấu theo thời gian làm việc

Tỷ lệ thôi việc hàng năm thấp, trung bình khoảng 5%-6%.

1.1.b. Quan hệ lao động:

- 100% lao động có ký Hợp đồng lao động.
- Đảm bảo các quyền lợi của người lao động theo quy định của Luật Lao động.
- Thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, thang bảng lương được đăng ký đầy đủ với cơ quan quản lý lao động và được cập nhật khi các chính sách của Nhà nước thay đổi.
- Tuyệt đối không sử dụng lao động trẻ em và lao động cưỡng bức.

1.1.c. Tổ chức công đoàn:

Gemadepht đã thành lập tổ chức Công đoàn từ năm 1998. Từ khi thành lập đến nay, tổ chức Công đoàn luôn là nhịp cầu nối hiệu quả giữa Công ty và người lao động, tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty các chính sách chăm lo đời sống và đảm bảo quyền lợi chính đáng cho CBCNV đồng thời cũng là kênh tiếp nhận các ý kiến, thắc mắc của CBCNV chuyển lên Công ty để có các đề xuất giải pháp và xử lý hợp tình hợp lý cho cả Công ty và người lao động. Các thành viên BCH Công đoàn được phân công nhiệm vụ cụ thể theo từng khu vực và lĩnh vực hoạt động của Công ty để đảm bảo tất cả người lao động của Công ty đều được quan tâm đầy đủ và sát sao.

1.2. Chế độ đãi ngộ đối với người lao động:

1.2.a. Điều kiện làm việc:

Môi trường làm việc: trang bị đầy đủ các công cụ làm việc, nơi làm việc khang trang, văn hóa làm việc thân thiện, công tác huấn luyện an toàn lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định hiện hành.

1.2.b. Chăm sóc sức khỏe, chế độ du lịch:

- BCNV được khám sức khỏe định kỳ tại các cơ sở y tế chất lượng cao.
- Tổ chức bếp ăn phục vụ bữa ăn trưa cho CBCNV đủ dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Nghỉ du lịch hàng năm hưởng nguyên lương và hỗ trợ chi phí du lịch theo thâm niên làm việc.

1.2.c. Bảo hiểm cho người lao động:

- Thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ theo thu nhập lương theo đúng quy định của luật hiện hành. Tổng chi phí đóng BHXH/BHYT/BHTN cho CBCNV trong năm 2016 là 56 tỉ đồng.



- Cuối năm 2016, thực hiện định hướng xuyên suốt về chăm lo đời sống cho CBCNV, Công ty đã thông qua chủ trương thực hiện chương trình bảo hiểm sức khỏe mới cho CBCNV năm 2017 thay cho chương trình Bảo hiểm sức khỏe toàn diện 24/24 trước đó. Với chương trình bảo hiểm sức khỏe này, CBCNV được hưởng các quyền lợi bảo hiểm rộng hơn: ngoài bảo hiểm tử vong, tai nạn, nằm viện/phẫu thuật còn có thêm bảo hiểm ngoại trú và nha khoa; mức quyền lợi được hưởng cũng tăng cao hơn gấp đôi so với năm trước.

1.2.d. Chăm lo đời sống CBCNV:

Quà tặng cho CBCNV các dịp Lễ, Tết, chi hiếu hỉ, thăm hỏi khi ốm đau, hỗ trợ cho các CBCNV gặp hoàn cảnh khó khăn, v.v... là nét văn hóa truyền thống tốt đẹp của Gemadepht từ khi thành lập đến nay. Chương trình Lãnh đạo chúc Lễ 8/3, 20/10 cho CBCNV nữ, v.v...

1.2.e. Thu nhập của người lao động:

Với mục tiêu là một trong các doanh nghiệp dẫn đầu về chăm lo đời sống và đảm bảo thu nhập cho CBCNV, Công ty đã không ngừng nỗ lực cho mục tiêu này, ngay cả trong những giai đoạn nền kinh tế và hoạt động Công ty gặp nhiều khó khăn. Kết quả của nỗ lực đó là thu nhập bình quân của người lao động năm sau cao hơn năm trước, với mức tăng bình quân 03 năm 2014-2016 khoảng 10%.

1.2.f. Chương trình ESPP (cổ phiếu phúc lợi dành cho người lao động):

Gemadepht là một trong các doanh nghiệp niêm yết có chương trình ESPP cho người lao động trong Công ty. Đây là công cụ vừa giúp Công ty giữ chân và thu hút nhân sự giỏi vừa giúp người lao động gia tăng thu nhập và nâng cao quyền làm chủ trong Công ty, tổng hòa mối quan hệ này góp phần quan trọng trong việc gia tăng sự phát triển bền vững của Gemadepht.

2. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC:

Con người là nguồn lực căn bản có tính quyết

định trong mọi giai đoạn hình thành và phát triển của Gemadepht. Vì vậy, Công ty luôn chú trọng việc xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ, năng động, tâm huyết với công việc, tận tình với khách hàng, đối tác, trung thành, gắn bó với Công ty và có trình độ chuyên môn ngày càng cao, thái độ, động cơ làm việc tích cực, ham học hỏi, nắm bắt công nghệ mới, kỹ năng quản lý hiệu quả để hoàn thành các sứ mệnh mà Công ty giao phó.

Người lao động tại Gemadepht đều được đối xử công bằng trong đãi ngộ, đề bạt, khen thưởng theo kết quả cống hiến, khuyến khích tư duy sáng tạo, đột phá để tạo nên sự khác biệt trong sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh đó, chất lượng nguồn nhân lực luôn được Công ty quan tâm, chú trọng thông qua công tác tuyển dụng công khai, công bằng, đảm bảo đúng quy trình, chất lượng tuyển dụng song song với các chương trình tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo chuyên sâu trong và ngoài nước nhằm phục vụ kịp thời và hiệu quả cho các dự án Công ty triển khai cũng như nhu cầu phát triển trong tương lai. Trong năm 2016, Ban đào tạo của Gemadepht đã triển khai các chương trình lớn: Đào tạo về Logistics Chương trình đào tạo nhân sự trẻ, chương trình đào tạo nhân viên sales marketing. Bên cạnh đó, còn có một số chương trình đào tạo tại đơn vị như "INTERNET OF THINGS AND HOW IT IS TRANSFORMING THE SUPPLY CHAIN", E-commerce Giáo sư Albert Tan MIT Malaysia; Chương trình Supply chain CLTD online, cấp bằng bởi tổ chức Apics v.v...

Trong năm 2017 và những năm tiếp theo, cùng với sự lớn mạnh, mở rộng quy mô, phạm vi hoạt động của Gemadepht, nhiều dự án đang và sẽ tiếp tục đi vào hoạt động, việc tiếp tục phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Bên cạnh đó, Công ty sẽ tiếp tục triển khai các chương trình đào tạo, tập huấn, nâng cao trình độ, kỹ năng chuyên môn, kỹ năng mềm cho CBCNV thông qua các chương trình đào tạo nội bộ, đào tạo bởi các tổ chức, các chuyên gia trong và ngoài nước.

PHẦN ĐẦU GIA TĂNG GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Gemadept (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”).

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Gemadept hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301116791, đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 11 năm 1993 và đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 10 tháng 8 năm 2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : 6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại : (84-8) 38 236 236

Fax : (84-8) 38 235 236

Công ty kiên định với chiến lược phát triển các ngành nghề kinh doanh cốt lõi bên cạnh việc tiến hành đa dạng hóa ngành nghề một cách có chọn lọc. Các lĩnh vực kinh doanh của Công ty bao gồm: khai thác cảng, logistics, trồng rừng và bất động sản.

- » **Khai thác cảng:** Khai thác hệ thống cảng trải dọc từ Bắc chí Nam, tại các thành phố lớn và các vùng kinh tế trọng điểm: cảng Phước Long, cảng Nam Hải, cảng Nam Hải Đình Vũ, cảng Nam Đình Vũ, cảng Dung Quất, cảng Bình Dương; Đầu tư vào dự án cảng nước sâu Gemalink Cái Mép và cảng Gemadept Hoa Sen;
- » **Logistics:** Trung tâm phân phối; Vận tải container chuyên tuyến; Vận tải hàng siêu trường siêu trọng; Vận tải đa phương thức; Quản lý tàu và thuyền viên; Đại lý giao nhận; Ga hàng hóa hàng không;...
- » **Trồng rừng:** Trồng, chăm sóc, khai thác, chế biến cây cao su và cây công nghiệp tại Campuchia;
- » **Bất động sản:** Xây dựng và khai thác các trung tâm thương mại, khách sạn, cao ốc văn phòng ở các thành phố lớn tại Việt Nam và khu vực Đông Dương bao gồm: dự án Khu phức hợp Saigon Gem và dự án Khu phức hợp tại Viêng-Chăn Lào.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý
Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Họ tên	Chức vụ
Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch
Ông Chu Đức Khang	Phó Chủ tịch
Ông Đỗ Văn Minh	Thành viên
Ông Nguyễn Quốc Huy	Thành viên
Ông Phạm Hồng Hải	Thành viên
Ông Vũ Ninh	Thành viên
Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên
Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên
Ông Phạm Tiến Tịnh	Thành viên
Ông Phan Thanh Lộc	Thành viên
Ông Bolat Duisenov	Thành viên

Ông Nguyễn Quốc Huy đã từ nhiệm từ ngày 31 tháng 8 năm 2016.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

BAN KIỂM SOÁT	
Họ tên	Chức vụ
Ông Lưu Tường Giai	Trưởng ban
Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Thành viên
Ông Trần Đức Thuận	Thành viên
Bà Trần Thanh Thủy	Thành viên
Bà Phan Cẩm Ly	Thành viên

Trần Thanh Thủy đã từ nhiệm từ ngày 31 tháng 8 năm 2016.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	
Họ tên	Chức vụ
Ông Đỗ Văn Minh	Tổng Giám đốc
Ông Chu Đức Khang	Phó Tổng Giám đốc
Ông Phạm Quốc Long	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Thanh Bình	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Quang Tiến	Phó Tổng Giám đốc

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Đỗ Văn Minh - Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 02 tháng 4 năm 2007).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Tập đoàn.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- » Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- » Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;

» Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;

» Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;

» Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 31 tháng 3 năm 2017

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Đỗ Văn Minh
Tổng Giám đốc

Số: 0556/2017/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Gemadept (sau đây gọi tắt là "Công ty") và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 20 tháng 3 năm 2017, từ trang 06 đến trang 57, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết

để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn

dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và

thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Lý Quốc Trung
Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0099-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2017

Hoàng Thái Vương
Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2129-2013-008-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2016

Đơn vị tính: VND

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	2,140,251,676,214	2,678,066,855,242
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	724,469,956,298	904,519,085,757
1. Tiền	111	374,694,896,454	329,701,399,851
2. Các khoản tương đương tiền	112	349,775,059,844	574,817,685,906
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	88,716,047,075	91,441,580,440
1. Chứng khoán kinh doanh	121	142,758,654,627	141,722,199,042
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	(91,692,607,552)	(79,980,618,602)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	37,650,000,000	29,700,000,000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	1,128,058,857,408	1,514,907,461,906
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	531,010,290,195	424,388,818,241
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	343,338,550,855	301,977,999,806
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133	-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134	-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	51,730,000,000	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	217,235,855,739	818,830,416,468
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(15,255,839,381)	(30,290,341,859)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	-	569,250
IV. Hàng tồn kho	140	87,029,572,424	107,208,185,841
1. Hàng tồn kho	141	90,095,454,664	107,208,185,841
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	(3,065,882,240)	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	111,977,243,009	59,990,541,298
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	15,900,008,085	9,625,095,853
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	85,769,846,635	38,005,877,494
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	10,307,388,289	12,359,567,951
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154	-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155	-	-

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200	7,977,667,319,966	6,321,234,065,044
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	151,378,820,840	198,466,823,330
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212	1,584,788,000	1,642,000,000
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213	-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214	-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215	4,000,000,000	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	145,794,032,840	196,824,823,330
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	-	-
II. Tài sản cố định	220	2,697,536,270,457	2,431,673,132,649
1. Tài sản cố định hữu hình	221	2,316,875,179,766	2,158,954,938,953
- Nguyên giá	222	4,093,225,273,192	3,813,770,290,510
- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(1,776,350,093,426)	(1,654,815,351,557)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	49,233,149,725	26,831,696,565
- Nguyên giá	225	61,557,635,228	31,462,733,435
- Giá trị hao mòn lũy kế	226	(12,324,485,503)	(4,631,036,870)
3. Tài sản cố định vô hình	227	331,427,940,966	245,886,497,131
- Nguyên giá	228	372,062,062,114	272,888,632,122
- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(40,634,121,148)	(27,002,134,991)
III. Bất động sản đầu tư	230	-	-
- Nguyên giá	231	-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232	-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	1,823,657,063,794	1,086,215,278,045
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241	-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	1,823,657,063,794	1,086,215,278,045
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	2,308,318,447,213	2,010,258,432,052
1. Đầu tư vào công ty con	251	-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	2,149,647,691,318	1,851,025,400,527
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	275,945,057,558	275,945,057,558
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	(117,274,301,663)	(116,712,026,033)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260	996,776,717,662	594,620,398,968
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	843,802,607,436	417,673,376,972
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	26,086,668,794	16,666,429,344
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263	-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268	-	-
5. Lợi thế thương mại	269	126,887,441,432	160,280,592,652
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	10,117,918,996,180	8,999,300,920,286

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
C - NỢ PHẢI TRẢ	300	4,251,302,978,148	3,439,575,390,331
I. Nợ ngắn hạn	310	2,961,152,475,919	1,660,440,833,659
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	595,037,992,356	579,709,540,990
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	14,933,285,739	16,669,657,911
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	48,625,494,827	83,493,987,354
4. Phải trả người lao động	314	98,413,458,834	85,215,622,051
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	382,826,893,239	247,715,004,683
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316	-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317	-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	2,374,125,464	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	95,314,582,835	113,370,324,548
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	1,578,670,998,246	423,635,164,042
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	88,180,028,854	59,783,861,859
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	56,775,615,525	50,847,670,221
13. Quỹ bình ổn giá	323	-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324	-	-
II. Nợ dài hạn	330	1,290,150,502,229	1,779,134,556,672
1. Phải trả người bán dài hạn	331	-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332	-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333	-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334	-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335	-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	237,926,668,995	245,168,303,986
7. Phải trả dài hạn khác	337	114,773,339,125	67,235,955,435
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	927,558,550,638	1,455,292,731,065
9. Trái phiếu chuyển đổi	339	-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340	-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	9,891,943,471	11,437,566,186
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342	-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343	-	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	5,866,616,018,032	5,559,725,529,955
I. Vốn chủ sở hữu	410	5,866,616,018,032	5,559,725,529,955
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	1,794,322,810,000	1,196,219,940,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	1,794,322,810,000	1,196,219,940,000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b	-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	1,872,171,604,400	2,471,474,474,400
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413	-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414	71,797,775,902	71,797,775,902
5. Cổ phiếu quỹ	415	-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416	-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	62,531,779,733	35,081,586,984
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	131,005,909,687	98,136,497,726
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419	-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	103,480,642,037	60,260,991,434
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	1,130,829,670,684	1,101,389,238,645
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			
lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	741,089,501,313	1,101,389,238,645
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b	389,740,169,371	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422	-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	700,475,825,589	525,365,024,864
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
1. Nguồn kinh phí	431	-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	10,117,918,996,180	8,999,300,920,286

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2017

Trương Như Nguyễn
Người lập

Nguyễn Minh nguyệt
Kế toán trưởng



Đỗ Văn Minh
Tổng Giám đốc

BẢNG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DANH HỢP NHẤT

(Dạng đầy đủ)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	3,743,839,681,801	3,593,780,842,602
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	2,170,800,686	7,448,391,594
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	3,741,668,881,115	3,586,332,451,008
4. Giá vốn hàng bán	11	2,723,430,511,250	2,639,663,623,277
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	1,018,238,369,865	946,668,827,731
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	39,239,748,206	55,700,017,308
7. Chi phí tài chính	22	150,966,297,263	242,792,615,788
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23	<i>121,195,333,723</i>	<i>118,499,734,961</i>
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	50,128,679,137	36,754,091,482
9. Chi phí bán hàng	25	62,642,490,177	44,577,748,163
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	296,974,630,217	261,095,032,805
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	597,023,379,551	490,657,539,766
12. Thu nhập khác	31	19,421,668,898	21,802,406,819
13. Chi phí khác	32	135,718,457,326	6,654,042,115
14. Lợi nhuận khác	40	(116,296,788,428)	15,148,364,704
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	480,726,591,123	505,805,904,470
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	49,048,289,155	42,894,920,925
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	(12,056,489,050)	2,228,363,561
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	443,734,791,018	460,682,619,983
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61	389,740,169,371	402,359,749,574
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62	53,994,621,647	58,322,870,409
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	2,009	2,096
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	2,009	2,096

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2017

Trương Như Nguyễn
Người lập

Nguyễn Minh nguyệt
Kế toán trưởng



Đỗ Văn Minh
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Dạng đầy đủ)
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	480,726,591,123	505,805,904,470
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	279,812,039,118	295,030,210,677
- Các khoản dự phòng	03	20,460,706,354	(13,275,822,300)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	4,628,774,172	92,218,658,707
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	7,545,993,841	(19,926,841,785)
- Chi phí lãi vay	06	121,195,333,723	118,499,734,961
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	914,369,438,331	978,351,844,730
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(36,845,435,309)	(155,434,556,920)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	17,112,731,177	(15,942,131,058)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	25,580,372,972	217,730,243,481
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(15,363,462,828)	(150,394,778,185)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	(1,036,455,585)	3,152,363,638
- Tiền lãi vay đã trả	14	(46,336,124,778)	(51,157,933,072)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(76,081,264,009)	(57,917,646,092)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(19,881,387,840)	(11,170,540,189)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	761,518,412,131	757,216,866,332

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(1,017,506,991,178)	(487,094,370,924)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	72,982,112,955	32,116,077,946
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(143,970,000,000)	(182,955,000,000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	80,290,000,000	187,574,320,000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(292,955,940,000)	(30,710,464,096)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	4,382,494,721	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	60,234,450,611	10,466,934,495
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(1,236,543,872,891)	(470,602,502,579)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(tiếp theo)

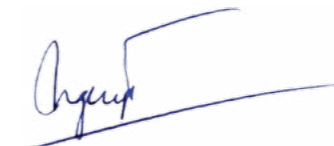
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	34,840,000,000
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	764,306,971,607	222,114,998,891
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	(185,933,687,654)	(318,155,121,128)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	(12,540,424,527)	(5,115,405,176)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(271,431,192,900)	(267,900,813,409)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	294,401,666,526	(334,216,340,822)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(180,623,794,234)	(47,601,977,069)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	904,519,085,757	952,132,979,299
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	574,664,775	(11,916,473)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	724,469,956,298	904,519,085,757

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2017



Trương Như Nguyên
Người lập



Nguyễn Minh nguyệt
Kế toán trưởng



Đỗ Văn Minh
Tổng Giám đốc

PHỤ LỤC 01: TÌNH HÌNH TĂNG, GIẢM CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỒ DANG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

	Số đầu năm	Tăng do hợp nhất	Chi phí phát sinh trong năm	Chi phí đầu tư không hiệu quả	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Giảm khác	Số cuối năm
Mua sắm TSCĐ	49,669,071,840	-	130,233,063,265	-	(124,563,788,640)	(29,250,000)	55,309,096,465
Xây dựng cơ bản dở dang	1,036,546,206,205	543,036,501,500	649,877,860,438	(53,549,027,220)	(285,367,361,975)	(122,196,211,619)	1,768,347,967,329
- Công trình khu dân cư Rạch Chiếc	51,865,085,825	-	-	-	-	-	51,865,085,825
- Dự án trồng cao su của Pacific Pride	-	543,036,501,500	147,882,185,880	(8,634,709,980)	(26,829,039,120)	7,763,309,400	663,218,247,680
- Dự án trồng cao su của Pacific Pearl	396,935,831,640	-	55,436,575,740	(39,336,293,100)	(3,262,233,780)	1,584,942,540	411,358,823,040
- Dự án trồng cao su của Pacific Lotus	419,237,117,740	-	48,148,751,040	(5,578,024,140)	(1,181,759,280)	5,792,749,200	466,418,834,560
- Dự án nhà kho Hậu Giang	138,397,477,083	-	230,804,679,387	-	(68,390,402,136)	(135,222,775,716)	165,588,978,618
- Các dự án khác	30,110,693,917	-	167,605,668,391	-	(185,703,927,659)	(2,114,437,043)	9,897,997,606
Cộng	1,086,215,278,045	543,036,501,500	780,110,923,703	(53,549,027,220)	(409,931,150,615)	(122,225,461,619)	1,823,657,063,794

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2017

Trương Như Nguyễn
Người lập

Nguyễn Minh nguyệt
Kế toán trưởng



Đỗ Văn Minh
Tổng Giám đốc

PHỤ LỤC 02: BẢNG ĐỐI CHIẾU BIẾN ĐỘNG CỦA VỐN CHỦ SỞ HỮU

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Cộng
Số dư đầu năm trước	1,161,379,940,000	2,471,474,474,400	71,797,775,902	38,199,702,355	51,499,897,853	52,475,599,954	979,901,253,670	337,574,051,080	5,164,302,695,214
Tăng vốn trong năm	34,840,000,000	-	-	-	-	-	-	-	34,840,000,000
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	-	402,359,749,574	58,322,870,409	460,682,619,983
Tăng do hợp nhất kinh doanh	-	-	-	-	-	-	-	140,100,000,000	140,100,000,000
Trích lập các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	-	-	-	-	46,636,599,873	24,121,532,628	(70,758,132,501)	-	-
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-	-	(37,790,074,856)	-	(37,790,074,856)
Chia cổ tức trong năm	-	-	-	-	-	-	(239,243,988,000)	(12,884,156,062)	(252,128,144,062)
Chi quỹ trong năm	-	-	-	-	-	(3,588,333,333)	-	-	(3,588,333,333)
Chênh lệch tỷ giá	-	-	-	(3,118,115,371)	-	-	-	-	(3,118,115,371)
Tăng/(Giảm) khác	-	-	-	-	-	(12,747,807,815)	66,920,430,758	2,252,259,437	56,424,882,380
Số dư cuối năm trước	1,196,219,940,000	2,471,474,474,400	71,797,775,902	35,081,586,984	98,136,497,726	60,260,991,434	1,101,389,238,645	525,365,024,864	5,559,725,529,955
Số dư đầu năm nay	1,196,219,940,000	2,471,474,474,400	71,797,775,902	35,081,586,984	98,136,497,726	60,260,991,434	1,101,389,238,645	525,365,024,864	5,559,725,529,955
Tăng vốn trong năm	598,102,870,000	(598,102,870,000)	-	-	-	-	-	150,000,000,000	150,000,000,000
Chi phí phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ thặng dư vốn cổ phần	-	(1,200,000,000)	-	-	-	-	-	-	(1,200,000,000)
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	-	389,740,169,371	53,994,621,647	443,734,791,018
Trích lập các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	-	-	-	-	32,869,411,961	44,646,317,267	(77,515,729,228)	-	-
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-	-	(43,540,020,104)	(1,245,269,422)	(44,785,289,526)
Chia cổ tức trong năm	-	-	-	-	-	-	(239,243,988,000)	(27,638,551,500)	(266,882,539,500)
Chi quỹ trong năm	-	-	-	-	-	(1,426,666,664)	-	-	(1,426,666,664)
Chênh lệch tỷ giá	-	-	-	27,450,192,749	-	-	-	-	27,450,192,749
Số dư cuối năm nay	1,794,322,810,000	1,872,171,604,400	71,797,775,902	62,531,779,733	131,005,909,687	103,480,642,037	1,130,829,670,684	700,475,825,589	5,866,616,018,032

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2017

Trương Như Nguyễn
Người lập

Nguyễn Minh nguyệt
Kế toán trưởng



Đỗ Văn Minh
Tổng Giám đốc

PHỤ LỤC 03: THÔNG TIN VỀ BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn như sau:

Đơn vị tính: VND

	Lĩnh vực khai thác cảng	Lĩnh vực logistics	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản	Lĩnh vực trồng cao su	Các khoản loại trừ	Cộng
Năm nay						
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	1,626,468,334,651	2,114,011,309,054	1,189,237,410	-	-	3,741,668,881,115
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	322,450,330,767	437,094,936,301	-	1,781,072,724	(761,326,339,792)	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,948,918,665,418	2,551,106,245,355	1,189,237,410	1,781,072,724	(761,326,339,792)	3,741,668,881,115
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	550,004,625,542	165,838,492,439	1,189,237,410	(11,949,235,808)	(13,068,718,892)	692,014,400,691
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận						(33,393,151,220)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh						658,621,249,471
Doanh thu hoạt động tài chính						39,239,748,206
Chi phí tài chính						(150,966,297,263)
Thu nhập khác						19,421,668,898
Chi phí khác						(135,718,457,326)
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	(12,909,914,890)	59,431,568,143	3,607,025,884	-	-	50,128,679,137
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành						(49,048,289,155)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại						12,056,489,050
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp						443,734,791,018
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	506,599,717,792	277,431,603,132	-	31,273,032,180	-	815,304,353,104
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	128,577,980,454	148,816,243,781	-	658,543,094	-	278,052,767,329
Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)	-	-	-	-	-	-

PHỤ LỤC 03: THÔNG TIN VỀ BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH (tiếp theo)

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn như sau:

	Lĩnh vực khai thác cảng	Lĩnh vực logistics	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản	Lĩnh vực trồng cao su	Các khoản loại trừ	Cộng
Năm trước						
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	1,692,266,704,459	1,892,524,904,470	1,540,842,079	-	-	3,586,332,451,008
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	252,117,028,484	404,798,176,529	-	-	(656,915,205,013)	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,944,383,732,943	2,297,323,080,999	1,540,842,079	-	(656,915,205,013)	3,586,332,451,008
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	631,757,803,832	64,932,611,616	1,540,842,079	(10,238,938,698)	(13,770,276,957)	674,222,041,872
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận						(33,225,995,108)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh						640,996,046,764
Doanh thu hoạt động tài chính						55,700,017,308
Chi phí tài chính						(242,792,615,788)
Thu nhập khác						21,802,406,819
Chi phí khác						(6,654,042,115)
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	(10,051,344,722)	46,805,436,204	-	-	-	36,754,091,482
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành						(42,894,920,925)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại						(2,228,363,561)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp						460,682,619,983
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	101,752,897,254	509,484,153,359	-	137,172,151,480	-	748,409,202,093
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	140,640,257,218	159,958,425,488	-	22,031,000,676	-	322,629,683,382
Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)	-	-	-	-	-	-

PHỤ LỤC 03: THÔNG TIN VỀ BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn như sau:

Năm nay	Lĩnh vực khai thác cảng	Lĩnh vực logistics	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản	Lĩnh vực trồng cao su	Các khoản loại trừ	Cộng
Số cuối năm						
Tài sản trực tiếp của bộ phận	3,600,846,470,002	2,609,444,200,536	151,893,467,233	2,798,403,073,792	-	9,160,587,211,563
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận						957,331,784,617
Tổng tài sản						10,117,918,996,180
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	845,030,376,532	2,180,680,022,149	-	1,130,715,121,702	-	4,156,425,520,383
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận						94,877,457,765
Tổng nợ phải trả						4,251,302,978,148
Số đầu năm						
Tài sản trực tiếp của bộ phận	2,817,673,862,017	3,210,959,568,216	151,893,467,233	1,829,353,887,450	-	8,009,880,784,916
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận						989,420,135,370
Tổng tài sản						8,999,300,920,286
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	754,490,728,867	1,986,458,586,968	-	566,232,902,972	-	3,307,182,218,807
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận						132,393,171,524
Tổng nợ phải trả						3,439,575,390,331

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2017

Trương Như Nguyên
Người lập

Nguyễn Minh nguyệt
Kế toán trưởng



Đỗ Văn Minh
Tổng Giám đốc

GEMADEPT CORPORATION

21st Fl., 6 Le Thanh Ton St., Ben Nghe Ward,
Dist. 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel: (84-8) 38 236 236
Fax: (84-8) 38 235 236
Email: info@gemadep.com.vn
www.gemadep.com.vn